

ĐÔI

Wason
DS 531
D642 +

tuổi thơ và chiến tranh



ĐỜI

50

1 CHỦ ĐỀ : TUỔI THƠ TRONG CHIẾN TRANH

• TRUNG THU BỊ CẢM của lữ hà • TUỔI THƠ TRONG CHIẾN TRANH của lý đại nguyên • NHỮNG THIẾT THỜI CỦA TUỔI THƠ HÔM NAY của thiệp cần • TUỔI THƠ VÀ TỬ ĐÀY của lê đình thông • CÓ NHỮNG TRUNG TÂM BUI ĐỜI an phong • TRUNG THU CỦA NGƯỜI LỚN của lê đề.

2

CHÍNH TRỊ

• SỰ THIẾT THỜI CỦA TUỔI TRẺ của đời • NHỮNG MỤC ĐÍCH KHÔNG NÓI RA CỦA CHUYẾN CÔNG DU Á CHÂU CỦA PTT AGNEW của nguyên hữudông • THI SĨ HỒ CHÍ MINH thiệp cần • HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU của văn bình.

3

VĂN NGHỆ

• RUỒI XANH truyện dài của nguyên thủy long
• PHI VỤ «IMPOSSIBLE» của càn ông 20
• BẾ VIỆT của phùng ngọc cần

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

• NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • ĐỜI LÀ THỂ
• TRANG THƠ • NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ • TÍNH SỔ ĐỜI.

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 50 • TUẦN LỄ TỪ 17-9-1970 ĐẾN 24-9-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Sai gởi báo đòi miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đầu tranh cho đời

Sự thiệt thòi của tuổi trẻ

Chiến tranh đã mang đến cho tuổi trẻ Việt Nam rất nhiều thiệt hại. Đây là một điều hiển nhiên. Nhưng, người ta sẽ hết sức lăm lăm nếu cho rằng sự thiệt hại đó chỉ thuộc riêng về tuổi trẻ Việt Nam. Bởi vì dù muốn dù không, người ta vẫn phải hiểu rằng tuổi trẻ chính là tương lai của đất nước. Vậy, khi nói tuổi trẻ bị thiệt thòi người ta có thể hiểu rộng hơn rằng đó là đất nước bị thiệt thòi. Trước thực tế đó, vấn đề cần phải được giải quyết là bằng cách nào hạn chế tới mức tối đa những thiệt thòi cho tuổi trẻ.

Nhưng, khi đặt vấn đề như thế lại cần phải xác định rõ ràng được về những sự thiệt thòi, mà tuổi trẻ hiện nay đang phải gánh chịu. Thiệt thòi lớn lao nhất chắc chắn không phải là sự vắng thiếu một hoàn cảnh thuận lợi cho những cuộc chơi. Trái lại, thiệt thòi lớn lao nhất mà giới trẻ Việt Nam đang phải gánh chịu chính là tình trạng bị khai thác quá mức trong mọi lãnh vực hoạt động. Hầu như hết thảy mọi thành phần xã hội đều đã nhìn tuổi trẻ như nhìn những con mồi, nhìn những phương tiện, những công cụ có thể giúp ích cho họ trong một số mưu toan nào đó. Vì vậy, thay vì tạo cơ hội cho tuổi trẻ có thể vươn lên, có thể đạt tới một thể đứng vững vàng trong vai trò chủ nhân của xã hội tương lai, tất cả đã đẩy tuổi trẻ vào cái thế phải phục vụ rất sớm và phục vụ chỉ cho riêng tham vọng của các bậc đàn anh. Sự tàn lụi của tuổi trẻ bắt đầu từ đây và cũng chính từ đây đã bắt đầu sự tàn lụi của tương lai một dân tộc. Tuổi trẻ vẫn thường được ví với những mầm non, nhưng chưa được vun trồng, người ta đã tính chuyện ngắt ngọn. Chính do đó, đã nảy sinh một phản ứng khá nguy hiểm cho xã hội là tình thần nổi loạn. Bằng nhiều cách, những người trẻ ý thức được thân phận đau đớn của mình đã lao vào những cuộc phiêu lưu hết sức liều lĩnh, chẳng hạn như tham dự các cuộc bạo động vô kỷ luật, chấp nhận một nếp sống tinh thần ngạo mạn thách đố mọi nguyên tắc tổ chức căn bản bắt buộc phải có đối với một xã hội muốn tiến bộ. Con cưỡng nộ đã làm cho tuổi trẻ mất khôn. Nhưng ai phải chịu trách nhiệm về thảm trạng này? Phải chăng người ta sẽ được quyền bảo đó chỉ là sự đờ vờ lương tâm của một xã hội trong thời loạn? Chúng tôi không tin mọi người có quyền nói câu nói đó. Nếu cần phải xác định rõ ràng thì hầu như trách nhiệm đó đã được chia xẻ cho hết thảy mọi người thuộc mọi thế đứng. Tất cả sẽ đều bị kết án nghiêm khắc nếu không kịp thời ngừng lại những mưu toan khai thác tuổi trẻ, dù nhân danh bất kỳ một thứ chính nghĩa nào. Hãy nhắc lại với nhau rằng tuổi trẻ chính là những mầm non cần được vun trồng chứ không phải là thứ khí giới để chúng ta sử dụng trong những cuộc cờ hiện tại.

ĐỜI

CHỦ ĐỀ
ĐỜI SỐNG 51:
AI GIẾT HÀ THÚC NHƠN?

Mùa thu 1945, thế chiến thứ hai chấm dứt, thế giới rung động vì cuốn *Journal d'Anne Frank*, tả lại nỗi thống khổ của một em bé phải ẩn núp dưới hầm suốt thời gian dài, đặng đặc để tránh những trận mưa bom trút liên tục. Liên đó, cơ quan Bảo Trợ Nhi Đồng của LHQ được thành lập. Cô đào khá ai Myrna Loy đã rời bỏ vai trò hoàng hậu điện ảnh để tham dự chương trình. Trong số 50 triệu người bỏ mình vì cuộc chiến, những trẻ thơ vô tội đã chiếm một phần to lớn. Và cũng từ đó, khi ánh sáng hòa bình tỏ rạng trên khắp thế gian thì tại đất nước VN nhỏ bé này bộ mặt thơ ngây bắt đầu khiếp hãi trước tai ương của chiến cuộc. Gặp lúc mùa thu u ám dưới cơn mưa tầm tã, mảnh trăng mờ xác trên trời cao, tôi không muốn bắt chước một số văn hữu bạn bè cứ gọi ới ới bà «Mẹ VN» mà nghiêng tuổi tác xuống để an ủi đặt lên đôi má của em Thiếu Nhi VN một chiếc hôn nồng nàn nhất. Dân tộc ta vốn rất kiêu hãnh với người chết nên đã bỏ quên các em nhỏ đang lớn dần với nhịp điệu tương lai. Nếu tại miền Bắc kia, từ 1945, Việt Minh đã tập hợp các em nhỏ thơ ngây vào các đoàn thể Nhi đồng, Thiếu niên cứu quốc để rồi 25 năm sau họ đã có tới bốn năm triệu tuấn niên không tìm, không óc sẵn sàng sống lao động, chết ngon lành cho Bác, Đảng và chính phủ thì tại miền Nam này, suốt thời gian dài đằng đằng ấy, những em bé xira, nay đã trở thành lính sống, lính què và lính chết! Bởi tưởng nhớ tới hàng ngàn học trò của tôi đã bỏ mình nơi chiến địa, bởi chưa có thể phút giây phải nhặt được cái nghiệp nhà giáo, đã ăn sâu vào thân phận, tôi muốn dành một phần tâm tưởng để nhắc nhở tới «tương lai con em chúng ta».

Trong túp lều tranh, dưới căn hầm chật hẹp, người mẹ nghèo chuyển bụng từng cơn. Người cha bó gối thờ dài. Ở ngoài kia, tiếng súng lớn vẫn rơi từng chập làm rung chuyển nền đất lạnh. Bỗng một tiếng nổ lớn vang lên sát cạnh nhà, người mẹ cong người lên nức mạnh. Đứa bé sơ sinh đã chào đời. Giữa bóng tối mờ mịt, người mẹ sau cơn ngất đã gượng dậy, nhặt



LỮ HỒ

TRUNG THU BI CẢM

miếng vỏ chai để sẵn bên mình nghiêng qua cát rón cho con. Máu ở cửa mình tuông ra xối xả nhuộm ướt nền đất. Đứa bé khóc thét lên. Nước mắt của em hòa với máu của mẹ thấm dần, cống hiến cho quê hương giọt máu đầu tiên. Tiếng bom đạn vẫn âm ầm trút xuống. Người mẹ ôm lấy con. Giữa cảnh hoang vu thê thảm, sinh mệnh của đứa bé phát phơ dưới lưỡi hái tử thần. Thế rồi, bóng đêm dần tàn, ánh sáng trở lại đuổi đi những bóng ma khát máu. Người mẹ gồng gượng bế con chui ra khỏi hầm. Đứa bé được đưa ra trước ánh sáng mặt trời. Một thứ ánh sáng chói chang, cay nghiệt cơ hồ giết chết người đàn bà non ngày, non tháng. Và hiển nhiên, đứa bé kia đã chính thức mang lấy một kiếp

người. Rồi đây, nếu có sống đủ ba vạn sáu ngàn ngày, em sẽ phải chịu thêm những cơ cực gì đây để đòi lấy giây phút chào đời cay nghiệt đó?

Qua chuỗi ngày sống nhờ giồng sữa mẹ, em bé lớn lên bằng cách sống hăm mộ nhiều hơn thiên nhiên. Một thiếu nhi nông thôn ngày nay, đã không được đi học cũng chẳng được làm em bé chăn trâu. Ruộng đồng hoang vắng, em đâu nói được như các em bé ngày xưa: «Ai bảo chăn trâu là khổ? Chăn trâu sương lắm chứ! Đầu tôi đội nón mê như lông che. Tay cầm cành tre như roi ngựa. Ngất ngưỡng ngồi trên mình trâu. Tai nghe chim hót trong rừng cây. Mắt trông bướm

lượn trên đám cỏ. Giữa cảnh thiên nhiên phơi phới, tưởng không còn gì sung sướng cho bằng». Chiến tranh đã giết hết trâu. Em còn tìm đâu ra mà giữ! Bởi sự cùm kẹp của các hung thần trong bóng tối và những trận mưa bom đạn trút xuống, em đã theo gia đình, một đoàn lếch thếch kéo nhau về đô thị. Với những căn nhà cất vơi bằng ván ghép, giấy bìa, em bé vẫn tiếp tục lớn giữa khung cảnh xa hoa tấp nập.

Một bầu không khí xa lạ! Em bị thả vào một sở thú mặt người. Và chính ở đây các em đã tiếp tục bị hăm hại ra sao?

Dân số miền Nam có 17 triệu mà chỉ có 6 triệu cử tri. Như thế, ngoài

số người mất quyền công dân con số vị thành niên có hơn 10 triệu. Đó mới là quãng đại quần chúng. Một khối quần chúng chưa bị ai mua chuộc. Một đám quần chúng đáng phải được đầu tư nhân lực thì lại bị bỏ quên. Phải nói rằng: thiếu nhi Việt nam đã thiếu thốn đủ thứ. Trong phạm vi nhỏ hẹp này, tôi chỉ nói tới ba điểm: Sống, Học và Chơi của thiếu nhi đô thị.

Hiện nay đã có hơn 300.000 trẻ mồ côi. Trên đời này không có vụ mua bán nào đã man bằng buôn người. Không có kẻ nào đáng ghê tởm bằng bọn mẹ mìn. Ấy thế mà, hiện nay cái nghề mua bán trẻ con đã trở thành một chính nghĩa. Ngày xưa con đi học, mỗi lần nghe mấy cụ đồ Nho xuyên tạc các bà sơ mua trẻ con Annam nuôi lớn để cho Pháp dùng làm lính lê dương, tôi không tin nhưng vẫn chán. Nay, cái nghề làm cô nhi viện đã trở thành một nghề doanh thương to lớn. Ngay tại đường Phan đình Phùng Saigon, tôi đã thấy một ngôi nhà ống chật chội. Ở đó có độ 4, 5 chục trẻ em, áo quần rách rưới, mũi thò lò dơ dáy hết chỗ nói. Ông chủ Cô nhi Viện này là một nhà sư trẻ và một ni cô. Có lẽ hai vị này phải hy sinh chạy xuôi, chạy ngược đi xin xỏ các cơ quan cứu trợ nên việc săn sóc các em đã giao phó cho hai người làm đàn bà, một già, một trẻ. Bà con lối xóm bảo rằng: Hàng tuần họ thấy nhiều xe của các cơ quan chở sữa, bột mì, vải vóc... và sau đó lại có xe Chợ Lớn tới chở đi. Đó là kẻ lam ăn tiền công nghiệp. Đến như cô nhi viện lớn mang tên vị thành cũng không kém phần bẽ bối. Vụ cấp dưỡng VNQT đã chụp luôn tấm màn sinh sát lên đầu các em côi cút. Một cô nhi viện khác vĩ đại ở Long Thành treo đủ cả hoa sen và thánh giá đã một thời được báo chí kêu gào giúp đỡ nay nghe đâu cũng có mùi tham nhũng. Thật không gì bất nhân bằng giết miếng cháo, mảnh vải của những em bé đơn côi, không biết cha bố xác ở đâu, mẹ vất vơ xử nào? Tất nhiên, một vài cơ sở như Cô nhi viện Tây Lộc ở Huế đã hoạt động đáng kể. Nhưng mĩ mai thay, Cô nhi viện nào do các vị tu hành chân chính điều khiển, vì không gian manh, không thủ đoạn thì

chẳng ai chịu giúp đỡ nhiều. Trái lại, bọn lưu manh đầu mồi, chót lưỡi sắc bèn đã mua bán trẻ con khéo léo và tha hồ giàu có. Trước thảm cảnh đó, đáng lẽ Bộ Xã Hội phải nỗ lực đi lược tất cả các em bé đau thương ấy về nuôi dưỡng và đồng thời bỏ tù cả bọn gian manh kia hoặc ít nhất là phải có một quy chế tổ chức Cô nhi viện hết sức quy củ. Tôi không kết án những kẻ có từ tâm nhưng chỉ có từ tâm cũng chưa đủ. Yêu không phải lối là giết người bằng lòng nhân đạo.

Đến như các em có cha có mẹ thì cũng khổ không kém. Đành rằng, về mặt vật chất, trẻ em bây giờ có đầy đủ hơn xưa. Cậu bé hồi trước 1945, quanh năm chỉ có quần ta, áo vải, đi guốc. Ngày khai trường mặc áo mới, chiếc quần hồ cứng kêu sột soạt là một niềm khoan khoái và kiêu hãnh. Bây giờ thì loạn, Áo quần đủ kiểu.

Dày dếp không thiếu gì? Sự đua đòi của trẻ con là một mối lo âu quá nặng cho cha mẹ. Một bà mẹ có năm con. Vì không ngại trông nom, đi làm cho con vào nhà khoá cửa lại. Bị hỏa hoạn, cả đám trẻ con cháy ra than. Người mẹ nghe tin quảng quang gánh chạy về. Bà vật vờ bồi đắp tro tàn của hạnh phúc. Hầu hết trẻ con Saigon đều sống bằng nghề phố. Suốt ngày ở ngoài đường. Chỉ giờ nào có bố mẹ mới dạo qua nhà ăn mấy miếng, ngủ một trận rồi lại đi lập bè, lập đảng phá hại xóm giềng. Một ngày 24 giờ, nhưng chỉ được ngồi ở nhà trường có 2 tiếng! Hề phố bày ra bao nhiêu đồ chơi, quà vật. Mỡ mắt ra đã có tiếng xe kem đây vào. Thế rồi, nào kem, trái cóc, ôi, nước sirop, bánh cay, bánh gai, toàn là chất độc. Bên cạnh những món quà ác hại đó, với đồng lương kiếm được chỉ có lác đác mấy cọng rau, đậu... và thịt đông lạnh, thịt hộp, đồ phở thái của lính Mỹ! Hẳn không ai còn thấy nhức mắt vì cái cảnh bày trẻ chạy theo lính Mỹ để xin quà...! Phát cho chó còn lịch sự hơn! Đồng con quả là một tai nạn đúng như Khái Hưng đã viết: « Cứ mỗi lần cái bụng của bà vợ phình lên thì cái lưng anh chồng lại cong xuống một tí. » Phải, một tí thôi, đất

nước này, dân tộc cũng đã gầy gò xuống đến 30, 40 năm sau chưa chắc đã gượng dậy nổi.

Ngồi lên khối tảng lớp lao động, một số con em... con nhà từ tế... được cho đi học. Có ai hoài công đặt câu hỏi: « Đi học để làm gì? » hẳn phải nghe các em trả lời đủ thứ: Học để làm Tổng thống, Tổng trưởng, làm Tướng tá, làm thầy tu... chứ chẳng ai nghe bảo: Học để làm Ngươi. Bởi viên ảnh của một con người đầy đủ điều kiện sinh tồn và nhân phẩm đã vắng bóng trên mặt đất nhuốm máu này. Hãy đi qua đường Trương minh Giảng vào lúc 1 giờ trưa. Trước cổng trường, trẻ con chạy qua, chạy lại trong khi xe Mỹ vẫn phóng vun vút. Trời nắng chang chang hoặc mưa tầm tã, bọn trẻ ấy vẫn lười thôi, lếch thếch đứng chờ lớp kia ra, lớp nọ vào. Chuông reo một khối tràn ra, và qua đường, đám khác chen chúc vào như mua đường, mua gạo, kiền ước. Buổi học kéo dài từ 1 giờ trưa. Giữa khoảng thời gian, đáng lẽ cái tuổi hăm tiếu của các em phải được ngủ, được nằm yên nhâm nhâm tha hồ tưởng tượng đến thế giới thần tiên dưới bàn tay âu yếm của mẹ thì các em đến ngủ gật trong lớp. Học gì được mà học! Tôi nghĩ cho các cô giáo, thầy giáo. Các vị làm sao dạy dỗ, vì đúng giờ đó con cái các vị cũng đang khổ khổ ở một chỗ khác cũng bẽ bối thế thôi. Càng ngày, hình ảnh của « bay trẻ tan ra đường như đàn chim én lượn » không còn nữa. Nước da em sạm sạm. Tóc em vàng khô. Mồm đỏ loét vì màu thuốc pha sirop, và còn gì nữa? Đó là hình bóng của những cụ già ít tuổi! Mặt trẻ con bây giờ đã hết trong xanh. Cái gì là trí dục, đức dục... đều đã được bọn người lớn tự thân đưa ra nhiều biểu tượng dơ dáy. Muốn dạy học tức là đào tạo người thì phải có người mẫu. Có mô mới có phạm. Bây giờ thì sự sa đọa của bọn người lớn là hiện thân của tội lỗi, đọa đày, gian xảo. Trẻ con cứ việc bắt chước ở đấy mà lớn lên. Tôi muốn bản tôi giáo dục. Đó là công đã trảng mà cái Hội đồng Văn hóa Giáo dục kia đang cãi nhau ồm ồm để qiang cáo cho cái tài xê nui lấp sông của mình, mà

trên thực tế, cái ngân sách chắt chiu, bao nhiêu của cơ quan Nhà nước bao lâu đã trở thành cơ quan phá hoại giáo dục, hữu danh nhất là giới. Trong số Đồi hội thảo về giáo dục Bác sĩ Hoàng Đức đã nổi giận: « Tôi chưa thấy chính phủ nào khinh rẻ trẻ con bằng chính phủ này: « Nói thế là oan cho Nhà nước! Trung Thu nào, Tổng thống chẳng mời các em nhỏ vào Dinh Độc lập ăn bánh, Ngươi. Bởi viên ảnh của một con người đầy đủ điều kiện sinh tồn và nhân phẩm đã vắng bóng trên mặt đất nhuốm máu này. Hãy đi qua đường Trương minh Giảng vào lúc 1 giờ trưa. Trước cổng trường, trẻ con chạy qua, chạy lại trong khi xe Mỹ vẫn phóng vun vút. Trời nắng chang chang hoặc mưa tầm tã, bọn trẻ ấy vẫn lười thôi, lếch thếch đứng chờ lớp kia ra, lớp nọ vào. Chuông reo một khối tràn ra, và qua đường, đám khác chen chúc vào như mua đường, mua gạo, kiền ước. Buổi học kéo dài từ 1 giờ trưa. Giữa khoảng thời gian, đáng lẽ cái tuổi hăm tiếu của các em phải được ngủ, được nằm yên nhâm nhâm tha hồ tưởng tượng đến thế giới thần tiên dưới bàn tay âu yếm của mẹ thì các em đến ngủ gật trong lớp. Học gì được mà học! Tôi nghĩ cho các cô giáo, thầy giáo. Các vị làm sao dạy dỗ, vì đúng giờ đó con cái các vị cũng đang khổ khổ ở một chỗ khác cũng bẽ bối thế thôi. Càng ngày, hình ảnh của « bay trẻ tan ra đường như đàn chim én lượn » không còn nữa. Nước da em sạm sạm. Tóc em vàng khô. Mồm đỏ loét vì màu thuốc pha sirop, và còn gì nữa? Đó là hình bóng của những cụ già ít tuổi! Mặt trẻ con bây giờ đã hết trong xanh. Cái gì là trí dục, đức dục... đều đã được bọn người lớn tự thân đưa ra nhiều biểu tượng dơ dáy. Muốn dạy học tức là đào tạo người thì phải có người mẫu. Có mô mới có phạm. Bây giờ thì sự sa đọa của bọn người lớn là hiện thân của tội lỗi, đọa đày, gian xảo. Trẻ con cứ việc bắt chước ở đấy mà lớn lên. Tôi muốn bản tôi giáo dục. Đó là công đã trảng mà cái Hội đồng Văn hóa Giáo dục kia đang cãi nhau ồm ồm để qiang cáo cho cái tài xê nui lấp sông của mình, mà

Đục tri tiền thể nhân Kim tác thọ giả thị. Đục tri lai thể quả Kim tác tác giả thị. Muốn biết cái nhân kiếp trước ra sao thì hãy coi cái quả bạn đang hưởng. Muốn biết kiếp sau ra sao, hãy coi việc bạn làm hiện tại. Hiện tại đã bảo đảm cho ta một tương lai tươi sáng. Đám thanh niên vớ tư trước 1945 dần dần bị tiêu diệt. Thế hệ 1963 đang lớn lên. Chà chán, loạt cây ương này mai này sẽ hóa thành cỏ thụ. Đồi ngất một cảnh hoa hồng trên cánh cỏ thụ là một chuyện hoang đường hay thực tế?

Đối với trẻ em, Trò Chơi là điều quan trọng hơn hết. Đó cũng là khám phá lớn nhất của nền Mĩ mĩ hiện tại.

1. Trò chơi trước hết có mục đích: chơi để mà chơi. Chơi vì ta thích chơi.

Một hành động « nhưng không » hẳn thì ra cái nhu cầu của lý trí, đồng thời cũng nói lên một chiều hướng kêu gọi của « nghệ thuật » và « mĩ mĩ ». Đó là ý nghĩa tìm cái « đẹp » trong trò chơi.

2. Trò chơi cũng có một ý nghĩa khác, vì nhiều khi trẻ em phải cố gắng, phải ép mình theo luật lệ rất nghiêm và khó khăn. Nó bao hàm trước một khuôn hướng muốn thực hiện sau này những công việc đáng đàn, đáng hoàng, chứ không phải chỉ là một chuyện phung phí thì giờ và sức lực vô ích.

3. Khoa phân tâm học cũng còn cho thấy trong trò chơi trẻ con:

một « lối giải thoát mặc cảm tự ti » đối với người lớn. Vì cảm thấy thua kém người lớn, mà trẻ con tìm cách bù lại chỗ thua kém ấy bằng cách tạo một thế giới khác để trong đó mình không còn chịu thua kém ai được. Thế giới là trò chơi.

Như thế, Thiếu nhi Việt nam đã không được chơi. Chơi đã thành một khoa học và ngành giáo dục cần những nhà chuyên môn về trò chơi cho trẻ em. Nếu ngày xưa, mỗi lần bị đi học thì trẻ em sợ hãi nằm dài ra, bị kéo lê lét tới trường thì nay một số trường học đã hấp dẫn đến nỗi chúng đòi đi học và chẳng chịu ở nhà dù ốm nặng. Đó là sự thành công to lớn của Mĩ mĩ giáo hiện tại.

Trở lại các trò chơi của thiếu nhi đô thị quả là thê thảm. Người ta cứ tưởng đi lấy quần áo Đại Hàn xây cất cho vài cái cầu tuột, vài cái đu để cho cả ngàn trẻ con đang tranh dành, đánh lộn, dành giết rách áo rách quần để hít bụi đầy buồng phổi là chơi đấy.

Phần lớn trò chơi được các em thích nhất bây giờ là « Chiến tranh ». Hãy nhìn vào một gian hàng bán đồ chơi trẻ con. Những thứ dùng để trau dồi trí suy xét, phát triển trí tưởng tượng như loại Mécano rất hiếm. Ngược lại, xe tăng, thiết giáp, tàu lặn, phản lực, súng đủ kiểu càng giống thật càng tốt bày la liệt! Bán rất chạy. Bất cứ dịp nào, bạn thử hỏi con bạn muốn món quà gì? Chắc hẳn chúng sẽ đòi mua vũ khí cho mà coi. Mĩ mai thay, nước Nhật bản vẫn reo ầm lên là yêu chuộng hòa bình và chống chiến tranh, thế mà đồ chơi của họ sản xuất đều là dụng cụ, vũ khí chiến tranh cả! Một mặt chữ bới chiến tranh để trả thù trái bom nguyên tử ở Hiroshima và Nagasaki mặt khác lại sản xuất vũ khí thử giả để đầu độc trẻ con, và vũ khí thử thiệt để lược đo la của Mỹ! Những ai sắp đi họp Hội nghị Hòa Bình ở Nhật, hãy nói thẳng điều đó vào mặt bọn phát xít giả nhân, giả nghĩa cho chúng nó biết. Đừng tưởng cứ dạy cho trẻ con khát máu mà mai sau ta sẽ có các chiến sĩ tốt. Một vị anh hùng phải có đủ Nhân, Trí, Dũng mà chữ Nhân phải đề hàng đầu. Thiếu chữ Nhân ta chỉ có hạng gian hùng!

Đồ chơi đã thiếu, trò chơi lại

thiếu hơn. Trò chơi tạo nên nghĩa hợp quần, đoàn kết, phấn đấu, hy sinh và tình yêu đồng loại.

Bây giờ, cái Tivi là tri kỷ của trẻ em. Cái thời của Batman, Combat đã qua nhưng các trò đánh đá mới trên đài Mỹ vẫn còn hấp dẫn lắm. Tuy nhiên, những tiết mục mất dạy nhất lại xuất hiện đều đều trên khung ảnh của cơ quan thông tin, văn nghệ, giáo dục () ám ảnh trẻ con từ chiều tới khuya. Tuần trước tôi đã thấy một em bé 6, 7 tuổi đọc lời giới thiệu một bản tân nhạc như sau: « ... Tình yêu là sự giao hoan đôi lứa. Khi yêu nhau, tim ta tan nát cho nhau. Ôi! tình yêu làm rạn nứt đôi tim, ứa máu tâm hồn... chúng tôi trân trọng giới thiệu... » Sau đó là 2 em nhỏ độ 6, 7 tuổi, một giả linh đàn ông, một em đóng vai « người yêu của giả linh » nhún nhảy cái bài... « Có hai đại bác đi đầu, có ai bằng đôi ta đâu! » gâu gâu! Hết chỗ nói rồi. Sự cố gang của Lê văn Khoa thật nhỏ nhoi trong khối chương trình tai họa đó.

Hầu hết, các tiết mục trên Tivi đều dành cho một đa số hạ cấp.

Tôi không hiểu tại sao tới giờ phút này chương trình quần đội vẫn chưa có những tiết mục dành cho « Thiếu nhi quần đội » một tổ chức mới ra đời nhưng đã có những báo hiệu đáng tin tưởng!

Những mẩu chuyện trên dù không có giá trị phổ quát cũng đủ tiêu biểu cho thân phận của các công dân tương lai. Đất nước ta bắt đầu le lói ánh sáng của Hòa bình. Những rác rến hôm nay về chính trị rồi sẽ bị quét sạch nhưng cái sự kiện vĩnh cửu không phải dễ chỉnh đốn được nhanh chóng chính là tâm hồn. Trẻ thơ Việt Nam đã bị cướp mất linh hồn. Dĩ nhiên, trong đại ca số đau thương ấy, một số nhỏ các em còn diễm phúc sống các gia đình nề nếp vẫn có hy vọng thoát khỏi tai họa hủy diệt đó. Phải đợi tới khi các em bé thơ ngây lên hấp thụ thêm cái từ chương ở bậc trung học, cái học bơ vơ ở đại học, hoặc nửa đường đứt đoạn đi vào quân trường thì sự phá sản toàn diện mới thành tựu. Với nhìn thấy không lấy gì làm lạc quan mấy, chúng ta hãy can đảm nhìn thẳng sự thật và tránh được phần nào hay phần đó



Tuổi thơ trong chiến tranh

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Chiến tranh Việt nam đã quá dài, súng bom làm chủ đất nước thân yêu chúng ta gần uỷa thế kỷ. Thân phận người Việt bị chiến tranh đè nặng. Oan thù thương đau và mất mát. Chúng ta đã mất hầu như tất cả. Tuổi thơ lớn dậy đi mau vào chiến cuộc.

Những đứa trẻ ngây nao, mắt sáng long lanh trước ánh đèn thắp sáng giờ này đang ôm súng nhìn hỏa châu chờ đạn gọi. Hoặc đã nằm sâu dưới lòng đất lạnh. Tôi thương các em tôi bạc phước. Tôi thương cho chính tôi bất lực. Thương Việt nam đọa đầy.

Tháng tám về đây, trung thu này của các em vẫn còn bom súng, Hỏa châu che lấp ánh trăng. Chiến tranh Việt nam chờ đợi các em bước vào, như lớp cha anh các em. Chiến tranh đã làm cho người lớn điều đứng khập mặt. Dù thương các em bao nhiêu, cũng không thể chu toàn cho các em nổi.

Niềm đau dài VN đã làm con người khó bèo, cuộc sống rút ngắn trong đe dọa hãi hùng. Trung thu từ lâu đã không về với ruộng đồng và lũy tre. Trẻ thơ không có bánh kẹo và lồng đèn. Không dám ngược nhìn trăng trên đỉnh trời trong mát.

Trung thu chỉ trọn vẹn ở thôn trang, trăng chỉ lờn huy hoàng nơi đồng lúa. Nhưng đồng lúa đã hoang vu, thôn trang đã tan nát. Con người không còn dám nghĩ tới chuyện chờ trăng Việt nam hôm nay là thế đó. Việt nam hôm nay là niềm đau khổ. Đừng tủi buồn hồi những em nhỏ Việt nam.

Trong tôi không còn thù hận, nhưng tôi muốn nói lớn lên rằng:

Xin để cho tuổi thơ Việt nam được sống trọn vẹn với ngày vui nhỏ bé. Súng bom hãy im đi, ít nhất là trong dịp Trung Thu về. Nhưng điều đó không bao giờ có, kể từ khi cuộc chiến này nổ ra.

Người có quyền hành, không cần biết đến cuộc sống của tuổi thơ, tuổi thơ đâu có biết đấu tranh đòi hỏi. Tuổi thơ đâu có đủ sức gây áp lực nào. Nhưng đích thật tuổi thơ mới là hy vọng sống chính đáng của mọi người. Tuổi thơ mới là tương lai mở rộng. Không nghĩ tới tuổi thơ, mọi lý tưởng tranh đấu ở đời đều chỉ là nguy tạo.

Cho tới nay, sau nhiều năm dài chinh chiến, tại Việt nam này, chưa một người nào, một tổ chức nào đòi các phe làm chiến ngưng tiếng súng một ngày cho Tuổi thơ. Các người đang lãnh đạo các phe làm chiến cũng vậy, họ không cần biết tới một ngày sống yên vui của tuổi thơ. Nhất là tuổi thơ ở những vùng thôn dã, hàng đêm hàng đêm sống trong cảnh hãi hùng.

Trăng bao giờ cũng đẹp ở thôn trang. Nhưng trong mùa chiến tranh, trăng phải bẽ bàng, không một người nào dám ngược mắt trông trăng. Tất cả đều muốn đem qua mau, để biết mình sống thêm được một ngày nữa.

Tuổi thơ, không có bánh kẹo, không có đèn màu. Ở đó chỉ có hỏa châu và tiếng gào thét của súng đạn. Những nhịp tim đập vội vàng, không phải bắt nguồn từ vui tươi, mà do sợ hãi. Những trái tim non đó sẽ ra sao? Cả một thế hệ bất thường vì bệnh đam tìm và thần kinh rối loạn. Tương lai Việt nam là thế đó.

Người chết trong chiến cuộc, tài sản tinh thần và vật chất sụp đổ, đó là điều hiển nhiên của chiến tranh. Nhưng với cuộc chiến tranh dài Việt nam. Chúng ta còn phải chịu đựng thêm một mối đe dọa là tuổi thơ, các thế hệ tương lai sẽ mắc nhiều chứng bệnh nguy hiểm do chiến tranh gây ra. Dân tộc này sẽ ra sao? Những người đang nhân danh chiến đấu cho dân tộc nghĩ gì? Chiến tranh kéo dài vô hạn ư? Sẽ tìm thắng lợi trong cuộc chiến mà tất cả đều biết không có kẻ thắng người bại ít ra là nhiều chục năm nữa ư?

Thật là quái gở. Khi những người đang cầm đầu cuộc chiến đã biết trước cuộc chiến này sẽ kết thúc ra sao, mà trong khi đó, vẫn vận dụng tới tới sự chết chóc và khổ đau của dân chúng, để làm những cuộc tuyên truyền khích động. Những người còn chút ít lương tâm và tinh tự dân tộc đều phải nghĩ rằng: cần ngưng chiến để thương nghị.

Sức lực của các phe trong cuộc chiến, đến nay không còn ai lạ nữa. Tìm chiến thắng nơi mặt trận để áp lực hội nghị là điều thừa. Và nếu có đạt được một phần nhỏ lợi lộc nào qua bàn tay vi đó, thì lợi đó

cũng không thể bù lại được với thiệt hại mỗi ngày một lớn về phía dân chúng. Và nhất là sự chán ghét của dân chúng.

Cuộc chiến tranh tuy có sự tham dự của nhiều thế lực quốc tế, nhưng yếu tố dân chúng không phải là không có. Mất sự hậu thuẫn của dân chúng, nhất định sẽ thất bại trong đấu tranh chính trị ngày mai.

Tất cả đều biết điều đó. Tất cả đều biết rằng cuộc chiến này sẽ kết thúc ra sao. Thế mà tất cả đều cứ phạm vào lỗi lầm là làm cho dân chúng chán ghét là sao? Phải chăng đó cũng là một lý do để cho những lực lượng hiểu chiến tại VN bị đào thải. Chúng tôi hy vọng là như vậy. Nhưng chúng ta, dân tộc Việt Nam đừng ngủ vùi trong hy vọng đó. Chúng ta vẫn chỉ là một nước nhược tiểu, chúng ta còn phải đấu tranh cam go hơn nữa. Nhưng nhất định chúng ta không sử dụng phương cách bạo động và mù quáng lao đầu vào chiến tranh.

Những trẻ nhỏ cô cút

Chiến tranh Việt nam đã gây ra không biết bao khổ cực, nhưng điều bất hạnh hơn hết phải kể tới là những em nhỏ sớm mất sự nương tựa gia đình. Hiện trạng cô nhi Việt nam mỗi ngày một nghiêm trọng.

Con số cô nhi mỗi ngày một cao. Trong khi đó chiến tranh và những biến thái của nó, ảnh hưởng tới các mặt tâm lý, xã hội và kinh tế, đã làm con người sống trong cuộc sống thành chai lý, vội vã, không có thì giờ, không còn tâm trí đâu mà lo tới cuộc sống của các em đó.

Những tổ chức xã hội từ thiện, có nhiều, chính quyền cũng làm nhiều cho vấn đề cô nhi. Nhưng trong thực tế, đời sống của các em vẫn là một đời sống bấp bênh. Phải nhận rằng cho tới nay, chưa có 1 tổ chức, 1 chương trình nào, nhằm đáp ứng đúng cho vấn đề cô nhi. Cuộc sống cô nhi viện, chỉ là một cuộc sống tạm bợ đối với các em. Các em phải được bồi dưỡng cả về tinh thần lẫn vật chất để đưa vào cuộc sống chung. Nhưng cho tới nay sự bồi dưỡng đó quả thật thiếu thốn. Nhất là về mặt tinh thần.

Nếu đi quan sát các cô nhi viện ta thấy những nơi đó không khác mấy với trại tập trung. Về mặt tinh thần các em vẫn còn nhiều mặc cảm nặng nề. Vết hằn mất mát tang tóc trên khuôn mặt các em vẫn còn sâu đậm. Các em vẫn có mặc cảm là mình sống nhờ sự bố thí.

Đó là một điều không tốt đẹp đối với tâm tính của các em.

Nhất là hiện nay, có những cô nhi viện đã chỉ dùng các em vào mục tiêu trục lợi (tôi không nói tất cả là như vậy).

Người ta quan niệm rất tồi tệ rằng, nếu để cho các em có cuộc sống khá, thì làm sao kêu gọi được sự giúp đỡ của người khác. Bởi đó các em bị sống trong cảnh cùng cực khổ sở, để cho những người điều khiển hưởng lợi.

Tình trạng đó thật đã đầy rẫy khắp nơi. Từ b

vấn đề cô nhi. Cần phải chấm dứt ngay tình trạng đó, đây là tiếng kêu cấp cứu của lương tâm. Vấn đề nuôi dạy cô nhi không thể giải quyết trên tinh thần công chức, mà phải giải quyết trên tinh thần tự nguyện.

Nhưng sự tự nguyện đó chưa đủ, còn cần phải có phương pháp và trách nhiệm nữa. Bởi đó, chính quyền lẫn những người, những tổ chức tự nguyện, cần phải phối hợp với nhau trong vấn đề này. Chúng tôi hy vọng khởi từ Trung thu này, tình trạng cô nhi Việt nam sẽ bắt đầu cải thiện, nếu không ảnh hưởng của nó sẽ tai hại không biết tới đâu mà kể.

Những trẻ em may mắn

Trong những buồn tủi của tuổi thơ Việt nam, ít ra chúng ta cũng phải nhận rằng, có một số tuổi thơ may mắn sống giữa lòng đô thị an ninh. Sự may mắn đó đương nhiên cũng chỉ có nghĩa tương đối. Nhưng so với tuổi thơ ở nông thôn và các em cô nhi, thì thật đã quá xa rồi.

Tuy nhiên, trong sự bình an tạm bợ của thành phố, trẻ em cũng còn có thể tham dự những trò chơi của mùa trăng tháng tám, dù là những trò chơi đã phai nhạt ý nghĩa ban sơ, không còn mang dấu tích thần thánh cổ truyền. Hơn nữa, ngoại cảnh đã chiếm ảnh hưởng nặng nề nên các em đã không được theo đuổi cuộc vui một cách hứng thú, say mê. Trung Thu thành phố bây giờ khó tìm cho được hình ảnh từng đoàn trẻ em đèn đóm trên tay, nụ cười trên môi nổi đuôi theo đoàn múa lân, đám rước, cộ đèn.

Nhưng dù sao đi nữa những trẻ em may mắn ở thành phố bây giờ cũng còn được chơi đèn ông sao, đèn cá chép, còn được ăn bánh dẻo, bánh sen. Những cái mà hiện tại các em bé nông thôn, những cô nhi chiến tranh chưa bao giờ được hưởng, được nếm.

Đất nước còn chiến tranh mà trẻ em thành phố còn được vui chơi dù trong chốc lát như thế cũng đủ là một điểm phúc lớn lao rồi, cũng đã được vỗ về an ủi rồi. Các em còn may mắn hãy nhớ cùng chia sẻ cho những em không cùng trong cảnh ngộ với mình.

Mong một ngày tiếng súng sẽ ngừng nổ trên quê hương, đạn bom thôi mang thương tích tới cho những tấm thân gầy Việt Nam. Nông thôn sẽ vươn lên, tạo dựng cuộc sống mới trong thanh bình. Nhà cửa ruộng vườn, lũy tre được tái tạo. Ngày không còn lao khổ, đêm không còn lo sợ. Người lớn được sống an vui, trẻ thơ tìm lại được những nụ cười đã tan trong chinh chiến.

Khi ấy những ngày hội lớn, những Tết nhi đồng sẽ được dân làng chung vui trong ý nghĩa tròn đầy của nó.

Mơ ước thật mọn hèn nhưng biết đến bao giờ thành tựu.



KHA TRẦN ÁC

Ai giết Hà thúc Nhơn

Về vụ Hà thúc Nhơn báo mộng cho Đầu Gối, Đầu Gối nhận được một bài của một thân hữu, anh NMM, hiện nắm giữ một trọng trách trong bộ máy chính quyền. Lời lẽ rất thành khẩn. Nguyên văn như sau :

CHÍNH CHU TỬ ĐÃ GIẾT HÀ THỨC NHƠN

N.M.M

I. — Khi những tin điện đầu tiên từ Nha trang cho biết Quân y viện Nguyễn Huệ biến thành pháo đài tử thủ của Hà thúc Nhơn, tôi đã biết trước số phận của anh Nhơn. Kể từ ngày ấy, tôi xem Nhơn như đã chết.

Chúng ta, những người bạn chưa chết của anh Nhơn không thể trách cứ các giới chức miễn cưỡng hay không miễn cưỡng thanh toán Nhơn. Người thanh toán Nhơn, nếu có, không phải là kẻ có ác ý giết Nhơn. Trật tự công cộng và uy quyền quốc gia phải được tái lập bằng mọi giá. Lòng mến thương nồng nhiệt của chúng ta đối với anh Nhơn không thể làm chúng ta oán trách một cách mù quáng các nhà chỉ huy hành chính và quân sự có trách nhiệm. Họ đã làm cái việc phải làm. Dù họ có cảm mến Nhơn, dù họ là kẻ thù của tham nhũng như Nhơn và dù Nhơn với họ là anh em cha con ruột thịt, họ vẫn phải giết Nhơn. Tình cảm phải nhường bước cho trách nhiệm và chức chương được quốc gia giao phó.

II. — Tôi không mơ và cũng chẳng được anh Nhơn báo mộng

nhưng tôi tin chắc rằng chính Chu Tử đã giết anh Nhơn. Thật vậy, nếu Chu Tử xử dụng uy tín, nghị lực và khả năng của mình trọn vẹn trong việc tập hợp những anh em có lý tưởng và thiện chí để chống tham nhũng và bất công một cách có kế hoạch thì anh Nhơn đã chẳng chết. Tôi muốn trách anh Chu Tử đôi khi cũng vung vít ngôn ngữ để chẳng làm được điều gì hữu ích mà còn tự mình chường mặt ra làm mục tiêu cho bọn tham nhũng phá bình, bóp nghẹt và chặt đứt.

Tôi muốn hỏi anh Chu Tử : anh thật sự muốn giúp nước trong hồi khó khăn này hay chỉ muốn nói cho sướng miệng, một lối thoát của kẻ bất đắc chí.

Những anh em có lý tưởng và còn chút nhiệt tâm hiện ở trong tình trạng cô đơn kinh khủng. Mọi hoạt động của họ có tính cách hoàn toàn cá nhân và riêng rẽ : làm được gì tự mình làm, không thành việc thì tự mình chịu chết, chịu đây, chịu chèn ép, chịu trong sự ghê lạnh đến cay đắng, sự vô tư đến lạnh lùng chẳng những của tình đời mà của cả những người đồng chí hướng. Nói đúng ra, anh Nhơn, sau khi chết cũng được nhiều người nhắc nhớ. Nhưng vẫn dễ được đặt ra ở đây là tại sao những người có nhiệt tâm, những anh Nhơn trên toàn quốc không tìm đến nhau, cùng kết hợp trong một kế hoạch hành động thống nhất thay cho những coup de tête liều lĩnh, bề tặc rồi chịu chết tức tưởi mà vô ích. Những người lớn tuổi hơn; đã trải đời, đã sống và còn cùng chí hướng hẳn phải làm

việc ấy. Tôi xin mở đầu ngoặc ở đây đề nhắc với các chính đảng, các ông nghị nhà trên và nhà dưới rằng việc này không phải của các ngài và chúng tôi đã ngấy, đã lờn các ngài quá đi rồi.

Chúng tôi cũng nhìn nhận với tất cả chưa xét rằng nhân tâm đã quá phân tán và hoài nghi. Không còn ai tin ai. Những người tốt, người nao cũng tưởng « duy chỉ có mỗi mình ta là trong sạch, còn lương tri và chịu dẫn thân » còn những người khác đều chẳng đáng kể. Ta có lắm lỗi lớn là khi nghe một người bạn bày tỏ thiện chí giúp ích cho quê hương, giữ mình trong liêm khiết và tự trọng, phản ứng đầu tiên của ta là một cái bấu môi kín đáo hay lộ liễu. Cuối cùng ta chỉ có ta mà không có đồng đội, các thiện chí không bao giờ gặp nhau và tập hợp được.

Nhệm vụ trước mắt là :

— Gây lại sự tin nhiệm chung

— Tập hợp các tâm lòng

— Và hành động có kế hoạch.

Đề đất nước không còn mặt những Hà thúc Nhơn, Chu Tử sẽ làm được gì ? Các anh em khác sẽ làm được gì ? Và lương tâm của tất cả chúng ta có đang cùng nghĩ về một hướng và cùng khác khác không ?

oOo

Thay mặt Chu Tử, Đầu Gối xin trả lời bạn NMM

Anh nhận xét rất đúng : Nhiều khi tôi chỉ nói, chỉ chờ cho sướng miệng. Tôi gây thù hiềm hơn là xây dựng.

Anh cũng nhận xét rất đúng về tình trạng cô đơn, thê thảm của chúng anh em còn chút nhiệt tâm, còn chút lý tưởng : « mọi hoạt động của họ có tính cách hoàn toàn cá nhân riêng rẽ, làm được việc gì thì tự mình làm, không thành việc gì thì tự mình chịu chết, chịu đây, chịu chèn ép, trong sự ghê lạnh đến cay đắng, sự vô tư đến lạnh lùng chẳng những của tình đời mà của cả những người đồng chí hướng. »

Nhưng nếu anh trách tôi chỉ biết « vung vít ngôn ngữ », không thật sự muốn giúp nước, thì kẻ cũng oan cho tôi lắm. Để tự bào chữa, tôi xin kể với anh câu chuyện diễn hình dưới đây :

Khi nhật báo Sống bắt đầu có lời tôi đã tổ chức đoàn công tác Nông Thôn Sống. Tú Kếu đã từ bỏ cuộc đời để dẫn trường giả nơi đô thị, đứng làm trưởng đoàn để về Kiên Giang sống với đồng bào đau khổ. Tiền lời của tờ báo được 4, 5 triệu, tôi đã vất tất cả vào việc xây dựng lò gạch « Sống », trang bị máy móc cho lò gạch Sống. Nhưng việc làm của chúng tôi đã bị phá phách, bị xuyên tạc một cách ghê tởm rùng rợn. Người ta đã tổ chức cả một chiến dịch để bôi lọ, mặt sát cá nhân tôi và đoàn công tác

Sống. Cuối cùng chúng tôi đã phải đầu hàng một cách nhục nhã. Người ta đã cướp sống cái lò gạch của chúng tôi, đoàn công tác Sống đã tan rã thê thảm. Cho tới nay vụ lò gạch Sống vẫn là một ác mộng không ngớt ám ảnh chúng tôi. Xét cho cùng, thì đúng như anh viết, cái lỗi lầm lớn nhất của chúng tôi là đã quá ư chủ quan, quá ư « nghệ sĩ », quá ư ngây thơ, chỉ biết tin ở mình, hoạt động một cách riêng rẽ, không có kế hoạch, hứng thì làm, không hứng thì xóa bỏ.

Phải làm cái gì bây giờ ? Anh bảo nên gây lại niềm tin, tập hợp mọi tâm lòng, hoạt động có kế hoạch v.v... Đứng làm Nhưng riêng tôi, tôi thấy mình đã quá ư mệt mỏi, sức khỏe, nghị lực chẳng còn được bao nhiêu, nói cho sướng miệng thì đủ sức, nhưng nhân nhục kiên nhẫn bắt tay vào việc, thì tôi e không làm nổi. Nói vậy, chứ tôi sẽ nghe theo lời anh. Vì không nghe theo lời anh, cũng chẳng biết làm cái gì khác.

Chấm dứt một chiến dịch

Một nữ độc giả của Đời đẹp, duyên dáng, tôi nói với Đầu Gối rằng nên tốp cái chiến dịch tố Thượng tọa Thiện Minh, và nếu tiếp tục tố, thì nên tố cho công bằng, tố tất cả các thầy, chứ đừng

tố riêng một mình Thượng tọa Thiện Minh. Vì không phải chỉ một mình Thiện Minh là bẻ bối. Các Thượng Tọa khác cũng bẻ bối không kém. Rồi người nữ độc giả này đưa cho Đầu Gối coi một xấp hồ sơ đầy cộm, về thành tích động trời của một số các vị lãnh đạo Phật giáo. Nữ độc giả còn thu thực chính mình đã bị nhà sư G.Đ. tán tỉnh, làm ầu. Đầu Gối cười buồn trả lời nữ độc giả :

— Tôi đang muốn « gây lại niềm tin, tập hợp mọi tâm lòng » nên không muốn tố ai nữa. Có cho tôi xin tập hồ sơ này, tôi sẽ gửi cho các đương sự, kêu gọi các vị hồi tâm. Chúng tôi sẽ theo dõi ngấm ngầm, xem những nhà sư đó có hồi tâm hay không. Nếu không hồi tâm, báo Đời sẽ làm một số báo với chủ đề là « Sư thành phỉ ».

— Cũng được.

Vậy quý vị lãnh đạo tinh thần của Ấn Quang, của VNQT hãy rùng rờ. Các vị sẽ nhận được những hồ sơ đầy đủ về thành tích, sự nghiệp của quý vị. Và các vị cũng nên cảm ơn Đầu Gối một câu. Một kẻ viết báo vớ được tập hồ sơ bí hữu rất đầy đủ, vô tư mà không khai thác, kể cũng đáng khen lắm, đáng lên Niết Bàn lắm.

thơ đời

TRĂNG THU 70

Rằm tháng tám trăng tròn còn đứng đó
Nhưng đâu rồi Bạch Thỏ với Hằng Nga
Nhưng đâu rồi thềm quế với cây đa
Và chú Cuội với anh chàng Hậu Nghệ

Đây trái đất mệnh danh là Trần Thế
Xưa nhìn trăng huyền bí bọc quanh trăng
Đệt muôn hoa thơm ngát bước cô Hằng
Ươm mộng đẹp thả hồn theo gió cuốn

Lòng thi sĩ băng khuâng như cánh bướm
Nhìn lên trăng thồn thức sợi tơ rung
Xây tháp ngà trên chót vót không trung
Lấy tượng tượng viết thành thơ diễm tuyệt

Ôi huyền thoại mà nghe chừng sống thật
Hơn mười năm nuôi dưỡng ấu thơ ta
Sáng như gương vằng vặc ánh trăng ngà
Mất thu gọn hình cây đa chú Cuội

Nay thực tế đã ào về xua đuổi
Những huy hoàng mộng đẹp mấy nghìn xưa
Ôc thì nhân thù dệt cũng đành thua
Lũ máy móc phi thuyền vô tri giác.

Này em nhỏ Việt Nam, trăng đã khác
Trăng bây giờ tro đá cát vô duyên
Em làm sao tiếp tục giấc mơ tiên
Khi Bạch Thỏ và Cuội già đã chết

Em vui gượng, trên tay đèn đón tết
Đèn ngôi sao, cá chép bóng vô hồn
Trí loài người đạt tới mức tinh khôn
Nên máy móc đang ngang tàng chiếm đoạt.

Và về đẹp đã thua từng khối sắt
Và Đông phương đã thất trận Tây phương
Khi phi thuyền đáp xuống Thái Bình Dương
Mang theo đá của cung trăng thêm quế.

TÚ KẾU



BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

Phi liên kết vẫn liên kết !

Trong lúc hội đàm Ba Lê tiếp tục cái bề ngoài nhè nhàng như đã có, hội nghị các quốc gia không liên kết đã khai mạc và lên tiếng kêu gọi Mỹ rút hết quân ra khỏi miền Nam. Hội nghị này được tổ chức tại Lusaka, thủ đô Zambia và trong ngày khai mạc hội nghị đã có 6 ký giả bị cảnh sát Zambia bắt giữ. Số ký giả này gồm có một của hãng UPI (Mỹ), một của hãng DTA (Tây Đức), một của hãng Reuter, một của báo Times, một của báo Daily Telegraph, và một của hãng thông tấn truyền hình Anh.

Hai vấn đề liên quan đến hội nghị này được đặc biệt lưu ý trong ngày đầu tiên là sự tham dự của phái đoàn Kampuchea và tư cách quan sát viên phó hội của Nguyễn Thị Bình. Về sự tham dự của phái đoàn Kampuchea thì các phái đoàn tham dự đã quyết định sẽ dành cho các đại biểu thượng đỉnh chọn hoặc phái đoàn của Sihanouk, hoặc phái đoàn của chính phủ Lon Nol. Riêng Nguyễn Thị Bình hướng dẫn một phái đoàn được gọi là phái đoàn của Chính Phủ Lâm Thời Cách Mạng Nam Việt Nam dự hội với tư cách quan sát viên có quyền phát biểu. Trong dịp khai mạc hội nghị, Tổng Thống Zambia đã chỉ trích dữ dội các quốc gia Tây Phương và đòi Mỹ rút quân khỏi Việt Nam. Sứ quán VNCH tại Bangui, thủ đô Cộng Hòa Trung Phi đã công bố một giắc thuyêu cầu hội nghị không nên tiếp nhận phái đoàn VC do Nguyễn Thị Bình hướng dẫn để bảo vệ nguyên tắc phi liên kết. Tuy nhiên, Tổng Thống Nam Tư Tito cho rằng việc VC được tham dự hội nghị với tư cách quan sát viên là đúng. Tất nhiên Nga Xô cũng phải hết lời ca tụng hội nghị này.

Hội nghị và chữ bới

Cũng liên quan ít nhiều đến hội nghị trên, một cuộc đấu khẩu kịch liệt đang diễn ra giữa Hà Nội và Nam Vang. Theo các nguồn tin báo chí thì vào ngày 31.8.70, trong một chương trình phát thanh, Sihanouk đã tố cáo Nga là kẻ thù nguy hiểm nhất của CS Á Châu. Vẫn theo các nguồn tin trên, Sihanouk đã cực lực bênh vực Mao Trạch Đông trong nhiều vấn đề. Chính phủ Lon Nol đã ghi lại những lời tuyên bố trên của Sihanouk trong một bức thư gửi cho các lãnh tụ khối quốc gia không liên kết để giải thích về vai trò không liên kết giả mạo của Sihanouk.

Đài phát thanh Hà Nội phản ứng về vụ này cho rằng chính phủ Lon Nol đã ngụy tạo ra các lời tuyên bố của ông Sihanouk. Tưởng cũng nên nhắc lại rằng trước đây ông Sihanouk đã nhiều lần xin Bắc Kinh giúp đỡ cho được trở lại Nam Vang, nhưng hiện nay Sihanouk vẫn chỉ mang một tước hiệu lơ mơ là Chủ Tịch Mặt Trận Thống Nhất Dân Tộc Kampuchea mà thôi. Đài Hà Nội cũng đã viện cái tước hiệu ra để đi đến kết luận rằng Sihanouk không hề có ý định biến Kampuchea thành một quốc gia Cộng Sản. Cuộc thanh minh hàng hải của Hà Nội về điều trên và lập trường của ông Tito đối với sự hiện diện của phái đoàn VC tại hội nghị các quốc gia không liên kết đã được các quan sát viên kể là những điều lý thú đáng lưu ý nhất.

Thợ CS và thợ Tư Bản

Nhưng cho tới nay, người ta hầu như vẫn chưa tìm được dấu hiệu cho thấy có sự liên hệ mật thiết giữa hội nghị trên với công cuộc vận động vẫn hồi hòa bình tại VN. Sự có mặt của phái đoàn VC tại hội nghị không được kể là có một ý nghĩa lớn lao. Theo các quan sát viên thì không phải cho tới bây giờ, các quốc gia trên mới có khuynh hướng biến VC thành một lực lượng có lập trường không liên kết. Chủ trương này từng được một số các quốc gia tham dự hội nghị Lusaka theo đuổi từ lâu và cũng chính do đó, đối với nhiều người một hội nghị của các quốc gia không liên kết thường chỉ được kể là một trò tuyên truyền của khối Cộng Sản mà thôi. Nhận định này nếu không sai lạc hẳn đã cho thấy một sự đánh giá khá cao về kỹ thuật vận động chính trị CS. Bởi vì đây chính là bằng chứng cho thấy CS đã khoác được cho những người hoạt động cho họ thật nhiều bộ áo khác lạ trong khi phe đồng minh tự do chỉ có thể khoác cho các quốc gia nhược tiền chống Cộng có một bộ áo duy nhất là bộ áo tay sai.

Việt Nam và Á Châu

Một điều đáng để ý trong dư luận thế giới tuần qua đối với vấn đề VN là những lời tuyên bố của ông Vargas, Tổng Thư ký Khối Liên Phòng Đông Nam Á. Khối này được thành lập từ năm 54 với mục tiêu ngăn chặn họa xâm lăng tại Á Châu, nhất là tại Đông Nam Á.

Trong nhiều năm nay, lập trường của khối này luôn luôn rất thuận lợi cho các nhà lãnh đạo miền Nam Việt Nam. Vào ngày 8.9, ông Vargas đã đột nhiên tuyên bố rằng VNCH cần tạo lập một chính quyền có căn bản rộng rãi hơn. Theo ông Vargas các thành lợi quân sự cùng sự kiểm soát 90 phần trăm dân số của Việt Nam Cộng Hòa chỉ là một điều phụ thuộc mà thôi. Trong khi đó, Nhật đã công khai hóa phần nào vai trò mà quốc gia này có thể đảm lãnh tại Á Châu thay thế cho người Mỹ. Nhật hiện đã khởi sự viện trợ kinh tế có 3 quốc gia Việt Nam Cộng Hòa, Ai Lao và Kampuchea. Ngày 7.9 vừa qua, theo một nguồn tin từ Nhật cho biết thì Hà Nội đã công bố bản điều trần mật của Mỹ đề tổ Nhật đang hợp tác với Mỹ trong công cuộc chống Cộng tại Á Châu. Tuy nhiên, tại Nhật hiện đang có một phái đoàn QH thăm viếng xã giao và người ta được biết rằng Ngoại Trưởng Nhật Ai chi, sau khi tiếp xúc với phái đoàn này sẽ bắt tay ngay vào việc chuẩn bị cho chuyến đi Pháp sắp tới. Như vậy, dù Bắc Việt lớn tiếng tố cáo, Nhật có vẻ đã chọn lựa một cách dứt khoát con đường thay thế người Mỹ trong vai trò bảo trợ cho các quốc gia Á Châu.

Chắc ông Nixon không muốn thế.

Nói về dấu hiệu hòa bình cho VN, giáo sư Nguyễn Ngọc Huy, một nhân viên trong phái đoàn VNCH tại Ba Lê vừa cho biết là phải tới đầu năm 1971 mới có những biến chuyển mới thực sự có ý nghĩa tại cuộc hòa đàm trên. Theo giáo sư Nguyễn Ngọc Huy, chiến tranh VN có thể sẽ tàn lụi và không cần một thỏa hiệp nào, Đây là ý kiến mà trước đây nhiều người đã đưa ra và hiện đang bị bác bỏ vì một số người khác cho rằng sự xuất hiện của ông Bruce đã cho thấy một khúc quanh mới trong chính sách của Mỹ. TT Mỹ Nixon dường như có vẻ cố gắng muốn đạt tới một thỏa hiệp công khai để có thể hỗ trợ tích cực cho đảng Cộng Hòa trong cuộc tranh cử sắp tới và nhất là để chấm thêm diêm cho cá nhân ông trong cuộc chạy đua vào tòa Bạch Ốc vào năm 1972. Các quan sát viên này cho rằng nếu chiến tranh cứ tàn lụi lần trong bóng tối thì dù ông Nixon là người thắng cuộc, đảng Cộng Hòa cũng sẽ mất phiếu vào cuộc bầu cử tháng 11-70 này. Tất nhiên đây là điều mà ông Nixon không muốn.

Bỏ câu bắt tay Điều hâu

Khi ông Nixon không muốn tất khó ai có thể muốn ngược lại được. Nhận định này đã được chứng minh phần nào qua lập trường mới của nhóm bỏ câu Mỹ hiện nay. Nhóm này hiện đã chuyển từ thế chống đối với ông Nixon sang thế tích cực hỗ trợ cho ông. Thủ lãnh bỏ câu Mỹ Mac Govern, ngày 5 vừa qua đã lên tiếng cho rằng Nixon đang có cơ hội chấm dứt chiến tranh và vì thế Govern sẽ không chống đối Nixon nữa. Theo tin tức từ các giới quân sự thì cho tới năm 1972, Mỹ sẽ chỉ còn để lại VNCH nhiều nhất là 20 ngàn quân. Hiện số quân Mỹ có mặt tại Saigon đã xuống tới mức gần 400.000 người và trong tháng này, 3 không đội tối tân của Mỹ sẽ

triệt thoái khỏi VNCH. Không lực TQLC Mỹ cũng đã nhận được lệnh ngưng canh chừng đường mòn Hồ chí Minh, mặc dầu trước đó có tin cho biết tướng Westy đã báo động là sắp có đánh lớn tại Kampuchea.

Mỹ kim và ông Kỳ đi Mỹ

Nói chuyện với Mỹ ắt phải nói tới đồng đô la. Ngày 8.9, Chủ tịch UB Ngân Sách Tài chánh và Thuế Khóa Thượng viện đã cho biết quyết chống lại việc thay đổi hối xuất đô la. Thế nhưng ông này lại đồng ý nên có một thị trường song hành cho Mỹ Kim. Lời tuyên bố trên được giới quan sát suy diễn là Thượng viện có thể đi tới chỗ chấp nhận thay đổi hối xuất đô la trong một ngày không xa nữa.

Nhưng chuyện đô la có lẽ không mặn mà bao nhiêu nếu so với những tin tức được tung ra quanh chuyện đi Mỹ đang được dự định của PTT Nguyễn Cao Kỳ. Trước đây, các giới chính thức cho biết Phó Tổng thống Kỳ sẽ sang Mỹ tham dự thuyết trình về vấn đề Việt Nam do một hiệp hội tư nhân mời. Ông Kỳ đã cho phụ tá đặc biệt Đặng Đức Khôi sang Mỹ để lo liệu trước, nhưng cả ông Khôi lẫn đại sứ Bùi Diễm đều đã lên tiếng khuyên ông Kỳ không nên sang Mỹ nữa. Các nhân vật trên cho rằng sự xuất hiện của ông Kỳ tại Mỹ sẽ gây khó khăn cho đảng Cộng Hòa trong cuộc bầu cử sắp tới, vì đối với dân chúng Mỹ, ông Kỳ đã được coi như một lãnh tụ điều hâu hạng nặng. Theo tin báo chí thì ông Bunker và cả tổng thống Mỹ Nixon cũng đều không muốn ông Kỳ sang Mỹ. Tuy nhiên, các tin mới nhận được cho biết ông Kỳ nhất định không bả bỏ chuyến đi. Sự việc rồi sẽ phải diễn tiến ra sao. Chúng ta đừng quên rằng nhiều giới chức Mỹ đã nói thẳng là họ rất e ngại về vấn đề an ninh của ông Kỳ trong trường hợp ông có mặt tại Mỹ. Trước các nguồn tin đó, Chánh Văn Phòng Phó Tổng Thống Kỳ đã đình chính tin ông sẽ đi Mỹ. Nhưng vào ngày 9.9 trong dịp cùng TT Thiệu tiếp xúc với các Nghị Viên toàn quốc, PTT Kỳ đã cho biết là ông sẽ nhất định đi Mỹ, bất chấp hậu quả nào xảy ra.

Nhất định ngồi lại

Ngày 9.9, trong khi PTT Kỳ hiện diện trong cuộc hội nghị các nghị viên Đô Thị Tỉnh, tại dinh Độc Lập thì tại khách sạn Hoàn Mỹ Hội Đồng Văn Hóa Giáo Dục vẫn nhóm họp. Các hội viên của Hội Đồng đều ngỡ ý mong mỗi là PTT Kỳ sẽ tới chủ tọa các phiên họp vì đã nhiều ngày nay ông vắng mặt. Trước đó, nhiều Hội Viên đã cho rằng nên giải tán Hội Đồng vì Hội Đồng đang làm việc với một khoảng trống không. Việc đòi giải tán Hội Đồng được nêu ra sau khi những đòi hỏi nhấm vào bộ Văn hóa Giáo dục không được đáp ứng đúng mức và nhất là vì sự vắng mặt quá lâu của Chủ tịch là PTT Kỳ. Nhưng một hội viên cho rằng không thể giải tán hay từ chức được mà cần phải ngồi lại, ngồi lại mãi. Hội viên này là ông Phạm Việt Tuyền.

(XEM TIẾP TRANG 49)

Tâm được gọi trình diện «xếp» để nhận lãnh một nhiệm vụ mới: trưởng toán điều-không trong một cuộc hành quân đặc biệt. Toán điều-không?

Trong Không Quân và cho nhân viên phi hành nói riêng, tất cả đều biết đến nhiệm vụ chính yếu của những chàng trai chuyên nghiệp ăn cơm dưới đất làm chuyện trên trời này. Đặc biệt nhất là những phi công thuộc ngành Quan sát. Dù trong tiền lệnh căn bản, trưởng toán phải là Hoa tiêu Khu trục có kinh nghiệm chiến trường, bài toán nhân sự đặt ra vào giờ chót lại chiếu đúng thành phần vừa kể. Một cuộc hành quân Liên quân như một bản nhạc đại hòa tấu đòi hỏi sự góp mặt của tất cả loại nhạc công cần thiết góp thành âm điệu bằng trăm với đúng cường độ thỉnh quan cảm nhận.

Đường bay lệnh lạc rồi chăng? Xin được phép chỉnh hướng cho đúng không trình ấn định.

Kế hoạch được soạn thảo kỹ càng, lệnh hành quân ban hành hạn chế, phụ bản không-trợ được chú thích bằng sự hiện diện toán điều-không, anh được phép lên đường rồi đó.

Cầm mang một túi đang xách, lẻo đẻo theo sau toán điện-truyền (viết tắt truyền tin điện tử) anh là một con chim mang đôi cánh xếp di chuyển bằng chân thật sự với những chiến hữu thân yêu, khi làm tình với Nhảy Dù, khi nhíp ca với Thủy quân lục Chiến, lúc mãnh tiến với Biệt Động quân, lúc ngủ trong rừng với Trung đoàn bộ binh không chân chiếu. Mọi trường hoạt động của anh không còn vương tăng mây dựng đứng, tóc của anh thôi bằng bẹp dí dưới mũ bay, nhãn lực thường thu chặn bằng những đỉnh đồi cao hay những khu rừng chỉ chít lá. Bằng những hào hoa lãng đãng khó quên, giai tăng đơn vận nhỏ vừa đủ nghe cho một chiều dưng quân ven sườn núi. Tiếng hát Khánh Ly trầm hẳn xuống nghe rung rinh làn tơ sương sa mỏng vượt lưng đồi. Thư tình viết vội cho ai, tọa độ ngã nghiêng trên phóng đồ mờ nhạt. Bản tin cuối ngày cho xuất phát, máy rề rề nghe nhúc nhối vọng âm, anh được lệnh lên hàng đầu tiên chiếm con đồi chiến thuật. Bản dịch mặt mã trái



BÉ VIỆT

(KÝ SỰ CỦA PHÙNG NGỌC AN)

dài tầm mắt chuyên viên, não trạng chiến binh chỉ còn là vùng trời thu hẹp. Mục tiêu đập vội trên bàn tay phác họa sa bàn, tỷ lệ xích dạng chân căng thẳng theo tung, hoành độ. Ngọn đèn bóng nhỏ dưới «pon-cho» le lói, mắt đêm chiêu vồng mặc đứng im lìm, chất xám so

người với vòng «ordinateur» đang chạy đua tính toán. Nhân định liệu có thắng thiên? Anh ngả lưng trên đất ẩm, mũi cỏ mốc xông nồng hương vị một con tàu tách bến ra khơi, trên tít mù xa mấy vì sao nhấp nháng vũng đêm nhung, sương muối rơi rơi pha nếm huân chưa đầu lưỡi.

Vào đúng giờ đổi gác, toán biệt kích xông lên như những con heo rừng chiến. Hành động chính xác vô cùng chớp nhoáng đã chôn chân lên trung tâm trưởng đối phương với cái đùi thịt gà chưa kịp rời tay, đốt xương mềm còn cắn chặt giữa hai hàm răng chưa kịp nhai nuốt vội. Tâm đưa tay ngoác lệ (vội) toán truyền tin mở máy kiểm bằng tần. Vị Đại úy «da beo» bỏ nhà đang loay hoay lục soát. Đảo mắt một vòng quan sát, Tâm à một phát nghe thú vị vô cùng: «Vị trí toàn hảo, khả thủ khả lâu nếu bị tấn công ở ạt». Bên ngoài, tiếng nổ lớn ỉ ầm chiến địa, chiến tranh qui ước có chiến xa trọng pháo mở màn, Tâm báo cáo: «Trung tâm điều khiển hỏa lực, nội địa pháo đài đã lọt về ta, đang bắt liên lạc các con chim 50 dặm». «Các anh khá lắm! Túc trực đầu máy đợi chỉ thị Đại Bàng». Tiếng nói canh khuya nghe diệu vợi, Tâm thêm 1 điều thuốc Ruby quân tiếp vụ môi mềm, muốn trèo lên đài quan sát chớp cao để được thấy đám mây hợp đoàn đen một góc trời của từng phi tuần bạn anh lao đến. Một tiếng động rất khẽ vọng đến tai Tâm, anh rút súng cầm tay, cẩn thận tiến về căn hầm nhỏ. Trong góc phòng ngồn ngang đồ phế thải, hai cậu bé con đang nép sát vào tường, bốn con mắt nai còn in dấu rõ ràng nỗi kinh hoàng chiến địa. Đưa lớn độ chừng 12 tuổi và đưa bé chỉ vồn vện lên 8 là cùng. Thằng anh choàng tay qua vai em nó như muốn đem tâm hồn nhỏ bé làm hàng rào phòng vệ chờ che dù chỉ bằng thứ tình thương huynh đệ không hề được vũ trang gì hết. Nó cảm hơn nhìn mũi súng của Tâm như trút lên đó một biển thù căm lạnh. Tâm vội nhét súng vào bao, đưa hai bàn tay mời mọc, cố tạo một nụ cười gây tin nhiệm trẻ thơ: «Lại đây với chú». Chỉ có nói được đến như vậy mà bỗng đứng hình ảnh 20 năm về trước như sóng ngầm thác lũ dấy lên trào ra mặt thành một thứ giọt sầu kỷ niệm. Năm đó (1950) Tâm dẫn em về thăm quê ngoại, một vùng bất an Đồng Tháp ngút ngàn, vắng tiếng hát câu hò trên sông nước, mái nhà tranh hoang vắng bóng người thân, một nơi hạn từng góc dừa lu

nước, tay lỏ dò trên gỗ mục cột nhà xiêu, nghe súng nổ bằng quơ «đoàng» đầu gối, vội nép mình vào bờ lúa cạnh sau nhà, nỗi sợ hãi làm nổi da gà trên hình hài bé mọn. Những thằng Tây mũi lõ, súng hung hổ cầm tay, đã chực bắn nếu Tâm không kịp thốt:

«Ne tirez pas! Nous sommes deux enfants honnêtes». Câu phát ngôn ngoại ngữ đã cứu anh và đưa em nhỏ nơi vòng tay, nghe cay đắng hơn một thứ nhục nhằn vọng ngoại. Tâm về thăm quê ngoại, mắt muốn nhìn gương mặt già nua, tai muốn nghe lời ru ầu ỹm và mồm chỉ chực chờ thốt tiếng Việt Nam để đến phút chót chỉ còn được xi xỏ bày giải tình trạng «khả nghi» về sự hiện diện bất ngờ trong vùng hành quân của những anh chàng khổng lồ mũi lõ mắt xanh với những bản tay lừng lả. Cái thể học sinh viết bằng tiếng ngoại quốc đã chứng minh cho sự lương thiện cần thiết của hai thằng bé con nhược tiểu da vàng. Anh ngậm ngùi dắt em rời mái nhà hoang, đường lên phố nghe mĩa mai gót chân chim cho những lời học đầu tiên về lịch sử: «Nos ancêtres étaient des Gaulois» và những buổi chào cờ «tràng trọng» với bản «Marseillaise» kịch cỡm. Chỉ có một chút long lanh mắt lệ, đủ làm tan vỡ vạc của hai cậu bé con. Thằng lớn nắm tay anh thân mật: «Sao chú khóc» Tâm lắc đầu đánh trống lấp ngượng ngùng: «Hỏa tiễn nổ dữ quá, rung rinh nhà làm đổ bụi vào mắt đó chứ em». Cơm khô thịt hộp là bữa ăn ra mắt của Tâm đối với hai tâm hồn nhỏ bé, bữa cơm xoàng xĩnh với nước lọc «bì đồng» trị giá hơn một trăm bài diễn văn tâm lý. Bàn tay nhỏ xiu rung rung vết mầu thịt còn sót lại đây «quart» như một phán xét cuối cùng về tình thương đồng loại, khói thuốc bay cao mang tâm hồn anh đi vào nỗi xót xa thân phận trẻ mồ côi đang có mặt đầy đầy trên mọi nẻo đường tang thương đất nước. Tâm chọn một vị trí an toàn nhất trải tấm «tente» làm giường ngủ qua đêm, hai bịch cát vuốt ve làm hai cái gối cho trẻ thơ say giấc điệp, mảnh «Poncho» còn lấm lấm bụi rung đập vội bờ vai, anh tình nguyện làm một thứ khuyến canh cho hai con chiến nhỏ lạc loài vùng đất địch. Mùi ăm mốc căn hầm

hoang phế đó như hơi thổ diệt chủng xứ dân Hời, trời nhè nhẹ trong vùng không gian hạn hẹp, diêm tơ rung bằng bạc phấm tìm khô, nghe hiu hắt như là vàng mang hồn thu vào chiến địa. Một ngày của chiến tranh có 24 giờ tàn khốc, cứ mỗi giờ đi qua là xương trắng chất cao hơn và máu hồng tiếp tục để làm bầm tím những lũy hào trận mạc. Tâm bó gối tựa cửa hầm, tai áp ống liên hợp lắng nghe, ngổ ngáo trải dài dưới chân là phong độ hỏa lực được đánh dấu chỉ chít bên cạnh bản đồ UTM bằng những qui ước tô màu cá nhân. Một thứ im lặng bỗng dưng trải khắp cùng, một ngưng đọng tràn đầy «Suspense» giờ khai hỏa. Bom đạn biểu thị sức mạnh vô hồn, không tình nghĩa. Sức chấn động lung lay luôn cả khối óc buồn tẻ, như muốn bật rẽ hết những mầm non vừa ươm nua. Giờ H mang yếu tố quyết định chiến trường, giờ H, Tâm cũng mang tấm thân «bảy thước» ôm chầm hai đứa trẻ làm một thứ mộc che chở «gia tài xí được» vì những lần gươm phản pháo đối phương vừa lên tiếng ồn ào bằng những nghiến răng vút rít trong không gian nghe tàn bạo. Giấc ngủ thiên thần choàng dậy, bốn cánh tay lau sậy cuống quýt quơ quào với tiếng gọi «Ba» như ngổ ngàng sượng ngất. Tâm chết điếng ngượng ngùng: «Con! Bình tĩnh đừng la lớn! Có chú đây!» Một tiếng «âm» vang dội hắt tung căn hầm nhỏ, một sụp đổ như sét đánh ngang mây úp chụp lên hình hài quần quai, cột kèo với bột như trận mưa rào vung vãi đó đây. Tâm thà chết, quyết lòng ôm dinh hai đứa bé đã hoàn toàn phó thác cuộc đời sống sót trao gởi cho anh với niềm tin tuyệt đối.

Nỗi kinh hoàng trẻ đại đã bật thành tiếng khóc, tiếng khóc đè nén giữa hai hàm răng chưa đủ tuổi tráng niên, nghe bứt rứt, xót xa, quần quai, lấm át cả âm thanh khuyếch đại của chiến trận ngoài kia như giòng nước nhỏ khổ đau hằng chảy trên miền một phần tư thế kỷ làm xoi mòn đục rỗng nhân tính phàm trần một thứ buốt xót như nứa rừng cửa mạnh trên làn da mịn màng của trẻ thơ khờ khạo.

Nhờ trời, tất cả cũng bình yên, giấc ngủ trở trần vụn vẹo đầy quái mộng làm co quắp hình hài gầy yếu trên nền đất ẩm tràn vôi gạch rơi rớt hoang tàn. Kiềm-thỉnh rõ ràng ngưng tác xạ. Tâm vội vã bằng mình tập hợp toán điều không, bắt liên lạc bộ chỉ huy tiền phương quyết định, Phương đông bắt đầu le lói vàng dương. Tâm che mắt phóng tầm nhìn về cuối chân trời đang trở giấc. Không gian vang ngát, tiếng đạn thời bay, trò chơi tàn khốc trong đêm đã vội vàng chấm dứt. Anh Minh từ dưới hố cá nhân đứng dậy, cái súng choàng vai, đưa tay chào Tâm han hoi : « Thiếu Tá đã qua một đêm nhọc mệt ? Hai đứa nhỏ đâu rồi ? » Tâm mời điều thuốc đầu ngày như lời thăm thân mật : « Rit vài hơi đi bạn. Hai thằng cu đang say giấc mộng trở về nguồn. Gia quyến chúng nó đã tan thây bên kia đồi hai ngày trước. Tôi đang tìm cách đưa chúng về hậu cứ định cư » Minh điểm ngón tay tư lự : « là một phiêu lưu cho tuổi đại đó. Anh đủ sức theo dõi cuộc chơi không ? » Tâm lắc đầu ngao ngán : « Một vợ 8 con không cho phép mình nghĩ xa điều đó. Trời sinh voi sinh cỏ, sợ gì. Cũng còn phải tin nơi những làng cô nhi nữa chứ ! » Minh : « Cũng đành đến đâu hay đó. Phi đội vận tải hàng ngang che kín đồi lưng bóng rợp. Minh phóng vội ra máy bắt tin. Tâm loay hoay rút chốt trái lựu đạn khỏi văng ném ra xa giữa quãng trống cho các bạn trên cao định hướng. Những khẩu phần được bọc dù ném xuống theo chỉ điểm «panneaux» dành cho người thêm phân dinh dưỡng xác thân nơi chiến tuyến, cũng dành cho súng thêm nhiều đơn vị hỏa lực đánh quân thù. Cánh chim «sư mẹ» vừa rời xa, hàng loạt viên kẹo đồng từ bên kia đã gửi tới. Tâm và Minh lo lắng nhìn năm chàng biệt kích phóng như điên trên chiếc xe jeep cả tầng chở đầy nhóc thức ăn và đạn dược, đang rút ngan khoảng cách từ bãi thả đến triển đội dưới những chấm phá của từng cum khói bốc lên rải rác hoa âm vang dội với những tiếng nổ nghe hưng lên tiếng hét của tử thần : «Không có gì xảy ra hết» Đại úy Quang biệt kích vẩy tay chào, phóng cái «rít» xuống hố cá nhân chữi thề

vắng mạng : «Đ.M. Minh đủ súng đạn rồi, thắng nào lêng phéng là nê đầu nó gáp». Anh đưa tay chỉ cây 57 không giật vừa tiếp nhận đang ngửa nghiêng cái họng toác đen ngòm, còn vương vãi những sợi dây dù chưa kịp tháo. Bên kia triển núi, 2 phi tuần bạn vừa lao đầu chúc xuống theo chỉ điểm của Minh «say», tiếng sủa súng thù tát lịm dưới lớp khói dâng cao như tầng mây hình trái nấm. Quang «dù» cười khẳng khặc : « Tụi bây khá đấy chứ ! Được rồi kêu thắng Minh tao chịu một châu bĩa hộp vừa thả xuống mang về kia. Đồng ý không anh Tư, cây xi nê ầu ? » Tâm không nói, đưa ngón tay cái lên trời, vừa chọt, nhớ đến 2 thằng bé con dưới căn hầm trú ẩn.

Đã thức giấc từ lâu, bé Việt gác chân lên thành đá bậc tam cấp, hướng mắt về cái làng nhỏ bên kia ven núi nơi chôn nhau cắt rốn bây giờ coi như ngăn cách ngăn trùng không phải vì khoảng cách 3 cây số đường chim mà vì trên bản đồ hành quân từ giờ H đó, đã vô tình vẽ lên lần biên «định mệnh» bằng những nét chì màu đỏ loét trên giấy láng trong suốt mặt thủy tinh hực hơ. Cái làng nhỏ ven sông kia mang tên nghe nhàn hạ thanh thoi lạc thú cõi phàm trần. Làng «Thanh Hoa» nơi bé Việt và em của nó, bé Nam — đã cất tiếng chào đời thánh thiện được đánh dấu trên bản đồ «tập trung dịch cấp trung đoàn» là điểm hẹn của bom rơi đạn rớt, đã bỏ lại sau lưng từ ngày mới bắt đầu chiến dịch hành quân, hai đảng sinh thành ngã gục chưa kịp chôn, dù vội vã vui nồng, để bây giờ cách trở một con sông, một cánh đồng, một triển núi đứng. Em đứng đây, thao láo mắt dõi mây trời, vừa chọt thấy từ đỉnh đồi xưa những ngày vui bắt bướm, chớp loé lên những «khởi hành đạn đạo» vút lũng chừng dốc núi, tiếng nổ âm khặc nửa hận chiến tranh, cúi thật thấp đầu xanh măng sữa đại, nghe tuổi thơ buồn hủi đã chấp cánh bay xa. Giọng bé Nam han hoi như nỗi hơn than trách kiếp mồ côi : « Ba đâu anh ? và Mã đâu anh ? sao không dẫn em đi hái trái mận xanh cuối vườn hôm nọ ? Em đói quá, mình đi tìm cơm nguội nghen anh ? » Tuổi lên tám hồn nhiên đôi ăn khi đói, ngày

ngó yêu cầu bay trò chơi như thuở thanh bình, không cần biết đến bản tay gôm ghiếc chiến tranh, đang quờ quạng chực chờ trên đầu xanh tuổi thơ, trên cổ non mướt đại. Tâm đặt hai đứa nhỏ lên đồi cho chúng bày trò chơi con nít dưới lá nguyệt trang, riêng anh đang gửi suy tư chiến thuật dưới ống nòng viễn vọng. Năm phút phù du trời nhanh như cát, Tâm đã phác họa được một phi vụ trong đầu cho những ngày sắp tới. Lùi lui chạy về nhanh theo con đường mòn còn vương những chùm hoa dại, ý định hành quân đưa bay theo gót chân chim, trò chơi súng đạn thành hình cùng lúc với nụ cười vang thiên thần hóa diệu. Hai khuôn mặt tương phản hiện hình chớp nhoáng trong Tâm, một của sa trường vang tiếng súng, một của vườn chơi con trẻ ắp nụ cười. Hai cực đoạn tri kéo thân tri anh chơi vui giữa làn ranh xích đạo như cuộc tranh tài «kéo dây» của tuổi học trò, hoàn toàn vắng bật tiếng khản giả hoan hô hỗ trợ, chỉ còn một trống vắng, đứng đưng, lạnh lùng, chai sạn, chấp chờn đứng dậy làm một thứ trọng tài, khi đầm đìa nước mắt cười chát chúa, khi vỗ tay tán thưởng chửi vang trời, áo sô gai lúc trắng bạc như vôi, lúc đen như mồm chó, tung tăng đùa rồn, phần nọ quay cuồng nào ai biết nó là khi «Á GO GO» chiến thắng về vang hay một thứ «Slow» lếch thếch bước chân buồn tàn lụi ?

Nụ cười nửa miệng, súng trẻ ngang hông, ba lô nghe chừng mang nặng 24 tiếng đồng hồ kỷ niệm. Tâm bước lên xe cho kịp chuyển lên đường vội vã. Đoàn quân xa hừng hực khói ống thoát hơi, bàn chân ga rú những hơi dài máy nóng như thúc dục lên đường theo chiến tình đòi hỏi. Chiều xuyên nắng quái như tâm trạng đồ mồ hôi nhừ xót phiền buồn. Tâm không bước xuống tàu ly hương như người ta kể chuyện phiêu lưu đời lính thú, trống không đánh ngũ liên cho chân bước xuống thuyền mà nước mắt đã như mưa trong thăm thẳm ruộng tim, nghe từ biệt như hàng loạt chấm than nhều giọt trên đôi bàn tay nhỏ của đứa bé con tên Việt, trên vầng trán bụi mù tóc rối thấp lè tè của bàn chân còn dính đầy đất của thằng bé tên Nam.

Anh gửi lại khẩu phần ngày mai của anh làm kỷ niệm. Tâm không có gì hết, ngoài ba lô lính trận, súng với bản đồ dầu có đáng giá gì cho cuộc sống ngoài đời của hai đứa trẻ mồ côi đã nguyện thề ở lại. Ông trưởng đồn già của vùng vừa tái chiếm là chủ hộ của hai đứa bé con kia, đang chống cây sậy mây nhịp nhịp lên vành xe như muốn nói điều gì rồi im lặng. Ông muốn phân trần giải oan tâm sự của thằng bé cháu ông, nhưng ngôn ngữ trong trường hợp này đành bất lực. Nửa giờ trước đó, Tâm đã được gặp ông khi quân ta trọn vẹn làm chủ tình hình trận địa. Ông hỏi thăm với mặt mày hốt hoảng về sự hiện diện của hai thằng bé lạc lõng trong vùng. Tất cả mọi người đều hướng về Tâm để kịp nhận một nỗi mừng hơn trúng số. Liên ngay đó cuộc họp tay tư được đánh dấu vui hòa, nước mắt của ông chú già lăn tròn trên bông bật ra như chỉ thị sấm truyền, Tâm không tin mình lạc hết thính quan nhưng thực tế đã rõ ràng trước mắt : « Cháu có muốn nói gì với chú nữa không ? chốc nữa đây chú phải lên đường hành sự » Tâm hỏi. Bé Việt ngập ngừng rồi thốt lên, nghe ra như người đã trưởng thành :

«Chú Tâm ! 24 giờ qua mau, con mền chú hơn tất cả mọi thứ trên đời sau cha mẹ. Mẹ cha con đã chết vì sự có mặt của chú và các bạn chú ở nơi đây. Con không hề oán than điều đó. Con cũng không hiểu tại sao có chiến tranh. Con chỉ xin chú đừng bao giờ trở lại nơi đây để con yêu kinh chú mãi như 24 tiếng đồng hồ qua. Con xin lỗi nói lên những lời nói sau cùng này để từ biệt chú». Nó nói xong ụp hai hân tay vào mặt khóc nức nở như vừa bị ăn đòn ; ông chú nó nhìn Tâm, Tâm nhìn thật xa về cuối chân trời, rồi cả hai người lớn không hẹn mà nên, cùng đưa tay nhau nắm chặt, ngẩng nhìn lên đồi cao chiêm ngưỡng quốc kỳ VN cuốn theo chiều gió, nghe nghẹn ngào lần quai đầu đầy một thứ bằng bạc khôn người của muôn ngàn oan hồn tử sĩ như khóc như than kiếp đa vàng nhọc tiều...

THƠ THƠ



CA DAO CỦA MẸ

mẹ ngồi hong tóc đồi cao
huyền mơ tóc chuyển mộng vào cỏ cây
địa cầu đang tuổi thơ ngây
sao mười phương lấp lánh đầy không trung
mẹ ngồi trên đỉnh yêu thương
như hoa hồng chuyển sắc hương cho đời

nặng reo chim hót hoa cười
đầy lòng Châu Á ngọt bài tình yêu
mẹ ngồi trên dãy nường chiều
trăm con bướm mộng dập dờn bay quanh

trầm hương ủ ấp mái tranh
thênh thanh sinh lộ an lành mở phôi
HẠNH PHƯƠNG

LÝ DO

nếu một ngày tôi được uống một ly cà phê
thì tôi thấy mình hạnh phúc
nếu một ngày tôi được uống một ly cà phê

thì tôi không còn cô độc
trong ly cà phê tôi thấy rõ cuộc đời
cuộc đời tôi tình yêu không có
trong ly cà phê tôi thấy rõ cuộc đời
cuộc đời tôi quanh năm vàng vó
ngoài ly cà phê tôi thấy rõ em
áo trắng bên cầu sau giờ bài học
ngoài ly cà phê tôi thấy rõ em
buổi chiều giận hờn em bưng mặt khóc

hãy cho tôi uống một ngày một ly cà phê
để thấy mình luôn luôn hy vọng
hãy cho tôi uống một ngày một ly cà phê

để thấy yêu thương trong mùa lá rụng

AN CHÂU LAN
(tóc rưng)

NHÌN NÉN TÌNH TÀN

thôi mai biệt xa rồi
ngồi nhìn nhau nhớ cuộc đời thoáng qua

mai anh về xứ biển xa
bỏ rừng núi cũ, bỏ tha thiết này
như nghe hồn thoáng mưa bay
lá rụng rưng cánh, nắng ngàu rưng rưng

hàng cây xanh ngó mặt đường
mây nghiêng nghiêng thấp ngấp ngừng mây nghiêng

lung linh buồn giọt ưu phiền
mắt em đã dậy trăm miền hoang vu
tóc dài nhớ đến thiên thu
sợi trăm thương mến, sợi ru hành trình

sợi địu anh giữa lênh đênh
sợi đưa anh xuống trăm nghìn cơn mê

ngón son mười đỉnh hương thề
mai rời tay nắm lè thề gió ngàn

NHẬT ĐÀN
tiếng hát vong linh
cho Hứa thị Đào

CHO CUỘC TÌNH ĐỜI

mùa thu mây vẫn bay
giòng suối tóc buông dài
con mưa chiều thồn thức
người buồn thương khóc ai

mùa thu mưa vẫn rơi
người van xin từng lời
chiều xanh xao lên mắt
đêm âm thầm đơn côi

một ngày qua trong đời
một lần tay buông xuôi
tình bơ vơ tìm kiếm
tình khát khao gọi mời

với bao nhiêu nụ cười
chết đi trong lòng người
chết đi trên tình đời
chết đi trên vành môi

này em ơi, này em ơi !
chắp tay gọi mặt trời
xin tụi hờn vơi xa xôi
xin cuộc tình tròn lứa đôi

SONG NHỊ



NHỮNG THIẾT THỜI CỦA TUỔI THƠ HÔM NAY

THIỆT CĂN

Cơ cực hôm qua

Không phải chỉ ở thế kỷ này, cũng không phải chỉ ở trên giải đất nhỏ bé và đang chịu 1 cuộc chiến tranh dai dẳng, tàn khốc này mới thấy cái thảm cảnh có những đứa trẻ phải chết oan uổng, vùi dập quần quai. Hoặc có sống cũng kéo lê một cuộc sống buồn tẻ, tối tăm, bất thành nhân dạng cho tận lúc tàn đời. Quá khứ đã ghi lại bao chuyện nghẹn ngào, thê thảm. Không phải do thiên nhiên đã dẫn vật, hành hạ, đầy đọa những đứa bé vô tội. Cái quan niệm của Albert Camus chối bỏ sự có mặt của Thượng đế khi ông đau xót thấy đứa bé ngày thơ đang bị chứng kinh giật, cái quan niệm ấy chưa phải lúc bàn ở đây. Hãy nói đến những tội ác của chính con người, của người lớn, đã trút lên đầu trẻ con. Đó là những vết tích thật nhục nhục nhả, nhơ nhuốc.

Trong bộ Tư bản luận tác giả đã kể rằng dưới triều đại nữ hoàng Victoria bên Anh quốc, bọn tư bản bắt trẻ con 9, 10 tuổi phải làm việc từ 12 tới 15 giờ đồng hồ 1 ngày trong các nhà máy sợi. Khi áp dụng phương pháp các toán làm ca đêm thì bọn trẻ con này phải chia phiên ngủ từng toán, thành thử giường lúc nào cũng nóng sực hơi người. Năm chung đựng như vậy sinh ra rất lắm bệnh như ghê lở, chảy rạn, ho lao hoặc những bệnh khác vì kiệt sức hoặc vì nghề nghiệp gây ra. Con số bị chết lên rất cao. Những đứa làm trong hầm mỏ lại càng khổ cực hơn nữa. Chúng phải bỏ xoài người đẩy những xe goòng than qua những lối đi chật hẹp ra khỏi cửa hầm. Người chúng trần truồng, than bụi bám đầy trông như những giống súc vật quái gở. Vì những

lợi lộc ích kỷ nên người ta đã ngoảnh mặt làm ngo trước những cảnh hỏa ngục trần gian đầy đọa này.

Bà Harriet B. Stowe trong cuốn Căn lều của chú Tom, cũng mô tả cái cảnh thê thảm của những đứa bé phải giết lia khỏi cánh tay của mẹ. Mẹ chúng là những người nô lệ da đen đã bị bán sang tay cho người khác, giờ là tư hữu của chủ mới phải theo chủ mới.

Cái cảnh trẻ con nước ta xưa làm nô lệ không phải là không có. Nhà cùng túng đến vụ sưu thuế không đủ tiền đóng phải liều mạng con đi bán. Nguyên công Hoan trong cuốn Hai thằng khốn nạn đã gây xúc động mạnh nơi người đọc khi tả cảnh một người gánh con đi bán, 1 bên là đứa bé ngồi trong chiếc thùng và bên kia là hòn đá lớn để cho cân. Lúc đến nơi tên nhà giàu cứ khệnh khạng mãi, sau chán mới xem khoang khoáy đứa trẻ rồi lại bắt chẹt ieo trả giá rẻ. Xưa vẫn thường nói giàu bán chó, khó bán con là vậy. Thằng Cu, cái Tồn bị đem bán nhưng có ai hỏi thì bố mẹ chúng lại bảo là cho chúng làm con nuôi ông Lý, cụ Bá. Và ngay cái ngày đầu tiên khi chúng «đem đầu» làm con nuôi chúng đã chịu một cuộc đời làm than hết chỗ nói. Làm việc quần quật ngày đêm, chân trâu cát cổ, vớt bèo, nuôi lợn, quét sân quét nhà, gánh nước, nấu ăn, giặt rửa, bế em, thật đủ thứ. Những ngày đông tháng giá cũng như những ngày hè nóng nực, công việc vẫn cứ ư ư vượt quá sức và qua tuổi của chúng. Ăn thì từ cơm thừa canh cặn, mặc thì từ thời được 1 bộ quần áo vải thô nhuộm nâu đầy cộm bó mo. Làm thì vất vả hơn đầy tớ nhưng đã là con nuôi thì đâu có được trả công xa gì và phải chọn chầu ở đó suốt đời.

Lại còn cảnh ở đợ. Thường nghe nói «bán vợ, đợ con». Bố mẹ nghèo, vay tiền người ta đến kỳ hạn không có trả phải mang con đến làm cho người ta để trừ dần vào tiền công. Nhưng tiền công được trả còn tiền lời ngày càng chồng chất cao biết đến kiếp nào mới trừ cho hết được. Bởi thế cảnh đi ở đợ cũng khốn nạn, cơ cực, đầy đọa chẳng khác cảnh bị bán làm con nuôi là mấy!

Thế giới chưa hết bầy ra cảnh hành hạ, hủy diệt con nít đâu. Người ta đã dùng trẻ con vào những công việc mang lại lợi ích cho người ta. Và trong những cuộc giết chóc công khai và tập thể, người ta cũng muốn cho trẻ con được góp mặt, được tham dự. Đã có biết bao nhiêu mái đầu xanh vô tội bị chết thảm hại, lộn với người lớn qua 2 cuộc đại thế chiến rồi? Trẻ con góp máu, góp xương cho người lớn há lạ. Trong số 2 triệu dân miền Bắc chết đói năm Ất Dậu 1945 có bao nhiêu trẻ con? Trái bom nguyên tử diệt tàn thành phố Hiroshima có chừa ra những đứa bé mù mịt, trang trẻo để cho chúng được cái quyền sống sót?

Một luồng ánh sáng chói rọi loé lên. Và tất cả trung tâm thành phố bị vùi dập trong 1 lần chớp ngấn. Từ thành phố ấy, 1 cơn gió tàn bạo nổi dậy, lật trăn truồng những người sống sót, vãi dạn trên da thịt loang lổ vết cháy. Gió quất vào cơ thể như những mũi kim lửa. Hàng trăm ngàn sinh linh bị tiêu diệt trong khoảnh khắc, hàng trăm ngàn khác chết mòn mỏi đường đường cả chục năm. Để thoát khỏi mặt đất nóng như 1 mặt lò, vài người nhảy tùm xuống sông, nhưng nước sông lại sôi sùng sục.

Đạo sĩ Lanza Del Vasto trước cái thảm họa vô cùng tàn khốc này đã thống thiết kêu cứu trước thế giới:

«Hỡi các bạn của tôi, gấp lên, các bạn hãy ngược nhìn lên bầu trời lúc nó còn đang xanh.

«Hãy sờ vào mặt đất trước khi đất nát vụn.

«Hãy chạy đến uống ở nguồn suối trước khi nước bị nhiễm độc, hãy tắm ở dưới biển trước khi biển bị nheo bẩn.

«Và nhất là hãy ngắm nhìn con cái các bạn chơi đùa trước khi chúng ngã gục và suy nhược, trước khi máu chúng đông lại và trước khi chúng bị đốt cháy dần mòn.

«Các bạn sợ chúng bị lạnh chân tội nghiệp? Các bạn lo chúng bị cảm hàn? Các bạn lo chúng thi hồng? Ôi những trẻ đáng thương!

«Nhưng các bạn không âu lo về những vết thương mà các nhà nguyên tử có thể tạo nên cho lũ trẻ đó sao?...»

Thế giới trẻ con đã gặp được bước may. Đã có nhiều dấu hiệu cải thiện. Ở nhiều nơi và cũng đã khá lâu rồi người ta đã ý thức được những nỗi bất công, những hành vi độc ác xấu xa đối với lớp tuổi măng đại kia, nên đã cố gắng tìm mọi cách để xóa bỏ. Thiếu nhi ở nhiều nước tân tiến đã có một cuộc sống sung sướng, tươi đẹp như những bông

hoa chím chim tươi nở đầu cành vì được chăm sóc, vun tưới. Cơ thể, tinh thần, khả năng của chúng có nhiều cơ hội tốt để phát triển nhờ ở nhà ở, ở phương tiện đầy đủ và nhất là ở cái không khí thanh bình, vang tiếng bom rơi, đạn nổ.

Thiệt thời hôm nay

Trông người lại nghĩ đến ta, thật cảm cảnh chưa xót cho thân phận các trẻ em VN. Nước đã vào đã nghèo, đã lạc hậu, dốt nát lại đeo thêm cái nỗi khổ làm nơi thí nghiệm cho 1 cuộc chiến dai dẳng chẳng biết đến ngày nào mới dứt. Sống trong 1 hoàn cảnh bi thảm và hàng ngày đầy rẫy những đe dọa, nay còn cầm tay nhau cười nói cùng đi đến trường, mai đã nghe tin bạn ngủ 1 giấc dài để không còn bao giờ trở dậy nhìn ánh sáng mặt trời và nghe chim hót vì đã bị plastic giết xập nhà, hay 1 viên đạn không biết từ đâu xuyên qua lồng ngực, cứ như vậy thì dù cho cái non kia có ngày thơ, trong trang đến mấy cũng phải hằn khắc những nỗi khiếp sợ, hoang mang.

Trẻ con Việt Nam già trước tuổi. Cái già đây là cái già mang nhiều vết ưu tư, khắc khổ, cái già chứa đựng nhiều thiệt thời cho chính bản thân chúng chứ dĩ nhiên không phải là cái già dặn, cái trưởng thành, cái di dóm thông minh mà người ta thường gọi là «cụ non». Người lớn thêm sống lại cái tuổi ngày thơ, hồn nhiên vì khi đã thành người lớn rồi là phải lo lang, ưu phiền, đau khổ vì cuộc sống. Nhà thơ Pháp Jean Picard đã có những nhận xét rất đúng:

Ah, Mes enfants, ne grandissez pas trop vite,
Car les petits ce sont les heureux.
Une fois que la jeunesse nous quitte
Le bonheur dit alors: «Adieu!»

Tạm dịch:

Các con ơi! Đừng lớn chỉ vội quá
Vì tuổi thơ: tuổi sung sướng vô tư
Nếu một khi những ngày xanh tàn tạ
Hạnh phúc kia cũng ngả nón: «Giã từ!»

Còn trong tuổi bé thơ mà đã sống sợ hãi, giao động thì có khổ không cơ chứ. Trẻ em Việt Nam hôm nay như vậy đấy. Cha anh chúng nó những tưởng rằng cái cuộc đời của mình coi như bỏ đi rồi vì sinh ra trong nô lệ, lớn trong kháng chiến và đã sẽ chết trong cái cảnh đất nước mù mịt vì khói lửa chiến tranh, vậy chỉ còn biết gầy dựng và trông cậy ở chúng nó. Nhưng cứ tình hình như thế này thì liệu trông cậy được cái gì? Xưa đuổi đi những âm ảnh khi nghĩ chúng sẽ phải sống một cuộc đời tồi tệ hơn những lớp người đi trước, trong cái tình thần ly tán, trong một quốc gia rời rã, rữa mục, trong 1 xã hội không có nền tảng để đảm bảo cho ngày mai.

Cái thiệt thời của trẻ em VN hôm nay là một cái thiệt thời chung, trọn vẹn, mỗi đứa đều phải gánh chịu chứ không riêng một đứa nào. Không phải thiệt thời vì không có quần áo giày dép mới để xứng xinh trong những dịp Tết cả. Cũng không phải vì thiếu bánh, thiếu đèn trong những ngày Tết

dành riêng cho chúng. Chúng có bánh, có đèn để bày cỗ, để đi rước. Lại còn được nghe những thông điệp «bác bác cháu cháu» hàng năm, người lớn gửi cho chúng. Chúng được ăn bánh rất ngọt. Nhưng tôi vẫn thấy chúng chịu thiệt thòi.

Đĩ nhiên là tại một nước khi có chiến tranh thì không thể nào tránh khỏi cái cảnh một số đồng trẻ con trở nên bơ vơ không nơi nương tựa bởi cha mẹ chúng đã chết chỉ vì nổi bom đạn không có mắt và có tai. Cái hình ảnh em bé Nguyễn Văn Tư 9 tuổi quê ở quận Đức Đức thuộc vùng CS kiểm soát vì gia đình tan nát nên phải mang cái thân hình bị sỏi rét hành 2 năm liền đi ngơ ngác tới Hội An Quảng Nam vào hồi cuối tháng 3 năm ngoái đó là một dẫn chứng cụ thể. Đây là 1 thiệt thòi.

Cũng dễ hiểu khi thấy những đứa trẻ bị vứt ra đời một cách bất đắc dĩ ngoài ý muốn của cả cha lẫn mẹ. Cha chúng là 1 chính nhân ngoại quốc sang đất nước này là để chiến đấu. Mẹ chúng, vì sợ tai tiếng hoặc vì nghề nghiệp nên không nuôi chúng, ném chúng vào các viện mồ côi cho rảnh, không cần phải nghĩ chuyện máu mủ thương xót gì cả. Chúng sống như thế có cha mẹ mà đúng như không có. Làm sao khi lớn lên chúng không sống trong buồn bã, cô đơn, mang nhiều mặc cảm hận thù đời? Tôi giục mình khi nghĩ đến 1 xã hội tương lai có đầy rẫy hận thù. Sống hận thù thì có bao giờ tâm hồn cởi mở, thoải mái, bình yên được. Thế hệ tương lai sẽ qui tội, kết án thế hệ hiện tại. Biết chắc chắn sự việc sẽ xảy ra như vậy nhưng biết sao tránh được bây giờ? Nước Nhật sau thời Đệ nhị thế chiến đã phải ở cở ra gánh việc nuôi dưỡng hơn nửa triệu cô nhi, cái kết quả của ngoại nhân để lại. Đây cũng lại là 1 thiệt thòi cho chúng nữa.

Nào đã hết. Qua bao nhiêu biến cố, bao vụ tàn sát đâm máu trẻ con đã phải chết oan rất nhiều. Trong số những đầu lâu, những xương ống tay, ống chân đào lên được từ cái hầm chôn tập trung ở Huế hoặc những xác chết gục bèn nhau ở Saigon và các đô thị khác hồi Tết Mậu thân có ai dám quả quyết là không có lần cả của trẻ con? Ấy là chưa nói tới chuyện khi ông Cộng Sản đã giật sồi thì rất có thể lột cả những miếng da non trắng của cánh tay trẻ thơ làm chao đèn ngăn ánh sáng dưới địa đạo hay lấy xương để gối đầu ngủ cho an giấc.

Ngay cả khi phải sống trong các cô nhi viện cũng đừng có vội tưởng rằng như thế là đã được yên đâu, các em bé đáng thương nhé. Số các em đã không may mắn thì lại càng không may mắn hơn nữa. Có ai đã quên được cái tai nạn thảm hồi cuối tháng 11 năm ngoái ở Tân Phú, cô nhi viện 3 tầng sụp đổ

đã chôn sống 40 em mồ côi. Mà biết đâu chết như vậy tại chẳng mách mà là sống mà cứ phải thở cái không khí ô nhiễm vì mùi từ khí hàng ngày bốc lên hay như cái chất lỏng xù cái chất độc hóa học lẫn vào để sinh ra bệnh tật quái lạ. Chết là thỏa được cái ước mơ đến cái chết, chứ mà này, không còn bị an ủi với ý nghĩ đó đây là có thể có 45 ki bom dội xuống mỗi đầu người VN nữa.

Các trẻ em sống ở Cô nhi viện An Hòa Đà Nẵng hồi cuối tháng 8 vừa qua cũng phải chịu 1 sự thiệt thòi khá lớn: các đồng chí đã đột nhập để vơ vét, cướp phá, bắn chết và làm bị thương một số em. Ai bảo đồng chí không để ý đến các em cô nhi?

Những thiệt thòi của các em bé VN kể trên vẫn chỉ là những thiệt thòi nhỏ, cục bộ, địa phương. Cái thiệt thòi to lớn của chúng theo như chỗ chúng tôi thiết nghĩ đó là cái «bầu không khí thanh bình của đất nước». Còn chiến tranh, chiến giặc đình còn phải sống tập trung tại các đô thị. Còn phải tranh nhau, thì thổ một thủ đoạn để kiếm miếng ăn. Ngay cái chuyện cha mẹ phải đi làm từ sáng đến tối, không có thì giờ chăm sóc đến con cái, tối về mệt nhọc ăn qua loa vài miếng kịp đi ngủ để sáng mai đi làm sớm cũng đã làm cho cái không khí đầm ấm của gia đình giảm sút rất nhiều. Ấy là chưa kể nhiều nhà muốn tiện lợi nhờ nhà hàng nấu cơm tháng mang tới. Sống ở đô thị, trẻ con bị gò bó xa cách hẳn nhiên, thiếu không khí tươi mát lành mạnh là điều kiện cần thiết để phát triển tính tình và thân thể.

Cái không khí tối ở nhà không còn là cái không khí «mấy đứa em nhỏ đang ngồi nghe bà kể chuyện cổ tích thỉnh thoảng lại khúc khích cười với nhau rất vui vẻ» nữa.

Xin đừng có vị nào vội nghĩ rằng chúng tôi quên những thứ tiện nghi hiện nay như Tivi, như sách học nhiều hơn, đẹp hơn, như đồ chơi bằng nylon, cao su, plastic xinh xắn hơn, sạch sẽ hơn, màu sắc hơn những thứ ở thế hệ tuổi thơ của chúng ta. Đúng. Nhưng Tivi đã có lợi hay có hại cho công cuộc giáo dục trẻ em? Xin mọi người tự tìm lấy câu trả lời. Còn việc dạy dỗ cũng đang mất nhiều khuyết điểm trầm trọng. Trẻ con còn chịu thiệt thòi nhiều vì trường ốc quá ít so với số học sinh chen chúc quá đông. Ngày xưa học 2 buổi, nay chia ra nhiều lớp sáng chiều tối mà vẫn không thỏa mãn được. Trường lại xây ở các khu đông dân nên thiếu thoáng đãng. Vì thời lượng học ít nên chương trình phải rút ngắn, bỏ bớt, nặng về trí dục mà nhẹ về đức dục. Thế dục thì hầu như bỏ hẳn. Các sách giáo khoa thay đổi luôn luôn và không thống nhất. Ngày xưa đọc 1 bài như «Ôi cái cảnh biệt ly sao mà buồn

vậy» trong Quốc văn giáo khoa thư lớp sơ đẳng là trẻ con đưa nào cũng biết ngay, thông cảm ngay. Bây giờ thì không được thế! Ngoài ra sách báo bây giờ đăng nhiều tin, nhiều chuyện nhằm nhĩ quá, rất có hại cho khối óc non nớt của trẻ con, kể cả một số tập san mang danh nghĩa nhi đồng cũng vậy.

Nhưng trò chơi bây giờ tuy có màu sắc sạch sẽ (bật nhưng chắc có tác dụng tốt đối với trẻ con không? Ấy là chưa kể những loại súng cao bồi, dao găm, tàu bay, xe tăng gây cho chúng tinh thần hiếu chiến. Hơn nữa khoa tâm lý học thiếu nhi dạy ta rằng trí giác của chúng đang độ phát triển, chúng luôn luôn tìm hiểu khám phá những cái mới lạ, vì thế chúng rất chóng chán những cái cũ dù là những món đất tiền. Cái bong bóng muốn mau bằng nước xà bông dùng cọng rơm chấm vào, để thổi lớn bay và nổ tung trên không trung làm chúng thích hơn là những thứ thổi bằng mủ plastic khó vỡ như hiện thấy bán ở đường phố. Đi kiếm lúi húi bên bờ cỏ tìm những cọng cỏ gà để chơi chơi, đánh bàn nhay, ngạt lá đổ nhau, chơi ô ăn quan, đá banh bằng giấy gói hoặc bằng ban buổi làm cho cơ thể vận động hoặc phát triển óc tìm tòi xét đoán, hơn hẳn ngồi ù lì chơi mấy thứ bằng ni lông, plastic.

Việt Nam là 1 nước nông nghiệp thế mà các học sinh đô thị phải cách biệt hẳn với đồng quê đó là một thiệt thòi rất lớn. Tinh cảm bị câu thúc, thiếu tham thiết, chân thành vì ảnh hưởng cuộc sống bên ngoài xô bồ, vội vã hàng ngày. Ngay không khí trong lành như ở đồng quê cũng không có mà thở. Còn các thiếu nhi ở thôn quê lại chịu những thiệt thòi khác như cuộc sống cực khổ hơn, thiếu hẳn những tiện nghi của đô thị và nhất là bị cái không khí chiến tranh đe dọa nặng nề hơn. Tóm lại như đã nói trên, tất cả đều chịu thiệt thòi vì thiếu cái bầu không khí thanh bình của đất nước.

Trẻ con là người lớn trong tương lai. Và chúng ta kỳ vọng gì ở tương lai đất nước với những mẫu người cũng lứa tuổi nhưng có những nếp sống quá cách biệt nhau như trên? Kỳ vọng ở những người hẳn khi ở trong tâm mỗi hậu thù xã hội đảng đảng, ở những người quê mùa ngốc nghếch suốt đời chưa từng bước ra khỏi cửa, ở những kẻ trước kia lúc vật mũi chưa sạch đã biết hút Salem và uống bia hộp, ở những kẻ quần áo tóc tai theo lối hippy hay ở những kẻ cùng da vàng mũi tẹt nhưng lại quen nhún vai và nói ra tiếng Tây?

Dù sao đi nữa chúng ta cũng chẳng nên quá bi quan. Hãy can rằng giằng con mắt mà sống. Sống và cầu mong những gì thật tốt đẹp đến với thế hệ con cháu chúng ta, như Tú Kếu đã có lần cũng nghĩ như vậy, trong tập Thơ Chi:

Vườn tươi bát ngát trĩu đầy hoa
Ruộng tốt mênh mông nặng những thóc
Người lớn an vui làm tăng gia
Trẻ thơ thoải mái ngồi chăm học.

4 ĐOẠN TÌNH SẦU

Ai đã chém mảnh hồn anh tan vỡ
Nghìn đêm đen chỏy xuống trong đời
Nghìn đêm đen đi qua lỗ cốt
Anh như loài rong biển chơi vơi
Em đã đến với anh như nắng
Như tơ mềm như áo lụa Hà Đông
Như trái sáng thấp tình anh bé nhỏ
Em mặt trời — đây thánh thiện bao dung
Ôi trái đắng tay sầu em bắt chợt
Mảnh hồn anh kết tụ giữa trần gian
Anh run rẩy giữa dòng sông nước đục
Ngửa mặt nhìn phép lạ chợt reo vang
Em tóc xỏa đôi bờ vai nhân ái
Anh chợt nhìn chợt ngủ giữa cơn mê
Ai đã chém mảnh hồn anh tan vỡ...
Nghìn đêm buồn ôi nghìn đêm lẻ thê!

19-69

HOÀNG ANH TÂM
(KBC 4253.LĐ 37)

TRONG GIÁC NGỦ BUỒN

em có thấy
trong giấc ngủ dài
nỗi buồn phiền mở rộng như làn gió
đậu trên đỉnh hồn ta
em có thấy
cánh cửa đóng đôi mắt lại
đề mệnh mỏng là bóng tối
trong bát sóng tóc
cơn gió trốn bão tố
gục đầu như ngủ quên
vì đây núi mọctrên bát lầy
chim rừng đã ra đi
còn cây lá nào
theo dòng sông xuôi cánh tay đổ ra năm cửa
nước âm lực hòa vào đại dương
đi vào quên lãng
dưới bàn chân lãng du
từng lớp dày chai đá
như từng năm mồ
mọc trên quê hương ta...
em có thấy
thân thể này
quê hương ta.

TRẦN QUANG

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

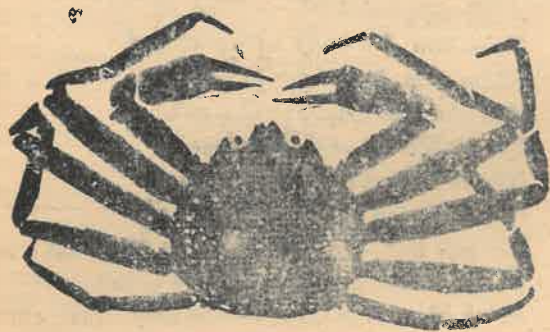
midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Li các chứng đau nhức
NHƯC ĐẦU NHƯC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TH

ÔNG THẨM PHÁN NGUYỄN VĂN THÔNG NÓI VỀ :



TUỔI THƠ và TÙ ĐÀY

Những nguyên nhân của tình trạng thiếu nhi phạm pháp : xã hội chiến tranh và gia đình tan rã • Tâm trạng một vị Chánh án Tòa Thiếu nhi • Thiếu nhi bị cáo trước tòa • Từ thiếu nhi du đãng đến «Loan Mất Nhung» • Tuổi thơ và ma túy • Tội nhân thiếu nhi trong Chí Hòa • Các gia đình cha đi lính, mẹ làm sô My có số con em phạm tội nhiều nhất • Bản án của một thiếu nhi đa tình v.v...

LTS : Ông Nguyễn Văn Thông, Chánh Án Tòa Án Thiếu Nhi Saigon đã dành cho tuần báo Đời một cuộc phỏng vấn đặc biệt dành cho số chủ đề «Tuổi thơ trong chiến tranh» tại Văn phòng Thẩm phán của ông tại Phòng 8, Pháp đình Saigon vào hồi 17 giờ 15 chiều ngày 11-9 vừa qua. Dưới đây là nội dung cuộc phỏng vấn :

ĐỜI : Thưa ông Chánh Án, Tòa Án Thiếu Nhi đã thành lập từ năm nào ?

ÔNG NG VĂN THÔNG : Luật số 11/58 ban hành ngày mồng 3-7-1958 từ thời đệ Nhất Cộng Hòa, đã thiết lập Tòa Án Thiếu Nhi.

ĐỜI : Sự thiết lập Tòa Án này có mang một ý nghĩa đặc biệt nào không ?

ÔNG THÔNG : Sự tổ chức của Tòa Án Thiếu Nhi là một bước tiến tốt đẹp nhất trong nền tư pháp của nước nhà trong việc bảo vệ thanh thiếu nhi, nhất là bảo vệ những thiếu nhi phạm pháp. Theo ý tôi, đây chỉ là một bước tiến đầu tiên, muốn có một nơi xét xử riêng biệt các thiếu nhi phạm pháp và đối xử với các em này một cách đặc biệt.

ĐỜI : Thưa ông Chánh án, theo luật, danh từ «thiếu nhi» bao gồm những tuổi nào ?

ÔNG THÔNG : Luật 11/58 giới hạn tuổi đối với thiếu nhi từ 18 tuổi trở xuống, không ấn định số tuổi tối thiểu.

ĐỜI : Trong lứa tuổi đó, những tuổi nào có tỷ số phạm pháp nhiều hơn ?

ÔNG THÔNG : Thường những thiếu nhi từ 15 đến 18 tuổi có tỷ lệ phạm pháp cao hơn.

ĐỜI : Phân loại các tội phạm, đa số các thiếu nhi phạm những tội gì ?

ÔNG THÔNG : Căn cứ vào các tài liệu thống kê của tòa Sơ thẩm Saigon, đa số các thiếu nhi phạm tội trộm cắp. Tội phạm thứ hai của các em mà Tòa Sơ thẩm thụ lý là một tội phạm đặc biệt so với nước ngoài, là sử dụng công chứng thư giả mạo như khai sanh khai man tuổi để khởi thi hành quân dịch. Tội phạm thứ ba tương đối nhiều là đã thương và ngộ thương, đây cũng là một tội phạm đặc thù của thiếu nhi nước mình. Đa số các tai nạn xảy ra vì lượn Honda và các thiếu nhi sử dụng bữa bãi vũ khí của Nhân Dân Tự vệ gây thương tích.

ĐỜI : Còn những tội phạm đặc thù của nước ngoài như phạm tội về ma túy, thưa ông Chánh án, có xảy ra tại Việt Nam hay không ?

ÔNG THÔNG : Về các tội phạm ma túy, ở Việt Nam mình cũng có, nhưng con số rất ít. Chúng tôi

không có con số các thiếu nhi Âu châu sử dụng ma túy, nhưng trong những dịp nói chuyện với các vị thẩm phán ngoại quốc, chúng tôi được biết con số này khá quan trọng, ngược lại ở VN, số thiếu nhi sử dụng ma túy không đáng kể.

ĐỜI : Trong hoàn cảnh chiến tranh như hiện nay, con số thiếu nhi phạm pháp có gia tăng theo thời gian ? như số thống kê trong 6 tháng đầu năm 1970 vừa qua có vượt số thống kê 6 tháng cuối năm 1969 ?

ÔNG THÔNG : Theo sự quan sát của chúng tôi thì số thống kê thiếu nhi phạm pháp ngày một quan trọng kể từ 1965 đến nay. Hiện chúng tôi chưa lập thống kê chính thức cho đệ nhất Lục cá nguyệt năm 1970.

ĐỜI : Các thiếu nhi phạm pháp bị phạt giam ở Saigon, bị giam giữ ở đâu, và trong những điều kiện như thế nào ?

ÔNG THÔNG : Sau khi cảnh sát cuộc làm biên bản các thiếu nhi phạm pháp gửi ra tòa, tòa sẽ cử xét tội phạm của các em có đáng tội hay không. Thường thì các em được trả về cho cha mẹ. Một số có thể bị trích cử theo luật hình thì bị giam ở Trung tâm Cải huấn Chí Hòa. Việc giam giữ các em tại Chí Hòa ra ngoài phạm vi của Tòa án Sơ thẩm, mà thuộc trách nhiệm của Bộ Nội Vụ. Theo đúng nguyên tắc bảo vệ thiếu nhi, các em thiếu

nhi phạm pháp phải được giam giữ riêng biệt với người lớn. Việc giam giữ các em ở Chí Hòa có lẽ là một điều bất đắc dĩ đối với nhà cầm quyền hiện tại.

ĐỜI : Con số các em thiếu nhi hiện bị giam ở Chí Hòa hiện nay là bao nhiêu ?

ÔNG THÔNG : Chúng tôi chỉ có con số phỏng định các em hiện bị giam giữ ở Chí Hòa. Hiện có 370 em, thuộc thẩm quyền của Tòa án dân sự bị giam ở Chí Hòa. Trong số này, lối 100 em được giao cho Trung tâm Cải huấn Thủ Đức nhưng nơi đây chưa nhận.

Ở Chí Hòa, như vậy, chỉ còn lối 270 em, trong số lối 100 em có án tù, còn 170 em ở trong tình trạng tạm giam. Dĩ nhiên, đối với Tòa án quân sự và các cơ quan an ninh, chúng tôi xin miễn bàn tới.

ĐỜI : Thưa ông Chánh án, các biện pháp nào mà tòa vẫn thường áp dụng cho các em ?

ÔNG THÔNG : Luật số 11/58 có định một số biện pháp áp dụng cho các thiếu nhi phạm pháp :

1) Giao cho cha mẹ, người giám hộ hay bất cứ một người nào khác đang tin cậy trông coi.

2) Giao cho hội phước thiện hay cứu tế.

3) Có thể giao cho một cơ quan giáo hóa để huấn luyện nghề nghiệp, hay một bệnh viện, hay một viện bảo dưỡng thiếu nhi,

4) Giao cho Trung tâm giáo huấn kiểm chế hay trung trị.

Ngoài ra, luật cho phép thẩm phán chiếu theo luật hình để xử phạt các biện pháp mà người lớn có thể thụ hình. Một điểm đáng lưu ý là luật hình chỉ áp dụng cho các em trên 13 tuổi.

ĐỜI : ... Như vậy, theo luật, các thiếu nhi phạm pháp có được hưởng các án phạt nhẹ hơn so với người lớn ?

ÔNG THÔNG : Theo luật, không có sự phân biệt nào giữa người lớn và thiếu nhi cùng phạm một tội. Nhưng trong thực tế, các thiếu nhi phạm pháp chỉ phải chịu những hình phạt ở dưới hay ở mức tối thiểu luật định.

ĐỜI : Con 4 biện pháp dành cho thiếu nhi mà ông Chánh án vừa

nói tới chỉ là những biện pháp lý thuyết, hay được thi hành trong thực tế ?

ÔNG THÔNG : Chúng tôi thường áp dụng 4 biện pháp luật định này rất thường, không phải chỉ lý thuyết.

ĐỜI : Thưa ông Chánh án, các phiên xử của Tòa án Thiếu Nhi được tổ chức như thế nào ?

ÔNG THÔNG : Riêng ở Saigon, mỗi tuần đều có phiên xử các thiếu nhi. Trong phiên xử có các t. u. t. truy tố, trực tố các thiếu nhi ra tòa. Các vụ quả tang được đưa thẳng ra tòa, hay qua phòng dự thẩm thẩm vấn tùy trường hợp. Ngoài ra, cứ ba tháng một lần lại có các phiên đại hình xử thiếu nhi, họp làm 1 hay 2 buổi tùy theo số các em được đăng đường. Trong giai đoạn thẩm vấn cũng như ra trước tòa, các em đều có luật sư biện hộ.

ĐỜI : ... Các phiên tòa thiếu nhi hằng tuần được tổ chức vào ngày nào ?

ÔNG THÔNG : Thường thì vào ngày thứ bảy,

ĐỜI : Thưa ông Chánh án, Tòa án Thiếu nhi có được tổ chức thành ba cấp sơ thẩm, phúc thẩm và phá án như các tòa thường tụng không ?

ÔNG THÔNG : Các bản án xử trước tòa tiểu hình, thiếu nhi hay những người liên hệ đều có quyền kháng tố hay kháng án.

ĐỜI : Theo ý ông Chánh án, tình trạng thiếu nhi phạm pháp là do trách nhiệm của gia đình, học đường hay xã hội ?

ÔNG THÔNG : Đây là một vấn đề đã được tranh luận rất nhiều. Người thi cho gia đình phải chịu trách nhiệm trước tình trạng thiếu nhi phạm pháp. Cũng có người lại cho học đường. Một số khác lại quy định trách nhiệm này cho xã hội. Mỗi người có một quan điểm và lãnh vực này lại đổ lỗi cho lãnh vực khác.

Nhưng phần đông các vị thẩm phán đặc trách về thiếu nhi ở Việt Nam cũng như các nước khác đều đồng ý về một điểm căn bản : gia đình là nguồn gốc vững vàng để giáo dục thiếu nhi. Nói cách khác, chính cha mẹ chịu trách nhiệm về sự phạm pháp của con em

LÊ ĐÌNH THÔNG

mình. Sau đó mới đến các lãnh vực khác : học đường, xã hội.

Riêng đối với nước nhà, chúng tôi nhận thấy cả 3 lãnh vực trên đều quan trọng. Gia đình có hết lòng với con cái thì ngược lại xã hội đang chiến tranh run rẩy các em phạm tội. Các nước khác thanh bình xã hội ở trạng thái tĩnh nên gia đình chịu trách nhiệm lớn hơn. Ngược lại, nước mình đang chiến tranh, xã hội ở trạng thái động nên có ảnh hưởng rất quan trọng đối với hành vi phạm pháp của các em.

ĐỜI : Thưa ông Chánh án, sự bất mãn gia đình có phải là nguyên nhân đưa đến phạm pháp nơi một số thiếu nhi không ?

ÔNG THÔNG : Vâng, sự khiếm khuyết của đời sống gia đình vẫn là nguyên nhân quan trọng nhất của tình trạng thiếu nhi phạm pháp.

ĐỜI : Cùng với sự leo thang của chiến cuộc, con số thiếu nhi phạm pháp cũng gia tăng chăng ?

ÔNG THÔNG : Vâng, chiến tranh không những tàn phá vật chất, sinh mạng, nhà cửa v.v... mà còn tàn phá ngay cả tâm hồn các thiếu nhi.

ĐỜI : Tuyên một bản án cho một thiếu nhi phạm tội, thưa ông Chánh án, phải chăng là một sự trừng phạt của xã hội dành cho thiếu nhi đó ?

ÔNG THÔNG : Câu hỏi này nếu trả lời khách quan thì dễ, vì luật đã định. Nhưng tùy theo quan điểm, có thể coi sự trừng phạt là một trong những biện pháp giáo hóa của xã hội. Cũng như các vi phạm lưu thông, nếu phạt nặng thì tránh được sự phạm luật. Riêng cá nhân tôi, tôi nghĩ đến sự cải hóa thiếu nhi hơn là trừng phạt. Vì thế, các em

vẫn được giao về gia đình giáo dục hơn là bị đưa đi giam giữ. Tôi chủ trương bãi bỏ các hình phạt, nhưng gia đình và xã hội giúp đỡ cải tạo thiếu nhi.

ĐÔI: Tình trạng thiếu nhi phạm pháp thực ra là một tâm trạng kịch của xã hội. Có những phiên xử nào đã làm ông Chánh án thực sự xúc động không?

Ô. THÔNG: Có, trước các vụ phạm pháp của các em, tôi rất xúc động. Thành thử ra các phán quyết đối với thiếu nhi không đồng nhất vì xử thiếu nhi phải nghĩ tới các em có ý thức lúc phạm tội không. Cho nên hình phạt tôi đem áp dụng đối với các thiếu nhi không giống nhau cho cùng một tội danh: có em cần bị trừng phạt, nhưng em khác không cần trừng phạt. Tôi vẫn nghĩ đây là ý nghĩ của riêng tôi, nhưng qua các hội nghị quốc tế về thiếu nhi là các em thiếu nhi không nhất thiết phải trừng phạt giống nhau, nhưng tùy theo hoàn cảnh. Các thẩm phán thiếu nhi trên thế giới đều chia sẻ quan điểm đó.

ĐÔI: Thưa ông Chánh án, khi xử án thiếu nhi, các yếu tố tâm lý và xã hội liên quan tới em thiếu nhi phạm tội có được lưu ý tới không?

Ô. THÔNG: Có, tình trạng vật chất cũng như tinh thần của thiếu nhi, tại lịch, tinh thần, việc học tập, điều kiện sinh sống đều được đặc biệt lưu ý tới.

ĐÔI: Còn về phía các em, thông thường, các em có thái độ như thế nào trước vành móng ngựa?

Ô. THÔNG: Thường thường các em hay chối tội, mặc dù tự nhận biết là có tội. Một số các em khác tuy nhận tội nhưng chưa ý thức được phạm pháp của mình để hối cải, không tái phạm nữa.

TRƯỜNG ĐÁNH MÁY & KẾ TOÁN

Quốc Tế

(8, Tô Hiến Thành — SAIGON —
ĐT: 93.164. Ngay Ngã Ba Lê Văn
Duyệt — Tô Hiến Thành Khu Hòa
Hưng Chí Hòa)

THẦU HỌC VIÊN MỖI NGÀY

Sáng — Chiều — Tối: Giới thiệu
việc làm cho học viên. Mỗi đầu
tháng có mở hóm lớp Kế Toán mới.

ĐÔI: Còn các em phạm tội du đãng có cùng cách như thế nào trước tòa?

Ô. THÔNG: Trước hết, tôi phải nói ngay là tội phạm về du đãng theo luật có tính cách lung tung, vì những em không nghề nghiệp, không nơi cư ngụ đều bị coi là du đãng. Mà trẻ em thì nào có nghề nghiệp gì? Theo tôi, đây là một điểm hết sức vô lý vì các em không nghề nghiệp, không nhà vì xã hội đang chiến tranh (giọng ông Thẩm phán Thông trở nên cảm động một cách chân thành), và cũng không phương cách sinh nhai. Những em tuy có gia đình nhưng đa số cũng bị bỏ bê. Trách cứ người lớn là du đãng được, nhưng định tội danh một thiếu nhi là du đãng thì mung lung quá!

ĐÔI: Nhận xét trên đây của ông Chánh án làm chúng tôi nhớ tới nhân vật Loan Mát Nhung trong 1 phim xã hội mới chiếu, cũng bị xô đẩy vào đời du đãng chỉ vì sự kết luận quá vội vàng của cảnh sát. Đứng trên cương vị Chánh án Tòa Thiếu nhi, ông Chánh án có ý nghĩ gì sau khi xem xong cuốn phim nói về đời sống của 1 du đãng?

Ô. THÔNG: Tôi rất tán thành những phim xã hội như vậy. Chúng tôi thấy việc làm đó đã giúp cho các Tòa án Thiếu nhi bớt sự cô đơn. Phim đó đã can đảm nói lên hiện trạng xã hội. Tôi rất thích việc trình bày sự thật như vậy, để nói lên cho mọi người biết ý thức trách nhiệm đối với thiếu nhi. Chúng tôi có cảm tưởng là Tòa án Thiếu nhi đã được chia sẻ sự thông cảm.

ĐÔI: Thưa ông Chánh án, phần đông các em phạm tội vì vô tình hay cố ý?

Ô. THÔNG: Các sự phạm pháp của các em đa số là cố ý, và đôi khi có cả sự lợi dụng thiếu nhi: cha mẹ, phụ huynh xử dụng các em để thực hiện hành vi phạm pháp. Thí dụ như con nít xúm quanh ngoại kiều giựt ví tiền lấy đồng hồ; các em nhận giữ xe để cha mẹ lấy. Tất cả các việc phạm pháp đó, các em đều có ý thức là gian nhưng vẫn làm.

ĐÔI: Đối với thiếu nhi đã mãn án tù, tâm hồn các em có trong sáng hơn chăng?

Ô. THÔNG: Tòa án thiếu nhi

cho đến nay vẫn chưa được sự hỗ trợ của các cơ quan đoàn thể khác, cho nên sau khi các em thọ phạt theo án hình của xã hội thì tùy theo hoàn cảnh gia đình các em sẽ cải thiện, tòa án chưa đủ phương tiện để theo dõi sự cải hóa các em. Điều đó rất đáng buồn đối với xã hội vì mục đích sự trừng phạt là giáo hóa mà sau khi giáo hóa rồi thì thôi, không theo dõi nữa. Đối với thiếu nhi, việc theo dõi mới quan trọng, vì sự trừng phạt chỉ đánh thiếu nhi thật đau, nhưng chưa theo dõi để uốn nắn các em. Tôi chỉ ước ao được các cơ quan khác tiếp tay với Tòa án Thiếu nhi trước và sau khi các em ra tòa.

ĐÔI: Thành phần nào trong xã hội có số thiếu nhi phạm pháp cao nhất?

Ô. THÔNG: Riêng đối với Saigon, chúng tôi quan sát thường là các gia đình, cha mẹ phải đi làm, bỏ bê con cái ngày và đêm. Thành phần đó có nhiều trẻ em phạm pháp, hoặc cha đi lính, mẹ làm sô Mỹ có số con em phạm pháp nhiều nhất. Thành phần khác cũng đáng lưu ý là các em trong gia đình quá giả, người cha không lưu ý đến việc giáo dục con cái, người mẹ thì ham chuộng bề ngoài, thấy con em mình đua đòi trưng diện thì hãnh diện, cho đó là thể hiện của sự giàu sang. Kỳ dư, các gia đình có một mức sống điều độ, như công chức, thì hiếm có sự phạm pháp.

ĐÔI: Trong những năm tháng ngổ ứn, có bản nào mà cho đến nay ông Chánh án còn ghi nhớ, vì bản án quá buồn, hoặc quá hài hước?

Ô. THÔNG: Tôi xin kể 1 chuyện xúc động vui mà không kể xúc động buồn. Có một em tuy còn trong lứa tuổi thiếu nhi nhưng tình cảm lại lai láng. Em trọ học trong một căn nhà, mỗi người một phòng. Em đem lòng thương cô gái ở chung căn nhà. Có một cây đàn. Em trai nọ bên ăn trộm cây đàn đó, nhưng thay vì bán đi theo thường tình, em lại gảy đàn cho cô kia nghe.

Công tố viện đã truy tố em thiếu nhi đa tình kia ra tòa, nhưng tòa thấy em còn nhỏ. Theo luật thì án

(XEM TIẾP TRANG 48)



CÓ NHỮNG TRUNG TÂM BỤI ĐỜI

ký sự
của AN PHONG

Tiếng cười đượm vẻ hồn nhiên của một người Mỹ có khuôn mặt rất trẻ thơ. Tiếng đàn « ghi ta » phừng phừng trong một điệu nhạc kích động. Tiếng cười thề bång quơ. Tiếng chửi quát nhà xén xẹt. Tiếng nói chuyện rù rì của hai đứa trẻ ngồi ngay ngưỡng cửa ra vào... Tôi đón nghe tất cả những âm thanh đó ngay từ lúc khóa xe bước vào khu Dân Sinh. Chiều nay, tôi được một người bạn giới thiệu đến thăm một « Trung Tâm Bụi Đời » ngay trong thành phố Sài Gòn. Đây là lần đầu tiên tôi bắt gặp một số các em thiếu nhi, vẫn bị xã hội coi là thành phần cận bã, đang sống kết đoàn với nhau, trong một bầu không khí đầm ấm và đượm tình huynh đệ.

Hãy còn sớm, tôi nghĩ thế khi một em bé đánh giầy cho biết « Anh Diệp lat nữa mới tới ». Diệp là tên người phụ tá giám đốc Trung Tâm Bụi Đời mà tôi cần phải tiếp xúc để xin anh về tài liệu sống cho bài ký sự này. Tôi ngồi xuống chiếc ghế dài vừa hát thuốc chờ đợi, vừa nghĩ đến câu chuyện bạn sáng: Đang lúc túng đề tài, bỗng nhiên gặp một anh bạn làm ở Bộ Xã Hội đã lâu năm. Sau khi biết tôi cần viết một bài về Tuổi Thơ Trong Chiến Tranh, anh bạn bèn gợi ý tôi nên đến Trung Tâm Bụi Đời ở khu Dân Sinh vì hấp dẫn lắm « toa » ơi... ở đó có cả trăm khuôn mặt trẻ thơ để « toa » viết. « Tôi hơi ngạc nhiên vì cái tên Trung Tâm Bụi Đời nghe thiệt lạ tai. Mỗi khi anh bạn kể thêm vài chi tiết tôi mới rõ tại sao trung tâm có tên này. Có lẽ vì ở đây qui tụ toàn là dân « bụi đời » lấy trời làm màn, đất làm chiếu, trước khi tìm đến trung tâm xin gia nhập chăng?

Tìm tổ về ám

Lẽ dĩ nhiên sống lây lất ngoài vỉa hè như vậy có thật nhiều cái phiền toái. Phiên toái lớn nhất là sẽ bị cảnh sát hốt vào bắt bất cứ lúc nào. Rồi còn cảnh

trời nắng trời mưa, cảnh bệnh tật không ai săn sóc. Những cái đó, dù một dân bụi đời chỉ nhất Việt Nam chẳng nữa, cũng phải bàn khoăn thắc mắc. Nhưng làm thế nào tìm ra một tổ ấm đây, khi mà chúng không thể trở về với gia đình, vì bỏ nhà đi quá lâu rồi, hoặc cũng không có cả gia đình để mà trở về nữa? Vì chiến tranh đã cướp đi hết người thân.

Nhìn thấy sự thiếu thốn đó, một người Mỹ tên là Gene Ainsworth thuộc tổ chức « World Vision », một giáo phái Tin Lành Hoa Kỳ ở Việt Nam đã nảy ra một sáng kiến là tập trung những em bé đánh giầy, giữ xe, bán báo lại một nơi rồi kiếm giường, nệm cho các em ngủ đàng hoàng. Tìm cơm cho các em ăn. Dạy cho các em học... Làm những việc đó, Gene tin rằng một ngày kia sẽ cải huấn các em, từ một thành phần bất hảo, cận bã trong xã hội trở nên một người dân lương thiện và có tương lai. Đầu tháng 7 năm 1969, Gene bắt tay vào việc thực hiện ý định trên, với sự giúp đỡ của ông Cảnh Sát Trưởng Quận Nhì. Ông có giàu lòng từ thiện này đã nhận lời làm cha đỡ đầu cho những đứa trẻ đánh giầy. Và ông dành cho chúng một gian nhà pha rộng ở khu Dân Sinh để làm nơi cư ngụ.

Bước đầu thành lập, những đứa trẻ bụi đời hình như còn nghi ngờ thiện chí của Gene. Số « hội viên » ngày đầu tiên chỉ có ba người. Nhưng con số này, chỉ vài ngày sau, đã leo thang rất mau. Đến tháng 9 năm 1969, số « hội viên » xin gia nhập Trung tâm đã lên tới 38 người. Hiện nay trung tâm đang có 75 em ngay đêm tá túc. Nếu kể luôn cả những hội viên đã bỏ đi lính hoặc gia đình tới xin đón về, con số này, đạt tới 323 em cả thảy.

Hàng ngày, Trung Tâm Bụi Đời để cho các em

(XEM TIẾP TRANG 49)

Tuyên ngôn của giới con nít Việt Nam ?

Nhân dịp tết Trung thu, Bản đạo nhận được bản tuyên ngôn sau đây của giới con nít Việt Nam. Bản tuyên ngôn này có nhiều phần quá khích nhưng không phải là không có lý lẽ chính đáng.

Trong lúc này nước ta đang có nhiều phong trào tranh đấu của các giới ! Ủy ban đòi quyền sống cho Phụ nữ, đòi quyền sống cho Thương Phế Binh, đòi quyền sống cho Địa chủ, đòi quyền sống cho Ba Tàu, đòi quyền sống cho Kỳ giả v.v..

Nay lập thêm một ủy ban Đòi Quyền Sống cho Con Nít cũng không làm mất trật tự và an ninh xã hội bao nhiêu, mà lại làm cho mặt trận đấu tranh càng thêm hùng khởi ! Nhất là đàn bà với con nít xưa nay vốn được xếp loại ngang hàng với nhau. Đã có ủy ban đòi quyền sống cho đàn bà mà thiếu một ủy ban đòi quyền sống cho con nít thì quả là bất công.

Vậy mục Sinh Tử Phù tuần này được dành riêng để tặng giới thiếu nhi Việt Nam, trích đăng bản tuyên ngôn đòi quyền sống của giới Con Nít

Hỡi các anh chị em con nít Việt Nam hãy đứng dậy !

Đả đảo chế độ nô lệ hóa con nít

Hỡi anh chị em con nít Việt Nam !

Xã hội hiện nay là xã hội bị bọn người lớn thống trị. Bọn người lớn thống trị đã đàn áp con nít bằng một cách vô cùng tàn bạo ! Chủ trương tàn bạo của chúng là nhồi nhét nô lệ hóa con nít chúng ta, nhằm tiêu diệt quyền sống và quyền làm con nít của chúng ta.

Con nít chúng ta cần phải vùng lên tranh đấu chống ách thống trị của người lớn, để giành lại quyền được sống một đời sống xứng đáng với phẩm giá con nít, đồng thời cứu vãn nền văn minh con nít đang bị hủy hoại suy đồi vì bọn thống trị đàn áp mưu tiên diệt.

Ngay từ khi sanh ra đời, con nít đã bị bọn thống trị đánh vào mông cái đét, bắt phải khóc ! Những anh chị em ngăn ngừa ngừ chặn chạp, hay tỏ ý phản kháng không chịu ra đời, bọn người lớn đã xử dụng những biện pháp tàn bạo, là dùng máy hút, dùng củi dĩa, tời chúng ta ra bằng được ! Nhiều khi chúng còn dùng dao mổ xẻ để bắt các anh chị em chống đối quyết liệt nhất phải đầu hàng !

Kể từ đó trở đi, cuộc đời của chúng ta bắt đầu và chúng ta cũng bắt đầu một kiếp sống nô lệ, hoàn toàn bị bọn thống trị người lớn làm chủ, cho đến khi nào chúng ta phải hoàn toàn đầu hàng và bị đồng hóa thành người lớn như chúng mới thôi ! Nhất cử nhất động của con nít chúng ta đã phải làm theo ý của người lớn.

Từ việc ăn uống, việc tắm rửa, gội đầu, người lớn bắt chúng ta phải theo đúng chương trình củ họ.

Nhưng việc làm vừa vô ích vừa phí thời giờ như



ÔNG ĐẠO CÂY

tắm, cắt tóc thay quần áo, người lớn thống trị đã bắt con nít phải tuân theo triệt để.

Khi con nít chúng ta đến trường học, bài học đầu tiên bọn thống trị nhét vào đầu chúng ta là phải vâng lời người lớn. Bọn thống trị lại bắt con nít phải bắt chước chúng đủ mọi điều, để đồng hóa con nít, biến con nít thành người lớn cho đến bao giờ con nít hoàn toàn chịu đúe khuôn theo người lớn chúng mới vừa lòng.

Đúng là một chế độ nô lệ !

Người lớn thống trị đang tìm cách củng cố ách nô lệ trên đầu trên cổ con nít bằng các cơ cấu gọi là trường học, ngoài ra còn đặt độc con nít bằng các hành động xấu xa ngoài xã hội.

Một số bạn con nít đã nhẹ dạ bị lời cuốn, đầu óc do người lớn, và cũng bắt đầu tập nhẩm những thói xấu xa như hút thuốc, đánh bài, đọc sách báo đồi trụy.

Một số bạn con nít khác đã bị người lớn mua chuộc, phần bội lại quyền lợi của giới con nít vì ham ăn kẹo, ăn cà rem, nên tìm cách ăn mặc giống như người lớn, nói năng bậy bạ thô tục giống như người lớn, ca hát những bài ca vô giá trị và phản phong hóa của người lớn !

Hỡi các bạn con nít toàn thế giới !

Hãy vùng lên, vùng lên đòi được đối xử xứng đáng với nhân phẩm ! Hãy giành lấy những quyền tự do tối thiểu của con nít chúng ta.

Đả đảo nền văn minh Nín Đé

Trong bản tuyên ngôn đòi quyền sống, giới con nít đã cực lực lên án người lớn thống trị tìm cách ngăn cản không con nít đi tè, nhất là tè dầm.

Đạo Cây hoàn toàn ủng hộ yêu sách của các bạn con nít đòi được đi tè tự do.

Hiện nay cha mẹ cũng như thầy giáo (đều thuộc giai cấp thống trị con nít) rất nghiêm khắc đối với trẻ em về việc tè dầm và xin phép đi tè.

Thí dụ trong nhà đang có khách, một em bé bảo tìm cách long trọng cho cha mẹ biết rằng em muốn đi tè, thì phản ứng của các bậc phụ huynh thường là gãi gông, la rầy đưa trẻ. Việc đó gây cho đứa trẻ một sự ngạc nhiên sợ hãi, và có một ấn tượng rằng việc phóng尿 là một hành động xấu xa, tạo nên một mặc cả tại hại cho lâu ở của trẻ em.

Khi đến trường học, nhiều thầy giáo và cô giáo cũng tỏ ra nghiêm khắc, khiến cho trẻ em hết sức dè dặt mỗi khi quyết định dơ tay xin phép đi tè. Vì có mặc cảm việc đi tè là một hành vi tội lỗi, trẻ em rất ngại phải thông báo cho các thầy các cô về nhu cầu tiểu tiện của chúng. Vì vậy nhiều em đã cố nhịn tè, cố « nín đé » để tỏ ra mình là tay cao thượng, đáng được thầy cô khen ngợi.

Theo cuộc nghiên cứu gần đây của một giáo sư về « Nín đé » (Vrologist) người Hoa Kỳ, ông Jack Lapidès ở đại học Michigan, thì việc nhịn đi tè đó sẽ gây ra những trục trặc về đường tiểu tiện khi đứa trẻ lớn lên.

Một bằng chứng là bệnh trục trặc về đường tiểu tiện thường xảy ra cho phụ nữ hơn là cho đàn ông. Vì ngay từ lúc bé, các trẻ em gái thường bị huấn luyện để « nín đé » nhiều hơn đàn ông. Khi lớn lên, vì y phục bề bộn kênh cang, vì phép lịch sự do nền giáo dục nhồi sọ họ, họ cũng thường nín đé 1 cách âm thầm. Họ trở thành những chiến sĩ nín đé vô danh, không được nổi tiếng như bà hoàng nín đé Trần Kim Thoa và không có hy vọng nhờ tài nín đé mà trở nên dân biểu, nghị sĩ... cũng không có báo chí ca ngợi, hoan nghênh ; nhưng cũng giống như các chiến sĩ vô danh khác họ vẫn âm thầm phụng sự cho nền « văn minh nín đé » bằng cách âm thầm chịu đựng để cho cái bàng quang của mình bị căng phồng lên 1 cách đáng ngại không kén gì tình hình càng thẳng thừng trục ở Trung Đông và Bắc Linh.

Tại các trường đại học, các nữ sinh viên ít khi tới cầu tiểu, vì khu WC nam và nữ hay đặt gần nhau.

Thật là mặc cỡ kni vừa ở trong WC ra, bắt gặp một ông bạn trai đang cài nút quần.

Khi hẹn hò nhau đi sở thú, đi xa lộ, các cậu có thể bình tĩnh xin phép người yêu chạy ra 1 bụi cây, cột đèn để vạch quần đái. Còn các cô thường phải noi gương nữ dân biểu để giữ phẩm giá phụ nữ.

Theo giáo sư Jack Lapidès thì người ta nên đi tè 1 cách điều độ 2 giờ 1 lần, như vậy với hợp « vệ sinh niếu đạo ».

Vậy mà tất cả nền giáo dục của chúng ta hiện nay đặt trên nền tảng nín đé. Nhất là khi lớp học lại được đặt dưới sự điều khiển của cô một giáo.

Khi một em trai học trò nói to : « Thưa cô con đi đái » thì cô giáo đỏ mặt và la rầy em, yêu cầu em phải sửa lại cách nói năng. Riêng thái độ đó cũng có thể làm cho trẻ em không tè nổi rồi.

Các giới con nít đã lên tiếng kêu gọi người lớn phải kịch liệt đả phá nền văn minh nín đé, để giải phóng con nít khỏi cái mặc cảm phạm tội truyền kiếp mỗi khi thấy nhu cầu tiểu tiện căng thẳng !

Hỡi các bạn ký giả có lương tâm ! Các bạn có biết chăng khi các bạn ca ngợi bà hoàng Nín Đé, là các bạn đã tiếp tay củng cố 1 nền văn hóa đồi trụy và tiếp tay bọn người lớn thống trị đàn áp quyền đi tè của con nít ?

Hỡi các vị hội viên Hội đồng văn hóa ! Trong bản thuyết trình về tình hình văn hóa giáo dục, Linh mục Thanh Lăng đã nêu lên 12 điểm khuyến cáo để cấp cứu 4 ngàn năm văn hiến của dân tộc. Đạo Cây trên trọng thỉnh cầu quý vị hội viên Hội đồng văn hóa giáo dục hãy ghi thêm một điểm thứ 13. Không làm tổn kém thời giờ và tiền bạc của quý vị là bao, mà lại cứu nguy được nền giáo dục và văn minh của nhân loại. Điểm thứ 13 đó là giải phóng con nít khỏi ách kiểm tỏa của nền giáo dục nín đé và nền văn minh nín đé do người lớn thống trị tạo nên !

Hiến chương nhi quyền

Bản tuyên ngôn đòi quyền sống của con nít đã yêu cầu các nhà văn hóa, chính trị hãy biểu quyết một bản hiến chương nhi quyền (tức là quyền sống của nhi đồng, con nít). Bản hiến chương này phải được đặt ngang hàng quan trọng như bản tuyên ngôn nhân quyền hay là hiến chương Liên hiệp quốc.

Ngoài những điều làm cảm như là : con nít sinh ra đều bình đẳng, con nít phải được tự do mưu cầu hạnh phúc, tự do tư tưởng, tự do ngôn luận v.v. bản hiến chương cần có những điểm đặc biệt như :

— Con nít phải được tự do rời trường tổng ngỗng hay mặc quần tùy thích, không bị rập theo khuôn phép người lớn.

— Con nít phải được tự do đi tè, khi nhà đang có khách, khi cô giáo đang giảng bài, hay khi Tổng Thống đang biểu thị nhi đồng toàn quốc. Do đó, chánh phủ phải thiết lập đầy đủ các cầu tiểu công cộng ở ngoài đường phố, công viên, và các nơi công cộng v.v..

Hiện nay ủy ban vận động cho bản hiến chương nhi quyền đang làm việc mạnh mẽ, và sẽ tiếp xúc với quốc hội, bộ giáo dục, hội đồng văn hóa giáo dục v.v... về vấn đề này.

Cố vấn
ÔNG ĐẠO CÂY

— Đả ở lính, đang ở lính hay sắp đi ở lính
— Yêu lính, chê lính, thương lính hay ghét lính

ĐỀU PHẢI TÌM ĐỌC :

Sau 7 năm ở lính

● tâm bút NGUYỄN VŨ

TỦ SÁCH ĐẠI NGÁ tuyển chọn và phát hành ngày 3-9-1970

Những người tình ý có thể tìm thấy trong chuyến công du Á Châu lần này của ông PTT Mỹ Agnew nhiều điều quan trọng hơn chuyến công du trước, và đồng thời cũng chứng tỏ được với dân chúng Mỹ và thế giới thấy rằng sự lựa chọn ông Agnew làm PTT của ông Nixon thật khôn ngoan, đích đáng.

Vừa lên làm PTT, ông Agnew đóng ngay cái vai điều hâu một cách tài tình, thu hút và qui tụ khối quần chúng đông đảo được TT Nixon đặt cho cái tên là khối quần chúng trầm lặng. Với vóc dáng bên ngoài là một « con người trung bình », ông Agnew đã dễ dàng lấy thiện cảm của đa số dân chúng Mỹ thuộc « típ » người trung bình. Người trung bình thực ra chẳng điều hâu chỉ làm, nhưng muốn sống yên ổn, và khi bị bọn trẻ nhỏ phá phách quá làm, thì có thể nổi khùng quật lại cái bọn phá phách. Người trung bình thâm nhuần những huyền thoại oai hùng của nước Mỹ, không muốn cho những huyền thoại đó tan vỡ, cho nên không chấp nhận một sự thất trận nhục nhã, và vì đó đối với chiến tranh VN, típ người trung bình của Mỹ chọn thái độ điều hâu.

Ông Agnew trong hai năm đầu làm PTT còn đóng thêm một vai trò bậc bề, được báo chí Mỹ mô tả và châm biếm là vai trò làm cột thu lôi, hứng chịu những sấm sét của sự chỉ trích chính phủ và TT từ phía dư luận và quần chúng. Khi nhiệm vụ này hoàn tất, người ta chợt nhận thấy ông Agnew không phải là người khờ dại, hay nóng tính, hay thù ghét gì bọn phản chiến và Hippies. Nếu ông đã có thái độ, lời lẽ như trước đây, chẳng qua là do một sự tính toán hết sức kỹ lưỡng, với những mục đích hết sức rõ ràng, và nay khi đã đạt được những mục đích tính toán trước, thì con người hay nói bông trở nên ít nói, con người nói ầu bây giờ ăn nói dè dặt, không ngoan mục thước.

Giải thích mặt trái của chủ thuyết Nixon cho các đồng minh Á Châu.

Điểm then chốt trong chủ thuyết Nixon là sự giải kết, giảm can thiệp của Mỹ vào các quốc gia Á châu. Khẩu hiệu ruột của chủ thuyết đó

nguyễn hữ đông



những mục đích không nói ra của chuyến công du Á Châu của PTT Spiro Agnew

là « Á châu của người Á Châu ». Những điều đó nghe không có gì bí hiểm, đáng sợ cho lắm.

Nhưng nếu tìm hiểu kỹ hơn, người ta sẽ thấy rằng giải kết, giảm can thiệp Á Châu của người Á Châu có nghĩa là quân Mỹ hiện đang đóng ở các quốc gia Á Châu sẽ giảm bớt, và những khoản viện trợ Mỹ cho các quốc gia Á Châu cũng có thể được giảm bớt.

Muốn giảm quân, giảm can thiệp, giải kết, trả Á Châu cho người Á Châu, Mỹ phải tạo ra một số điều kiện thích hợp. Như trường hợp Đại Hàn, thì việc Mỹ đóng quân ở đó chỉ có mục đích đề phòng, dẫn mặt đối phương. Viên ảnh một cuộc tấn công của cộng quân xuống Nam Hàn được các nhà nghiên cứu coi như chỉ là một đe dọa xa xăm, với tỉ lệ vài phần trăm mà thôi. Cho nên ở Đại Hàn Mỹ không cần gì phải để lại một số quân qua đông, có thể

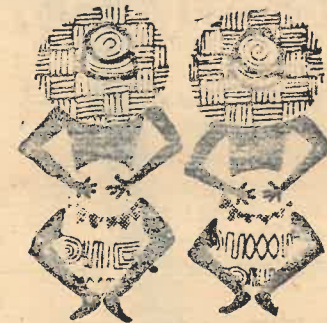
rút bớt. Ông Agnew đã nói điều đó với các lãnh tụ Đại Hàn: Mỹ rút 20.000 quân trong tổng số 64.000 quân, tức là trên một tỷ lệ gần 1 phần ba. Để cho Đại Hàn yên tâm, ông Agnew chắc là phải giải thích cho người Tổng Thống họ Phác 2 điều: trong tương lai gần cộng quân không tấn công Nam Hàn đâu mà vội lo; đề phòng tương lai xa có thể xảy ra một cuộc tấn công ồ ạt hay tấn công thâm đo của cộng quân Bắc Hàn, Mỹ chịu trang bị cho Đại Hàn những vũ khí và chiến cụ tối tân, trong một chương trình gọi là tối tân hóa quân đội Đại Hàn, và cũng còn có thể gọi là Đại Hàn hóa cái chiến tranh tương lai ở đây, với một phí tổn đợt đầu lên đến 400 triệu Mỹ Kim. Phí tổn này thực ra Mỹ không phải tìm kiếm đâu xa, mà có thể rút ngay từ khoản tiền chi tiêu cho 20.000 quân Mỹ đóng tại Đại Hàn trong 1 năm.

Nhưng chắc chắn cuộc nói chuyện 8 giờ đồng hồ với Tổng Thống họ Phác không phải chỉ có thế mà thôi. Ông Agnew phải được chất vấn về lập trường căn bản của Mỹ đối với VN và Á châu. Ở đây ông Agnew phải nói thật: chủ thuyết Nixon không phải chỉ là 1 lý thuyết suông, mà là một hệ thống hành động mạch lạc, nhằm đi đến một kết quả cuối cùng là thanh toán vai trò can thiệp bằng quân sự của Mỹ tại các quốc gia Á Châu. Sẽ có một ngày nào đó, tại Đại Hàn Mỹ chỉ còn để lại một phái bộ quân sự vài ngàn người mà thôi. Ngay từ bây giờ Đại Hàn phải được thông báo để chuẩn bị chấp nhận tình trạng này.

Đường lối hành động của Mỹ ở Đại Hàn cũng có thể thành kiểu mẫu cho đường lối hành động của Mỹ ở Thái Lan và Nam VN, nhưng sẽ nhanh chóng hơn, vội vàng hơn. Điều bất ngờ cho các lãnh tụ Á Châu, là những lời nói dịu dàng, mềm dẻo, ôn hòa lại từ cửa miệng một nhân vật Mỹ được tiếng là đều đặn chừa. Điều đó quan trọng lắm. Giả sử những bồ câu gộc của Mỹ như các TNS Kennedy, Mansfield, Mc Govern, Fulbright mà khuyến các lãnh tụ Á Châu hãy chuẩn bị chấp nhận cái ngày quân Mỹ rút hết khỏi Á Châu, thì chắc chắn các lãnh tụ Á Châu không chịu tin, coi thường những lời khuyên đó, liệt những lời khuyên đó vào loại những lời nói qua đường. Nhưng khi những lời khuyên nên hòa hoãn với đối phương, nên chuẩn bị sống chung với cộng sản, lại từ cửa miệng một nhân vật được tiếng là đều đặn chừa, thì tất nhiên phải làm cho các lãnh tụ Á Châu suy nghĩ kỹ lắm, và coi nó có giá trị lớn lắm.

Sau 14 giờ đồng hồ giải thuyết mặt trong, mặt trái của chủ thuyết Nixon chắc chắn Tổng Thống họ Phác cay đắng lắm, nhưng cũng phải cần rằng mà gạt đầu đánh chấp vậy. Ghé Đại Hàn trước, rồi mới qua Saigon, ông Agnew có một dụng ý rất thâm trầm. Đồng minh hàng nhất của Nam VN là Đại Hàn. Một khi ông đồng minh hàng hai này đã đưa chịu chấp nhận mặt trái của chủ thuyết Nixon, thì chúng ta có thể nói theo lối bình dân, là sức mây mà ông Nam VN dám chống lại?

Chúng ta thấy ngay ở Saigon không có cuộc thảo luận nào gay go, kéo dài tám giờ đồng hồ. Trong thời gian PTT Agnew ghé Hải Trung, chắc là Tổng Thống Đại Hàn đã có đủ thì giờ để chuyển đến TT Nguyễn văn Thiệu những điểm chính yếu liên quan đến VN, của thảo luận tám giờ giữa TT Đại Hàn và PTT Mỹ. TT Thiệu chắc là đã biết những điều phải nghe, cho nên dù cay đắng cũng đành phải nghe, cho nên dù cay đắng cũng đành chấp nhận. Và lại TT Đại Hàn Phác chánh Hy không có mấy ai để chia sẻ nỗi cay đắng, chắc là đã chia sẻ với TT Thiệu, và cũng đã kèm một lời khuyên: thoi đó là cái chuyện chẳng đáng đứng, đành chấp nhận và cố ma dơi cho được một sự bù đắp xứng đáng. Nhờ sự thông bao đó mà câu chuyện giữa PTT Mỹ và TT Nam VN đã ít tốn tài giờ.



Nhưng PTT Mỹ đã nói gì với Tổng Thống Thiệu?

Khuyến bảo và hứa hẹn đề đánh mạnh thêm nữa chăng? Cam kết sẽ tăng viện trợ kinh tế và quân sự chăng? Bảo đảm Mỹ sẽ không bỏ rơi VN chăng?

Có tất cả những điều đó, nhưng được trình bày dưới một quan niệm mới.

Mỹ không bỏ rơi VN không có nghĩa là Mỹ chịu giúp VN đánh cộng sản đến khi diệt được tên cộng sản cuối cùng. Mỹ không thể và không muốn làm như vậy và đã từng nói rõ điều đó cho thế giới biết. Mỹ cũng không thể để cho tình trạng chiến tranh và hòa đàm cũ cưa mãi hiện nay, mà phải đem chiến tranh và hòa đàm đến một lối thoát dứt khoát. Ngay bầu cử quốc hội Mỹ tháng 11 cũng không còn xa lắm, Mỹ rất cần tung ra 1 vài

đầu hòa bình. Có thể là sẽ chẳng có kết quả gì, vì cộng sản không chắc đã dám chấp nhận. Nhưng nếu rủi ro mà cộng sản chấp nhận thì Mỹ đành phải đi vào con đường kết thúc chiến tranh bằng cái gọi là một giải pháp được thương thuyết, như Mỹ đã nhiều lần nói lên. Nếu gặp trường hợp này, thì Mỹ xin các lãnh tụ Á Châu trong đó có Tổng Thống Thiệu làm mặt vui chấp nhận cho đảng Cộng hòa được nhờ đôi chút. Sự cứng rắn của TT Thiệu trước đây, trong kỳ bầu cử TT Mỹ nhiệm kỳ vừa rồi đã làm cho Đảng Dân Chủ mất Bạch Cung. Lần này Đảng Cộng Hòa đã có kinh nghiệm, không thể để cho sự cứng rắn không đúng chỗ của Nam VN làm cho đảng này thua ghế tại quốc hội nhiệm kỳ tới.

Chỉ ít lâu sau khi PTT Mỹ rời Saigon, thì kết quả cuộc bầu cử bán phần Thượng Viện VN được công bố, làm một vài người ngạc nhiên: chính quyền đã không có làm những trò gian lận bầu cử như nhiều người lo sợ, mà đành can rằng tổ chức một cuộc bầu cử ngay thẳng, trong sạch.

Tại sao chúng ta lại đem chuyện bầu cử ở VN vào cái bài bàn về những mục đích chuyến viếng thăm Á Châu của PTT Mỹ? Xin thưa rằng hai chuyện có nhiều liên quan với nhau. Trong cuộc nói chuyện giữa hai ông Phó Mỹ và Chánh VN, đôi bên đã làm cái việc thông thường là trao đổi quan điểm về những vấn đề ích lợi chung liên quan đến hai quốc gia (vấn đề của các thông cáo chung). Sự trao đổi quan niệm này có thể được mường tượng như sau: VN phải để cho đại diện một khối đối lập vào Thượng viện để làm mỗi câu CS, và chuẩn bị cho một chế độ liên hiệp hình thức trong tương lai. Bà nhân vật Nguyễn văn Huyền, Trần văn Hương và Vũ văn Mẫu đủ để thành một khối liên hiệp nhỏ.

Bằng chứng cho lập luận này liên danh Vũ văn Mẫu chiếm số phiếu cao ở những vùng đông dân cư mất an ninh nhất, và tại các đô thị miền Trung. Tại những nơi mất an ninh, sự chọn lựa của cử tri có thể chịu ảnh hưởng của Cộng sản. Tại các đô thị miền Trung, sự chọn lựa do có thể chịu ảnh hưởng

của giường máy mật vụ Mỹ, và khắp nơi chính quyền không dám làm chuyện gì quá lớn, quá lộ liễu để giúp gà nhà.

Như thế có nghĩa là có thể giữa Mỹ và CS đã có một sự trao đổi quan điểm mật trước khi có cuộc bầu cử Thượng viện tại VN. Như thế không có nghĩa là liên danh Vũ Văn Mẫu là một liên danh CS. Chúng ta chỉ có thể nói rằng liên danh Vũ Văn Mẫu là một liên danh mà Cộng Sản có thể tạm chấp nhận được, khi không có gì khác hơn, vừa ý họ hơn. Và Mỹ thì nhất định chấp nhận liên danh Vũ Văn Mẫu rồi. Ông Nghị Mẫu đã được giường máy tuyên truyền và trang điểm Mỹ nuôi từ lâu lắm, kéo ra khỏi sự đồ vớ của đệ nhất cộng hòa vừa kíp lúc, và từ đó đến nay, vẫn bảo vệ cho uy tín ông Mẫu không chìm lặn mất. Bây giờ là lúc dùng đến, dơi nào Mỹ có thể để hỏng việc.

Vậy là câu chuyện liên hiệp hữu khuynh có thể được trao đổi trong cuộc nói chuyện giữa TT Việt và PTT Mỹ. Ông Phó Tổng Thống Mỹ có lẽ cũng thấy cần giải thích sơ lược cho các nhà lãnh đạo Nam VN hiểu rằng ngày bầu cử quốc hội Mỹ đã gần lắm, và Mỹ cần phải tung ra vài đòn về VN, để lấy phiếu cho các ứng cử viên đảng Cộng Hòa trong khối cử tri thích hòa bình ghét chiến tranh rất đông đảo ở Mỹ.

PTT Mỹ vừa rời Nam Vang vài hôm, thì ngoại trưởng Kampuchia tuyên bố nước này vẫn chủ trương trung lập, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ, và sẵn sàng thương thuyết với cộng sản VN về bất cứ vấn đề gì có tính cách ích lợi chung giữa hai phe. Cũng ngay lúc đó, bên Mỹ 14 nghị sĩ tiếng tăm và thế lực thuộc cả hai đảng Cộng Hòa và Dân Chủ công bố một bức thư gửi cho TT Nixon, đòi hỏi chính quyền Mỹ Phải đề nghị một cuộc ngưng bắn tại chỗ với đầy đủ chi tiết kỹ thuật cần thiết. Cùng lúc đó, tại Ba Lê bộ trưởng thông tin Pháp L. Hamon tuyên bố rằng người ta không nên loại bỏ việc Pháp có thể có những cuộc vận động ngoại giao với BV và VC để giúp hòa đàm Ba Lê thoát tình trạng bế tắc. Trong ngày đó, TT

Pháp George Pompidou tiếp kiến ông René Servoise, tổng lãnh sự Pháp tại Hà Nội vừa trở về Ba Lê một tuần sau khi Xuân Thủy đến Ba Lê.

Tất cả những sự kiện thoát xem có vẻ rời rạc này cho chúng thấy rằng giường máy vận động hòa bình của Mỹ đang chạy nước rút để kịp tung ra vài đòn hòa bình trước ngày bầu cử quốc hội Mỹ vào tháng 11.

Những đòn hòa bình mà Mỹ có thể tung ra, cũng đã được Xuân Thủy đánh hơi, và lên tiếng nhún nhún : không thể có ngưng bắn trước khi giải quyết các vấn đề chính trị. Một trong các vấn đề chính trị cần được giải quyết trước ngưng bắn là đồng ý hủy bỏ chế độ Saigon và thay thế bằng một chính phủ liên hiệp lâm thời tiền tuyển cử. Trong bức thư gửi TT Nixon, 14 nghị sĩ Mỹ cũng đề cập khá rõ về một chính phủ liên hiệp gồm đầy đủ đại diện mọi khối chính trị, tôn giáo.

Như vậy rút tỉa các sự kiện gần nhất liên quan đến VN, chúng ta có thể tiên đoán rằng những đòn mà Mỹ sắp tung ra, và đã được PTT Agnew đi thông báo với các lãnh tụ Á Châu, là đòn ngưng bắn và chính phủ liên hiệp tiền tuyển cử.

Dĩ nhiên là dù có ngưng bắn, Miền Nam vẫn chưa thể gọi là có hòa bình. Có thể Mỹ chỉ đề nghị một cuộc ngưng bắn tạm thời, như ở Trung Đông, và trong suốt thời gian ngưng bắn, các cuộc thương thuyết không mang lại kết quả chính trị dứt khoát nào. Nhưng ở miền Nam, ưu thế Mỹ trực tiếp và lớn hơn ở Trung Đông, cho nên Mỹ không lo sợ đối phương lợi dụng thời gian ngưng bắn để bồi dưỡng và phát động chiến tranh dữ dội hơn sau đó. Khi đối phương chấp nhận ngưng bắn, dĩ nhiên Mỹ cũng phải nhan nhủ ngưng đối phương phải cam kết một một vài điều. Do đó chúng ta nên hy vọng hơn là lo sợ, vì dù sao với ưu thế quân sự và chính trị hiện nay của Miền Nam, miễn đừng sai lầm quá nhiều thì trong mọi cơ hội đấu tranh chính trị Miền Nam không đến nỗi thua.

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 49)

Trong bài «Yêu thơ Bác» đăng ở tạp chí văn học số 5-1966, Xuân Diệu đã trích nhiều thơ của Hồ Chí Minh kèm theo những ca tụng nghe đến phát ngượng :

«Yêu Bác, yêu thơ, yêu tâm hồn và trí tuệ của Bác. Bác là điểm giác ngộ cao nhất của mỗi tâm hồn; thơ Bác là sở hữu sâu sắc nhất của mỗi tâm hồn... «Bác Hồ, cha của chúng con, hồn của muôn hồn,» câu thơ Tố Hữu hôm nay nói hộ tôi lòng yêu thương Hồ chủ tịch. Tôi riêng nói «yêu thương» vì dĩ nhiên là chúng ta kính yêu Bác, nhưng hôm nay, tôi muốn nói rằng: yêu thương lên đến cao là kính yêu, kính yêu lên đến cao tột là yêu thương (tr.11)»

Xuân Diệu đã chọn lọc được những vần thơ đặc ý nhất liệt kê sau đây trong số hơn 100 bài của cuốn Nhật Ký trong tù :

Sớm đây người người đưa bát rận.
Tám giờ, cơm sáng keng vang rồi...

Hai giờ ngục mở thông hơi
Tù nhân ngẩng mặt ngắm trời tự do

Họ Hồ muốn bắt chước giọng thơ Tú Xương nhưng dù có đi đôi hia bảy dặm cũng không theo nổi. Chẳng hạn như bài tả «ông có Nam Định» của ông Tú Vĩ Xuyên :

Hà Nam danh giá nhất ông có
Trông thấy, ai ai chẳng dám ho
Hai mái trống tung đánh chửi

Tam giờ chuông đánh phải năm

Người quên mất thể ầu trời
Chó chạy ra đường có chủ lo
Ngờ ngần đi xia may vớ được
Phen này ắt hẳn kiếm ăn to

Và nhiều bài khác nữa mà chắc đọc giả đều thuộc nên không trích ra đây. Nhưng những câu thơ trên của họ Hồ lại được Xuân Diệu bốc: «Đừng về nhật ký mà nói, đây là ngòi bút của một phóng viên, ghi nhanh lại sắc. Các nét dù là nhỏ nhất của đời tù cũng không lọt qua mắt tác giả...»

Một mặt nữa, người CS VN Hồ chí Minh lại thu hút được cái tình

thi sĩ Hồ Chí Minh

THIỆN CĂN



hoa của tính tình quần chúng bao đời nay: lạc quan, vui vẻ, trào lộng linh hoạt. Càng đọc đi đọc lại, càng thấy chùm thơ này là một chuỗi ngọc, một tràng hoa duy nhất, liên danh, và các mặt bổ sung nhau, càng đọc càng yêu và quý» (tr 4)

Ngay cả trong bài tả người tù vừa chết bên ông cũng không thấy có câu có chữ nào gây được xúc động cả :

Thân anh da bọc lấy xương
Khô đầu, đói rét, hết phương
Đem qua còn ngủ bên tôi
Sáng nay anh đã về nơi suối vàng.

Không phải tôi cố ý bốc thơm Hà trưởng Nhân nhưng tôi nhớ anh

có làm bài thơ khóc Võ đưc Diên, toàn bài nghe rất được, rất tha thiết nhưng cũng rất ngỡ ngàng trước cái chết của 1 người bạn vì như không thể tin nó lại xảy đến một cách phi lý như thế được :

Tôi giờ mảnh khảnh, anh nằm

Anh Diên đấy hở anh Diên ?

Trách gì xưa có người diên

Làm thơ, uống rượu cho quên

Một bên « anh nằm bên bắt » một bên « anh đã về nơi suối vàng » so sánh ta sẽ thấy ngay khoảng cách rất xa về khi thơ giữa 2 người.

Có lúc ông Hồ lại làm thơ triết lý, thứ triết lý «tinh bản thiên» của Mạnh Tử hay của Rousseau :

Ngủ thì ai cũng như lương thiện
Tình dậy phân ra kẻ dữ, hiền ;
Hiền, dữ ph i đầu là tính sẵn,

Phần nhiều do giáo dục mà nên.
Và có câu như thầy tương số nói về tương lai của khách hàng hay như châm ngôn Pháp :

Sự vật xoay vần đã định sẵn

Hết mưa là nắng hừng lên thôi.

Thơ của tác giả tập Ngục trung nhật ký này thật quả còn kém thơ của ông già « cổ đằm ăm xôi » Trần Văn Hương, tác giả tập Lao trung lãnh vận (tác giả tự tái bản, Saigon 1969). Có lẽ nên trích mấy đoạn trong tập Lao trung lãnh vận này để đọc giả có dịp tiện so sánh.

Người đời thường bảo « Dị tướng tất hữu kỳ tài » như nhắt, nhì luân... thế mà tác giả lại đằm ngóng làm ra bài Dị tướng bất tài :

Cũng dự phong lưu lúc ở ngoài,
Vào đây nhìn mãi chẳng ra ai.
Mặt mây ủ rũ, râu dóm miêng,
Đầu cổ chơm bóm, tóc liếm tai.

Rang cổ vang chúi hôi thum
thum,
Áo quần không giặt ngửi khai
khai.

Chưa bao lâu, đã thay hình
dạng ;

Dị tướng, than ôi ! lại bất tài !
Khi nghe tiếng ca hát buồn thảm
từ xa lim xa vọng lại :

Nỉ non máu nghẹn lời yêu nước,
Tê tái sầu nung hận mất nhà
Oán dậy ào ào : cây núi đổ ;
Hồn tuôn cuộn cuộn : suối ngàn

sa.
Trở lại thơ họ Hồ, công bằng mà nói, ông cũng có 1 vài bài khá dĩ, chẳng hạn :

Nghìn dặm băng khuâng hồn
nước cũ
Muôn tơ vương vấn mộng sầu
nay.

Ở tù nằm trọn thân vô tội
Hòa lệ thành thơ tả nỗi này.
hoặc :

Ngày đi, bạn tiễn đến bên sông.
Hẹn bạn về khi lúa đổ đồng ;
Nay đã gặt xong, cây đã khấp
Quê người tôi vẫn chốn lao lung,

Nhưng nếu đem so sánh với cái khi thể cách mạng trong thơ Phan bội Châu hay thơ Phan chu Trinh thì thơ của họ Hồ vẫn còn nhiều thua sút.

Còn về những bài thơ làm khi bị giải đi dọc đường kẻ ra cũng có câu khá, đoạn khá hay bài khá, như:

Chưa xa chuông giục người
nhanh bước

Trẻ dắt trâu về, tiếng sáo bay

Chim mới về rừng tìm chốn ngủ,
Chòm mây trôi nhẹ giữa tầng không,

Cô em xóm núi xay ngô tối,
Xay hết lò than đã rực hồng.

Đọc giả có thấy những câu trên có họ hàng với những câu trong 2 bài « Qua đèo Ngang tức cảnh » và « Chiều hôm nhớ nhà » của bà Huyện Thanh Quan ?

Ấy thế mà Xuân Diệu cứ khẳng khái bảo rằng : « Tập thơ nhật ký trong tù đứng vô song trong văn học nước ta, vì nó là những tiếng tâm hồn của Hồ chủ tịch. Trên trường thơ thế giới, nó cũng gây những sóng dội vang đặc biệt » (tr. 4)

Có lẽ chính Xuân Diệu cũng nhận rõ những điểm tầm thường ấy nên đã vội dùng thứ ngôn ngữ khoa trương và nguy hiểm để lấp liếm : « Thơ Nhật ký trong tù, theo ý tôi, rất dễ và rất khó. Dễ là dễ hiểu, giản dị, gần gũi với mọi người, các bài đều có cơ sở đầu tiên ở thực tế, dễ thông cảm. Nhưng nếu chưa nâng tâm trí mình lên đúng mức, thì chưa thấy hết cái tinh túy ở bên trong thơ, cho nên nói là rất khó. Nói ai đọc cứ quen tìm theo những thị hiếu thông thường thích lời thơ phải hoa mỹ như cô gái đeo nhiều nữ trang, thích vị thơ phải chua, cay, ngọt, béo đập mạnh vào lưỡi, thì người ấy sẽ thấy thơ này bình thường quá.

Phải ở trong cái không khí cao, sáng của trí tuệ này, phải nối liền mạch, với trái tim rất nhân tạo này thì mới nhận được hết cái chất thơ quý này... Cái hay vô song của tập thơ là chất người cộng sản Hồ chí Minh, được tạo trong lò hun đúc của Lê Nin, và vẫn mang cái tinh anh của Nguyễn Trãi, Văn Thiên Tường... (tr 4)

Trong tập Ngục trung nhật ký ta còn thấy họ Hồ trở lại làm thơ khẩu khí như Kiều Cao bá Quát ngạo nghễ. Khi đi Nam Ninh, ông Hồ đã tả :

Hôm nay xiềng xích thay đây trời
Mỗi bước leng keng tiếng ngọc rung.

Hoặc khẩu khí loại thơ Lê thánh Tôn, trong bài Họ : đánh cờ :
Thiên binh vạn mã đuổi nhau
ho i

Về thơ khẩu khí nói chung, các nhà phê bình văn học đã đánh giá trị và đặt nó vào 1 chỗ ngồi rất khiêm nhường trong lãnh vực văn chương rồi, vậy tưởng không cần bàn thêm về loại của ông Hồ làm nữa.

Trong thời kỳ kháng chiến và cả sau này, những bài thơ họ Hồ làm đều nặng về thù tạc. Đầu năm 1947, cuộc họp đầu tiên của Hội Đồng chính phủ VM ở trong một cái miếu trên chiến khu Việt Bắc. Các nhân vật trong chính phủ đốt lửa ở ngay miếu, nướng ngô ăn. Hoàng hữu Nam, thứ trưởng Bộ Nội Vụ, vừa đưa thịt rừng săn được về. Bữa cơm có thịt lợn rừng Hồ chí Minh đối cảnh sinh tình (!) làm 1 bài thơ rằng :



Cảnh rừng Việt bắc thật là hay,
Vượn hót chim kêu suốt cả ngày.
Khách đến thì mời ngô nếp nướng
Sân về thường chén thịt rừng quay
Non xanh nước biếc tha hồ dạo,
Rượu ngọt chè tươi mặc sức say,
Kháng chiến thành công ta trở lại
Trăng xưa hạc cũ với xuân này.

Những bài họ Hồ làm trong mỗi dịp sinh nhật của ông, Hôm 19-5-50 ông Hồ đã nói trước đám đông người đến chúc thọ : « Tôi có mấy câu thơ cũng chỉ là khoai khoai sắn sắn xin đọc ra đây » :

Sáu mươi tuổi hầy còn xuân
chán,

So với ông Bành tổ vẫn thiếu
niên

Ăn khỏe, ngủ ngon, làm việc khỏe
Trần mà như thế kém gì tiên.

Những câu không mấy sáng giá đó đã được Xuân Diệu bốc xằng rằng : « Đúng là tính chất của Bác Hồ chứ không ai khác. Trí tuệ Hồ

chủ tịch luôn luôn động, như lửa nổ tí tách, Bác không thích những nghi thức cứng đờ câu thúc, luôn luôn Bác muốn tự nhiên, thoải mái, xuất phát từ tình cảm chân thật... «sống như tiêu» đối với Bác, là ăn khỏe, ngủ ngon, làm việc khỏe, là có sức khỏe để mà hết sức làm việc, cái vui sướng lớn nhất của người CS là đấu tranh, làm việc ! »

Tìm hiểu thơ của ông Hồ chí Minh, chúng ta không thể không nhắc đến những bài thơ bằng chữ nho của ông. Cái điều chúng ta lấy làm lạ là ông Hồ luôn luôn khuyến người khác nói và viết giản dị, thiết thực « như củ khoai và bắp ngô » thế mà ông lại sinh làm thơ chữ nho ! Nhiều người cũng đã ca tụng hết lời cách nói và viết của ông, như Trường Chinh ghi nhận rằng : « Về văn phong, cách nói và viết của Hồ chủ tịch có những nét rất độc đáo : nội dung khẳng khái, thắm thía, đi sâu vào tình cảm con người, chinh phục cả trái tim và của người ta ; hình thức sinh động, giản dị, dễ hiểu, giàu tính dân tộc và tính nhân dân. Người rất ghét lý luận suông, rất ghét văn chương sáo rỗng, nhạt nhẽo : rất ghét nói hoặc viết dài dòng, khó hiểu, lủng củng, lằng nhằng và kiên quyết phản đối dùng chữ nước ngoài một cách không cần thiết » (Trường Chinh, sách đã dẫn, trang 65). Ấy vậy mà không hiểu sao vào dịp kỷ niệm sinh nhật ông năm 1953, ông đã làm một bài thơ « bằng chữ nước ngoài một cách không cần thiết » như sau :

Nhân vị ngũ tuần thường thán
lão

Ngã kim thất cửu chính khang
cường

Tự cung thanh đạm tinh thần
sảng

Tổ sự thung dung nhật nguyệt
trường

Tạm dịch :

Người chưa năm chục đã than già
Ta thật khang cường tuổi sáu ba
Giản dị bữa ăn, tâm trí sáng
Ung dung xét việc thành ngày xa.

Người Việt làm thơ chữ nho đã là một việc không giản dị, lại đến khi muốn nói « ta nay 63 tuổi » mà phải dùng lối chơi chữ bí hiểm

« thất cửu » để bịt người đọc ngừng lại, làm một phép nhân nhâm 7 x 9 : 63, rồi mới được đọc tiếp, nếu không sẽ lẫn với 79 tuổi, như vậy thì giản dị cái nỗi gì ?

Trong 1 bài thơ của Bạch Cư Dị đời Đường cũng có lần thấy tác giả kể rằng mình 73, nhưng đọc không thấy khó hiểu như lối kể của họ Hồ vì ông đã dùng « thất thất tam » như một tính tự đặt lên phía trước :

Triệu thôn hồng hạnh mỗi niên
khai

Thập ngũ niên trung khán kỷ
hồi

Thất thập tam nhân nan tái đào
Kim Xuân lai thị biệt hoa lai

Tạm dịch :

Triệu thôn, hạnh đỏ hàng năm
Mười lăm năm đã tôi tham bao hồi

Bảy ba, lão khó khó lại chơi
Xuân này lại, để gửi lời biệt hoa.

Tôi thấy họ Hồ là một người rất sinh làm thơ chữ nho và hay nhớ những bài thơ của các đại thi hào Trung quốc. Ngay trong bản di chúc, cũng thấy ông bày tỏ : « Ông Đỗ Phủ là người làm thơ rất nổi tiếng ở Trung quốc đời nhà Đường có câu rằng : « Nhân sinh thất thập cô lai hi » nghĩa là người thọ 70 xưa nay hiếm » năm nay tôi vừa 79 tuổi đã là lớp người xưa nay hiếm... » (Nhật báo Hà Nội Mới, số 508 ngày 10-9-69). Vì thế ta không lấy làm lạ khi thấy những bài thơ trong cuốn Nhật ký trong tù đều làm bằng chữ nho, và ngay 4 chữ « Nhật ký trong tù » cũng do những chữ « ngục trung nhật ký » mà ra.

Bài thơ « Nạn hữu chi thê thâm giám » của họ Hồ thấy rập đúng theo khuôn bài sau đây trong tình sử :

Quân tại Tương giang đầu,
Thiếp tại Tương giang vĩ
Tương tư bất tương kiến
Đồng ầm Tương giang thủy.

dịch :

Chàng ở đầu sông Tương,
Thiếp ở cuối sông Tương.
Nhớ nhau không thấy mặt nhau
Tay cùng uống nước sông Tương

Cái hay của bài trên là ở chỗ dụng ngữ lấy đi lấy lại được chữ cùng âm « tương » để tả cái buồn điệp điệp day dứt người vợ nhớ

chồng, còn trong thơ họ Hồ thì không thấy vận dụng được cái xảo thuật ấy :

Quân tại thiết song lý,
Thiếp tại thiết song tiền,
Tương cận tại chỉ xích
Tương cách tự thiên uyên ;
Khẩu bất năng thuyết đích,
Chỉ lại nhãn truyền ngôn ;
Vị ngôn lệ dĩ mẫn,
Tình cảnh chân khả liên.

Dịch thành bài « vợ người bạn tù đến thăm chồng » :

Anh đứng trong cửa sắt,
Em đứng ngoài cửa sắt,
Gần nhau trong tác ngang,
Mà biến trời cách mặt.
Miệng nói cuồng nên lời,
Nói lên bằng khoe mắt
Chưa nói, lệ tuôn đầy,
Tình cảnh đáng thương thật !



Bàn về thơ của họ Hồ, có lần tôi thấy anh đồ nho Lam Giang của nhật báo Tiền Tuyến đã phát biểu nhiều câu có giọng rất cay cú. Tỷ như bài « xuất lung » :

Một hữu tự do chân thống khổ
Xuất lung đã bị nhân chế tài
Lung khai chi thi đồ bất thống
Đồ thống chi thi lung bất khai !
có nghĩa là :

Bị mất tự do thật là một niềm
thống khổ.

Ra lồng cũng bị người ta định
đoạt

Cửa lồng mở ra thì mình không
đau bụng

Khi mình khó chịu, đau bụng
thì cửa lồng lại không chịu mở
ra.

Lam Giang giảng một bữa rằng :

« tù chính trị nguy hiểm thì phải nằm xà lim, đó là sự thưởng. Và người tù trong cũi sắt có thể làm thơ để giải buồn. Đó là chút quyền tự do còn sót lại của người tù, không ai tước đoạt nổi. Có điều là không nên làm hại vệ sinh công cộng mà thôi... Cảnh khổ đau bụng, khó chịu, nhiều người tù đã trải qua,

nhưng không ai làm thơ về chuyện cần thiết thứ tư này. Họ Hồ qua có can đảm. Tuy có can đảm nhưng đầu phải là lời châu ngọc như Hoài Thanh đã uốn lưỡi hết sức tán dương. (Tiền Tuyến, ngày 11-9-69).

Chúng ta đã lướt mắt một vòng rộng lớn quanh chân trời thơ của Hồ chí Minh để nhận định một cách rất khách quan rằng thơ của « Bác » không có gì. Rất có thể đúng khi có người cho rằng họ Hồ là người rất thông minh, quyền biến mưu mẹo nhưng bên cạnh đó cũng có làm để ghép một cách khiến cưỡng rằng 1 người chính trị cao như Hồ chí Minh cũng là một nhà thơ tài ba xuất chúng. Hai cái đó không có dính dấp gì với nhau cả. Chúng tôi hoàn toàn không đồng ý với Phan Nhuận, người dịch tập Nhật ký trong tù, khi ông quan niệm rằng :

« Những chánh khách lớn chỉ lớn vì sự nghiệp, vì tư tưởng, vì đức tính của họ. Không phải luôn luôn vì tình cảm. Thế nhưng thơ lại là cái thâm trầm nhất trong con người. Thơ khó mà nói dối được, nếu không thì nhà thơ không phải là nhà thơ nữa. Thành thử, lẽ tất nhiên họ chẳng có lợi gì mà bộc lộ thâm tâm họ ra. Trong những con người, như cụ Hồ chí Minh, trí tuệ và tình cảm chỉ là một. Giữa con người công và con người tư không có cửa bí mật. Cùng một ánh sáng phát ra từ sự đau khổ đã tạo nên lý trí và tình cảm, đã tạo nên con người hoạt động và nhà thơ. »

Thơ của họ Hồ không có hồn, không gây được xúc động. Phải thành thực mà nói như vậy. Còn chuyện bên kia khen, bên này phỉ báng điều đó tưởng cũng không ngạc nhiên lắm. Đặc biệt có một bài gây được xúc động mà lại là thứ xúc động mạnh tột độ, 1 thứ tác dụng cùng hung cực ác làm hàng vạn đồng bào vô tội ở MN phải chịu chết thảm trong dịp Tết Mậu Thân 1968. Bài ấy là một thư mật lệnh tổng tấn công :

Xuân này hơn hẳn mấy xuân
qua

Thắng trận tin vui khắp nước
nhà

Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ
Tiến lên ! Toàn thắng at về ta.

THIỆN CẦN

TRUNG THU

tết của người lớn!

TÊ ĐÊ



Năm nào thì Tết Trung Thu cũng theo vòng xoay của địa cầu trở lại, Tết Trung Thu vẫn còn đó nhưng thực sự nó đang mất dần ý nghĩa trong một khung cảnh cũng đổi thay của xã hội Nhi đồng Việt Nam ngày nay cũng không phải là nhi đồng của thời ba, bốn năm chục năm trước, thời mà thế hệ người lớn này cũng là trẻ con!

Tết Trung Thu đã mang những màu sắc mới.

Nhi đồng của thành thị thì bị những cao ốc ngất ngời che lấp trăng. Tầm mắt của trẻ con đã bị những vật văn minh vây kín. Trong khi đó nhi đồng của nông thôn, của « người cày có ruộng ». Còn được trông thấy trăng, thì lại không dám rước đèn vì sợ « lộ mục tiêu », vì sợ đạn từ đất xoáy ngang, từ trời tủa xuống, những đạn chẳng biết của phe nào phía nào (!) bởi đôi khi cũng có những vụ tên bay đạn lạc, lộ mục tiêu!

Chị Hằng và chú Cuội cũng không là câu chuyện thơ mộng kể vào dịp Trung thu. Nhi đồng Giao Chỉ nhất là Giao Chỉ Miền Nam đã biết chị Hằng và chú Cuội chỉ là truyện láo lếu của người lớn phía cho

vui! Qua băng tần 9, và băng tần 11 con nít Giao Chỉ biết rõ chị Hằng chỉ là một khối tròn lố chỗ. Chị Hằng chỉ là một mảnh đất cát vòng cung để các phi hành gia Mỹ của phi thuyền Apollo dẫm lên tới bởi!

Trăng bây giờ vẫn đứng đó, vẫn sáng tròn trên bầu trời đêm Trung Thu nhưng nó đã mất chất huyền thoại. Những cụ già không còn có nhiều dịp để kể cho cháu nghe về Hằng Nga nữa.

Những chiếc đèn cũng không phải chỉ có trắng, sao, tôm, cá, bướm hoa mà cũng xuất hiện những thứ khủng khiếp mang chết chóc như xe tăng, tàu bò, phi cơ phản lực, chiến hạm, hỏa tiễn...

Những đồ chơi cũng có cả xe quân cảnh, M16, tiểu liên, đại liên, hỏa tiễn Hawk. May mà những nhà chế tạo đồ chơi chưa làm min claymore, plastic, hầm chông...

Nhi đồng Việt Nam nếu có được may mắn rước đèn, phá cỗ Trung thu cũng là một cuộc rước đèn dưới ánh trăng cùng ánh hỏa châu vây bầu trời, tiếng trống mua lân cũng lẫn tiếng hú hải hùng của xe cấp

cứ, xe Cảnh Sát, tiếng nổ khủng khiếp của lựu đạn, plastic, min, đại bác, bom, súng cối...

Từ máy vô tuyến truyền thanh, truyền hình, từ những buổi lễ tổ chức Trung thu cho trẻ con ở Tòa Đô Chánh, Dinh Độc Lập bài ca con nít vang lên nghe thật tưng bừng:

«Tết Trung thu rước đèn đi chơi. Em rước đèn đi khắp phố phường...»

Các em nào có được rước đèn khắp phố phường nữa. Vì bộ mặt của phố phường bây giờ đã đổi thay. Đổi thay đến nỗi lòng người lớn. Đến bàng hoàng trẻ thơ. Cha mẹ nào dám để con cái lên bêu đi khắp phố phường thời buổi này. Phố phường bây giờ trước hết là của cảnh sát dã chiến, của quân cảnh hỗn hợp, em bé nào lộn xộn đi gặp lựu đạn cay là bỏ đời. Nước mắt nước mũi chảy ra cay xè, nếu may mắn không nôn mửa thì về được đến nhà cũng khướt người. Phố phường bây giờ là của luật giang hồ, luật hệ phố không ai có thể trách được kẻ đã làm ra luật hệ phố. Vì những kẻ đó mãi mãi là những kẻ bất hạnh, không một ai đoái hoài. Em bé nào, trẻ thơ nào còn dám lên chân sát cánh bên những du thủ du thực, bên những bọn người rữa nát, lưu manh, tội lỗi vì tuyệt vọng.

Vùng không gian tự do của các em đã hạn hẹp, đã quá hạn hẹp. Cha mẹ các em nghèo khổ, cùng nằm trong những ngõ hẹp lầy lội, trong những căn nhà lá sẵn sàng bùng cháy bất cứ lúc nào. Em nhỏ nào dám rước đèn, dám đốt nến trong nhà, có ngày sẽ không còn một mái lá để ở, một manh áo che thân. Ở trong nhà không được, ra đến ngoài càng lúng túng hơn. Đường phố bây giờ toàn xe mui bánh chạy rần rần, toàn những đoàn công vơ nổi tiếp nhau, người lớn cũng còn xanh mặt nữa là trẻ con. Thế nên các em luồn quẩn, không lối thoát. Trong nhà mẹ mắng sợ cháy nhà, ngoài đường sợ xe cán, chỉ còn có trước cửa nhà, trước cửa nhà thôi nhà, đừng có lén phéng sang nhà bên cạnh, con nít khác nó đánh cho vỡ đầu, nếu không cũng cãi nhau ồm tỏi, rồi bố mẹ này cãi nhau, ụynh nhau với bố mẹ kia. Rút cục tội nhóc con thộn mặt, nhin nhau bơ vơ, không biết làm cách nào để rước lồng đèn Trung Thu của mình nếu may mà bố mẹ còn có tiền mua lồng đèn.

Như vậy, Trung thu là gì? Có phải là một miếng mồi dử trước miệng mèo mà con mèo thêm rõ dãi vẫn không được ăn. Các em dán mũi vào những tủ kính, những gian hàng đồ chơi. Miếng mồi dử trước con mèo khiêu khích thật. Hai ngàn, ba ngàn một cái xe tăng mô phỏng một trò chơi giết người. Năm ngàn một con búp bê, thôi chẳng thà về bế em cho mẹ. Người lớn chính đã khiêu khích các em khi sáng chế những đồ chơi đó. Các em nhia những đồ chơi chung hững, rõ ràng nó không làm ra cho mình. Nó không làm ra cho mình mà nó lại ảnh hưởng xấu xa đến mình, con nít trở về nhà thêm khát món đồ chơi. Từ đó đầu óc em ám ảnh bởi xe tăng, bởi súng M.16, bởi những nổ đòn tan như Vic Morrow trong Combat, như những anh hùng thiện nghệ trong Bonanza.

Vậy thì Trung thu chỉ là cái cớ để người lớn tiếp tục cái chu kỳ tham nhũng, cái sinh hoạt thường trực của Miền Nam này. Người lớn đã dùng bánh, dùng đèn, dùng đồ chơi của con nít để biểu xén các xếp của mình, một hình thức dút lót kín đáo nhất nhưng cũng hiệu quả nhất của lớp người lớn đốn hèn! Phải gọi Tết Trung Thu là Tết của người lớn mới đúng!

Trong những điều kiện bi đát như thế, người viết muốn kêu gọi các bậc cha, anh nên xét lại cách đối xử với các con nít hàng ngày, đối xử với chúng như ngày nào cũng là một Tết Trung thu của chúng. Bởi những nhi đồng VN vô tội, một thứ « đầu xanh » đã tội tình gì!

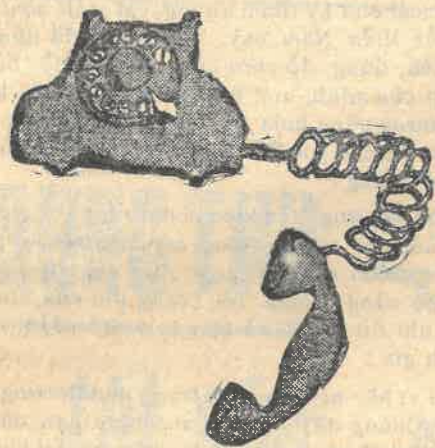
Qui vị hãy nghĩ tới tình trạng đau thương của con trẻ VN. Chúng đã chết vì mảnh bom đạn của người lớn, chúng đã bị người lớn dồn vào thế đối khổ, chúng đã bị ném vào những tội lỗi. Đã có nhiều đứa con gái 10 tuổi đã làm nghề dắt khách, đã có những đứa 8, 9 tuổi đã làm nghề cướp giật. Số thiếu nhi phạm pháp tại đây đã tới con số khủng khiếp. Chúng là nạn nhân của người lớn. Chúng đã và đang bị người lớn giết dần. Tăm hồn chúng bị xã hội bần thiêu đầu độc dần.

Người lớn hãy thông cảm hơn, cởi mở hơn, đối xử «hiền» với con nít hơn, bởi chính cuộc sống thường ngày của chúng đã là những đòn trừng phạt nặng nề bỏ lên đầu chúng rồi. Ở trường, tôi muốn nói đến những năm tiểu học, chúng cũng là nạn nhân của nhiều thứ! Chúng đã học trong những điều kiện thiếu thốn. Chúng chỉ được học bằng tưởng tượng, học một cách không hứng thú bởi không có đồ học cụ!

Ngoài đường phố chúng chỉ được người lớn dạy những trò đều cáng, đã man, bần thiêu, ma giáo, đánh lộn, chửi thề, xét giấy, huyết còi phạt.

Trong gia đình đa số con nít chỉ được cha mẹ nuôi ăn (cũng là điều may mắn cho chúng lắm rồi) chứ không được hướng dẫn, được giáo dục đúng mức. Chúng đã học è a, để trả bài cho cô giáo, thầy giáo như một con vẹt. Điều đó cha mẹ chúng không biết tới hoặc biết nhưng cũng bất lực. Chúng lại còn bị Tivi đầu độc đến cùng cực, vì ở Giao Chỉ chưa có những băng tần, những chương trình dành cho trẻ em. Với băng tần 9, băng tần 11 trẻ con đã được xem những cảnh hôn hít tới bởi, đánh đấm, giết chóc như điên, la hét ồm ồm như giặc. Trừ những chương trình giáo dục, những chương trình khác chỉ là những liều thuốc nguy hiểm giết dần tâm hồn đẹp của con nít Giao chỉ!

Tóm lại, nhi đồng Việt Nam đã bị xô xuống một cái vực khủng khiếp, nhiệm vụ của người lớn, của các bậc cha anh là phải cứu chúng thoát, cứu chúng bằng cách đối xử tử tế đúng mức với chúng hơn, thương yêu chúng hơn, hướng dẫn chúng một cách khoa học hơn. Nếu được như thế mỗi ngày đều là một Tết Trung Thu vui vẻ nhất cho chúng rồi. Hãy nghĩ tới chúng ngay từ phút này và xin ơn trên phả hộ qui bạ người lớn!



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 49)

Mấy cuộc gặp gỡ ở Hong Kong

Trước hết, tôi muốn những bạn đọc theo dõi thiên hồi ký này thông cảm nỗi thắc mắc, sự dè dặt, nếu không phải là sự lo âu của người viết, khi tôi đi dần vào quãng đời chánh trị của Bảo Đại, và bắt đầu giải thích « là bài Bảo Đại ».

Tôi trở lại nghề viết báo, sau 20 năm phiêu bạt giang hồ, cũng vì một chút duyên vãn.

Hồi tôi mới ở Pháp về, anh Phan Huy Chiêm một bạn thân cũ ở Thái Bình, từ 3, 4 chục năm về trước, cùng anh Chu Tử lại thăm tôi ngõ ý muốn tôi cộng tác với báo Đời và viết một thiên hồi ký về quãng đời làm văn, làm chánh trị và nhất là quãng đời hải phiêu lưu của tôi cùng vua Bảo Đại.

Anh Phan Huy Chiêm là bạn cũ, anh Chu Tử vừa là học trò của Khái Hưng vừa là bạn thân của Trần Tiêu, hai nhà văn của Tự Lực Văn Đoàn, hai ông anh quá cố của tôi. Ngoài ra, khi tôi về đến đất Saigon được nghe bạn bè thân hữu và gia đình nói Chu Tử là một nhà văn độc đáo, có một tinh thần bất khuất. Tôi liền có thiện cảm. Khi được Chu Tử mời cộng tác, tôi không ngần ngại chút nào, quả quyết nhận lời ngay. Dần dà được Chu Tử giới thiệu với anh chị em cộng sự Báo Đời, tôi rất ưa thích cái tinh thần Lương sơn Bạc nước văn bao trùm tòa soạn báo Đời.

Khi tôi kể qua những mục tôi định viết trong thiên hồi ký của tôi, anh Chu Tử nói anh sẽ nghĩ một

cái tên thực hấp dẫn và tự anh sẽ giới thiệu hồi ký đó với bạn đọc.

Vì thế nhan đề « Hồi ký của 1 người biết quá nhiều », xin thanh minh là của Giám Đốc Chu Tử chứ không phải của ký giả Văn Bình tự ý đặt ra.

Ký giả Văn Bình, từ ngày viết phóng sự cho Phong Hóa Ngày Nay, cộng tác với Lê Phong phóng viên (Thế Lữ) bao giờ cũng biết người và biết mình, không hề tự cao tự đại. Trái lại, Văn Bình còn nhũn như con chi chi, tuy Văn Bình chưa biết con chi chi nó là con gì và tại sao nó lại nhũn.

Kể chuyện kẻ dè dặt ngồng ra đây, cũng không ngoài mục đích thanh minh thanh nga (Văn Bình phải tập ăn tập nói cho hợp thời và đúng điệu) để khỏi có sự ngộ nhận là ký giả ngạo nghễ cho mình từng trải hơn đời và biết quá nhiều.

Sự thực, Văn Bình nhận định một cách đơn giản mình biết cái cóc gì hơn ai và biết nhiều thì đã ăn cái giải gì ?

Chẳng qua Chu Tử vì tình bạn đề cao Văn Bình lên, thôi phỏng đoán chút, để Văn Bình lấy lệ với anh em và để mỗi tuần « nhà ngọc phun châu » cho Báo Đời chừng mười trang giấy. Có thế thôi.

Tuy nhiên, viết về đời làm báo, đời mua vọt, đời ở tù, hay mấy nhà cách mạng chánh trị đã sớm du lịch, bên kia thế giới như các cụ Nguyễn Hải Thần, Hồ Chí Minh Trần trọng Kim, Nguyễn Văn Vĩnh Phạm Quỳnh, Ngô Đình Diệm,

Nguyễn Tường Tam, Nguyễn Tường Long, Khái Hưng, Thạch Lam, Văn Bình thấy nó dễ dàng, trôi chảy, thoải mái làm sao, ngoài ra Văn Bình còn thấy cả cái hứng thú kể lại một vài kỷ niệm vang bóng thời xưa.

Nhưng viết về Bảo Đại ?

Một vấn đề tế nhị, nếu không phải là nan giải.

Từ lâu, Bảo Đại đã thành một ẩn tượng trên đất nước này. Thời Ngô Triều, muốn thực hành chủ nghĩa « duy ngã độc tôn », một số cán bộ tuyên truyền « Ngô Tổng Thống muôn năm » lợi dụng sự vắng mặt của Bảo Đại đặt ra những huyền thoại bêu xấu danh nghĩa Bảo Đại, chôn vùi tên tuổi Bảo Đại.

Được tin này ở bên Pháp, Bảo Đại chỉ mỉm cười chua chát : « Tôi không có gì đáng nói và đáng tuyên bố ».

Sự im lặng là một thứ trả lời.

Từ hồi tôi về nước, thường có dịp mạn đàm với một số anh em tài xé và sy-kô-lô. Bước chân lên xe, anh em bắt chuyện ngay. Họ than phiền vật giá leo thang, đời sống mắc mớ. Họ nói ông Diệm lại ông Bảo Đại rút cục cũng bị chôn vùi dưới ba tấc đất, và còn chết một cách ầm ỹ. Ông Bảo Đại từ bỏ ngôi vua, không tham quyền cố vị nên ông ta còn sống khời khời. Ông không bỏ tù ai, không chém giết ai, không thả ai vào chuồng Cọp, nên ông ta còn được hưởng tuổi trời.

Tôi thầm nghĩ đây là những bài học luân lý bình dân, rẻ tiền,

nhưng dù sao cũng là những bài học luân lý.

Đi sâu vào chánh trị, mặc dù sống trong thân mật, trong tâm sự của ông hàng mấy chục năm trời, tôi vẫn thấy có sự dè dặt, có sự kín bở, có sự thử thách, có sự thâm lặng.

Đó là những điều làm cho tôi chán ghét chánh trị, và làm cho Bảo Đại khi nói đến chánh trị đã để lộ ra nét mặt đăm chiêu, buồn rầu.

Trong cuộc đời lưu vong ở hải ngoại, lúc ở Côn Minh, khi ở Hương Cảng, chúng tôi đã sống những ngày đen tối, thiếu thốn, nhưng thực là thanh thản.

Từ lúc chánh phủ Pháp mọc nối với Cựu Hoàng để đi đến một cuộc điện đình chính thức thì cuộc đời Bảo Đại đã trở nên phiền phức, phiếm giả tạo, nếu không phải là hoàn toàn giả dối.

Chính khách, cách mạng trong nước, ngoài nước, kéo lại đông hơn những buổi chợ phiên. Những lời tào tọng, những lời suy tôn, nghệ thuật « nâng bî » bốc thơm được phổ biến một cách trắng trợn, trắng tráo.

Một hôm nhân lúc nhàn rỗi, tôi than phiền với Cựu Hoàng : « Dân Annam ta, nhất là các ông trí thức quốc gia, lão thành cách mạng lúc nào cũng hô hào độc lập thống nhất nhưng kỳ thực ông nào cũng ấp ủ cái mộng Tổng thống, Bộ trưởng, tranh bá đồ vương, mưu cầu địa vị danh lợi. Ngày nay thấy cơ đã trở gió, các ông biến Hươu Càng thành Triều đình Huế thứ hai, đi lại tấp nập như đi chợ, mục đích được Cựu Hoàng chú ý đến và khi Cựu Hoàng hồi hương, các ông sẽ chiếm một địa vị trong CP. Chả bù cách đây vài tháng, lúc vua tôi mình ăn mỗi ngày một bữa, chả có chính khách nào đến thăm... »

Cựu Hoàng mỉm cười trả lời :

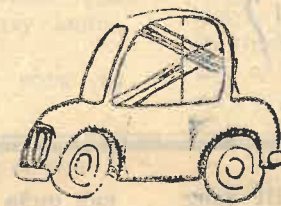
« Ông làm cách mạng mà vẫn đeo nặng tâm hồn hướng đạo, muốn ai cũng thẳng thắn, thực thà, đâu có được ! Đời là thế ! Người ta chỉ phù thịnh, có ai phù suy. Hoạc giả biếm lam. Thôi, ông chịu khó đóng kịch đi. Làm chánh trị, tức là đóng kịch, tức là giả dối, tức là phản bội lương tâm mình. Tôi là một người thù nghịch của những kẻ đóng kịch đời. Nhưng biết làm sao ? Đã dấn thân vào vòng chánh trị, mình tự

bắt buộc mình phải đóng kịch. Dù yêu du ghét, dù muốn dù không, đều phải đóng kịch. Theo sự an bài của Định Mạng ».

Tôi im lặng, suy ngẫm lời lý luận của ông vua Tiểu Ngao. Tôi nhận thấy ông vua này có đầu óc thực tế hơn mình.

Từ khi Cousseau lãnh sự mạng của Cao Ủy Bollaert sang Hong Kong gặp Cựu Hoàng, có nhiều đại diện phong trào quốc gia, đại diện các tôn giáo lần lượt tìm đến yết kiến Bảo Đại đưa ra những đề nghị ủng hộ giải pháp Bảo Đại.

Đối với những đại diện đảng phái, tôn giáo, Cựu Hoàng tiếp đón rất niềm nở, ân cần. Về phương diện ngoại giao, tôi thấy Cựu Hoàng có nhiều bí thuật vừa gây được cảm tình của đối phương vừa giữ được uy tín của mình.



Một hôm đức cố Hộ Pháp Cao Đài Phạm Công Tắc đến thăm Cựu Hoàng ở biệt thự đường Repulse Bay ở Hong Kong, Cựu Hoàng thân ra tận ngoài hiên đón đức Hộ Pháp. Lúc đó đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc mặc áo rộng trắng, đội chiếc nón trắng, nét mặt oai nghiêm, khi thấy Cựu Hoàng ra đón mình, lộ vẻ rất cảm động. Đức Hộ Pháp từ từ bỏ cái nón trắng xuống, tỏ ý muốn làm lễ triều kiến. Cựu Hoàng vội vàng nhanh nhẹn chạy ra nâng đức Hộ Pháp lên, khoác tay vào phòng khách và mời đức Hộ Pháp ngồi chung chiếc ghế dài nói chuyện luôn mấy tiếng đồng hồ. Lúc ra về, đức Hộ Pháp, còn nói lại với tôi, khi tôi tiễn ngài xuống núi :

« Tôi không ngờ Cựu Hoàng lại dấn chân đến mức đó. »

Kể lại mẩu chuyện này, tôi muốn nhân dịp kính cẩn nghiêng mình trước hương hồn đức cố Hộ Pháp Phạm Công Tắc đã bỏ mình bên đất Mên, Đức Hộ Pháp là một chiến sĩ quốc gia, 1 nhà tu hành đức cao vọng trọng, một vị tối cao lãnh đạo Cao Đài được hàng triệu tín đồ suy tôn kính mến.

Riêng phần tôi ngoài những lần được diện kiến đức Hộ Pháp, tôi còn có dịp đàm luận với hai vị lão hữu Cao Đài là cựu Thủ Tướng Lê Văn Hoạch và Cựu Trung Tướng Trần Quang Vinh. Sự cảm thông giữa chúng tôi trong tình bằng hữu chắc chắn vẫn bền bỉ cùng tuế nguyệt.

Ngoài sự tiếp rước đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc qua Hong Kong thăm Cựu Hoàng, còn một câu chuyện đáng kể lại, theo luật giang hồ, đó là sự gặp gỡ của tướng một sao Năm Lửa với Bảo Đại.

Hôm đó, Cựu Hoàng nói với tôi :

« Sắp có một vị hảo hán từ Nam Bộ đến thăm tôi, đó là tướng Năm Lửa của Phật giáo Hòa Hảo. Ông ta là một người thật thà, chất phác, xuất thân trong đám giang hồ, nhưng có một tinh thần hào hiệp. Vậy ta phải tiếp đãi ông ta một cách xứng đáng với luật lệ giang hồ. Ông xuống phố mua cho tôi một chiếc đồng hồ thực đẹp, rồi ông thuê người khác vào sau vỏ đồng hồ những chữ sau đây : Cựu Hoàng Bảo Đại tặng Thiếu tướng Trần văn Soái. Khi ông ta đến thăm tôi, tôi sẽ trao quà tặng cho ông ta làm kỷ niệm. »

Tôi tức khắc xuống phố mua đồng hồ, thuê khắc chữ, mang về.

Đúng 5 giờ chiều, tướng Năm Lửa đến trước biệt thự Cựu Hoàng. Tôi ra đón. Một ông già vào cỡ 55, 60 tuổi mặc quân phục trắng, trên đầu vai có 1 ngôi sao, dưới mép có bộ râu « gô loa » (không phải râu kem) tầm vóc cao lớn, trông thấy tôi tướng Năm Lửa vội chap tay vãi chào.

Tôi vội vàng chào lại, và lễ phép trả lời :

« Kính chào Thiếu Tướng. Hiện Cựu Hoàng đang chờ Thiếu Tướng trong phòng khách, xin mời Thiếu tướng vào. »

Tướng Năm Lửa dón dên bước vào phòng khách, trông thấy Cựu Hoàng, vội quỳ xuống đất.

Cựu Hoàng tiến ra cửa, nâng tướng Năm Lửa dậy, vui vẻ nói :

« Thiếu Tướng bất tất phải làm trọng lễ như thế, không ngại xa xôi

(Xem tiếp trang 48)



Năm 1964 khí thế cách mạng đang lên. Hi đang phục vụ ở một bộ tư lệnh quân khu gió lạnh mưa mùa. Mây gió miền cao đã viết trong hồn anh nhiều trang sử đẹp. tuy nhiên, lối cư xử hung bạo của vị lãnh chúa đương thời đã chém sâu khắc đậm trong tim anh một vết thương tinh thần mà mãi đến bây giờ, đã sáu nam qua, nỗi đau nhức cứ thỉnh thoảng đẩy lên cho anh thêm nức cười chát chúa. Hồi đó ông Tướng « tam tinh » vừa đến thay thế Đại K. Ngay lúc nhận chức « lãnh chúa miền cao », ông Tướng đã tập hợp tại Bộ tư lệnh tất cả sĩ quan tham mưu phụ trách đủ các ngành đề ban chỉ thị. Kế hoạch dự trù đầu chưa thấy, chương đầu tiên ông phát ra là nhằm hạ uy tín một quân chủng mà ông không ưa. Thắng bạn của Hi, đại diện cho quân chủng nó, ngồi im không trả lời, chắc nó cũng biết đối với ông Tướng « qui phái hảo » này đã từng vang danh hách dịch, mọi biện luận cần thiết xét ra vô ích như « đàn gậy tay trần ».

Im lặng là vang nhưng cũng đồng nghĩa với một khinh bỉ cao độ. Thắng bạn của Hi, vì danh dự của con người, vì danh dự của quân chủng nó đang phục vụ, đã nghĩ đến vấn đề phản ứng. Phản ứng này xảy ra sau buổi họp « dẫn mặt » đó độ khoảng một tuần lễ, tuy rằng chậm, có còn hơn không.

Một buổi sáng đẹp trời, ông Tướng có họ Đờ ra chỉ thị lấy phi cơ CA 7 tức trực thả bom sáng cho toàn vùng chiến thuật (Quân khu bảy giờ) xuống Nhà trang đón « đạo » (bà gì ở tiệm thuốc tây Duy Tân đó) cho ông. Thắng bạn này bèn từ chối. Không có gì nhục cho bằng, mang danh là hoa tiêu của

một quân chủng nổi danh hào hoa phong nhã, phải đi châu chực đưa đón một thứ « lệnh bà không có môn bài », thà đâm mũi phi cơ vào một họng súng phòng không đang nổ cho cái chết được tuyên dương thành một chiến tích oai hùng còn hơn. Ông Tướng gọi anh bạn này vào trình diện. Lễ nghi quân cách xong rồi, anh bạn bị ông ta đem « quyền uy » ra dọa. Ông Tướng « oai phong lẫm liệt » chỉ tay vào « quân tinh ba chấm » trên cổ áo truyền rằng :

« Đây là lệnh của một ông ba sao, anh có thì hành không thì bảo ? »

Anh bạn thẳng thắn trả lời : « Thưa Trung Tướng, nếu ở ngay ngoài chiến trường (champ de bataille) mà tôi không tuân lệnh Tướng thì Tướng bắn bỏ trước rồi báo cáo sau (tiền trạm hậu tẩu chẳng ?) Nhưng chúng ta đang ở Bộ tham mưu với nhiều ràng buộc về nguyên tắc điều hành tham mưu cần bản. Tôi rất tiếc không thể làm sai với nguyên tắc của Bộ tư lệnh quân chủng chúng tôi đã ban ra. »

Ông Tướng nổi giận đuổi anh ra khỏi cửa. Anh bạn trở về nhà hã hê như cậu bé học trò vừa tìm xong đáp số quá hay của một phương trình đầy hiểm hóc. Đứng 9 giờ tối, anh bạn đang ở nhà lật sách dạy con trong trại Sĩ quan, nghe gió rét lùa sông cửa như lời than của người đi đây theo nhịp rưng rưng lập cập. Nổi lạnh lẽo vì thời tiết còn chưa đủ làm trai tìm anh buốt giá bằng sự xuất hiện của bàn tiêu đội quân cánh súng cầm tay, bắt anh đem nhồi vào tù « quân trần » theo lệnh của ông Tướng nọ. Vợ anh ngơ ngác, con anh khóc thét kích hoàng khi

người lính hộ tống có súng « tư thế sẵn sàng tác chiến đưa anh lên chiếc xe », đến bù lại cái tội « bất tuân th ơng lệnh ».

Cái giấy phạt 30 ngày trọng cấm nằm ngủ ngơ trên bồn Hi, như thẳng hẽ đang đội mào ông vua thề lười thật dài, dọa các trẻ con trong một hội chợ phiên thanh bình thành phố. Anh bạn của Hi đã bị nhốt rồi, anh ta là một người thẳng tính, có can đảm với đầy đủ tinh thần trách nhiệm. Kèm theo cái giấy phạt anh bạn kia, Hi lại được ông Tướng bổ nhiệm thay người bạn tốt đó. Hi buồn cười về sự hiểu biết nông cạn của ông Tướng vô cùng. Ông không có quyền bổ nhiệm trực tiếp Hi vào chức vụ này mà chỉ có quyền đề nghị đề quân chủng của Hi quyết định. Đề gọi ông Tướng ra khỏi giấc mộng sử quân, để cho ông ta thoát khỏi cơn say quyền lực Hi quyết định gặp ông ta. Cuộc đối thoại mở màn gay cấn.

« Kính thưa Trung tướng xin cho tôi được phép trình bày »

— Ông anh Hi ! Người bạn chung « Tiểu đoàn dù » thờ trước. Có gì cứ nói, tụi mình bỏ mả.

— Xin trân trọng giao hoàn Trung tướng lệnh bổ nhiệm cho tôi thay anh X.. Tôi cảm thấy không đủ khả năng đảm trách chức vụ này ».

— Ô ! Anh ráng giúp tôi để chu toàn công vụ. 30 ngày anh X. trở về, đầu lại vào đó.

— Tôi đã quyết định rồi xin trả Trung tướng mảnh giấy bổ nhiệm này và xin Trung tướng cho tôi xin mảnh giấy khác.

— Giấy gì ?

— Giấy ở tù ! Để tôi vào đó ở chung với anh X. cho trọn vẹn tình bằng hữu.

Như bị một gáo nước lạnh tạt vào mặt, ông Tướng lùi ra xa, khoảng cách vừa đủ để phân biệt một vị

chỉ huy cao cấp và một anh sĩ quan cấp úy tầm thường dù anh sĩ quan nhỏ bé này thuở xưa đã từng giữ chức vụ tương đương với ông Tướng trong một đơn vị nhảy dù ngoại quốc tận chiến trường miền Bắc nước Việt Nam. Các ông tá « cận thần » hoảng hốt lẫn ra xa, đợi chờ một cơn giông phần nộ. Không biết nghĩ sao, ông Tướng bảo : « Tôi bận lắm, đề vụ này Đại tá Tham mưu trưởng (hiện là Thiếu tướng Tư lệnh Sư đoàn 5 bộ binh) giải quyết ». Ông Tướng bỏ anh Hi trở ra đó giữa sân bay mây xám phủ ngang đầu, vội vã leo lên phi cơ dành riêng cho ông ta, đi tuốt.

Ngày hôm sau, Đại tá NCK. Tư lệnh Quân chủng có cả Tr tá>NNL và Tr tá TVM. đã kịp thời có mặt để lãnh anh bạn của Hi ra khỏi nhà tù quân trần.

Mọi việc đều dàn xếp ổn thỏa, khi tình cảm nồng nôi nhất thời đã bay xa, còn lại đó sự thẳng trắn của công bằng và lẽ phải. Giữa năm đó anh bạn của Hi thăng chức riêng Hi cũng đã di chuyển về Saigon giữ một chức vụ khác quan trọng hơn. Anh bạn vẫn còn ở đó đến những mấy năm sau, có nhờ Hi mua hộ một mái nhà nhỏ trả góp để có dịp xin chuyển về Saigon cư trú. Lại một lần nữa Hi không làm xong điều dự tính để bây giờ, anh bạn của Hi đã từ già núi rừng trở về phố thị nặng nề « gánh hát » gia đình một vợ tám con chưa có được một miếng đất cắm dùi làm sở hữu.

Viết những giòng này Hi muốn bày giải tâm tình với anh bạn đó, hai lần Hi muốn làm nghĩa cử anh hùng nhưng nhân định chẳng thẳng thiên và hoài hoài Hi cũng như anh bạn kia cũng chung thân phận : « Sinh vô gia cư, tử vô địa táng ».

Buồn ơi ! Chào mi.

Cà nông 20



THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS
(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

**Trị bệnh: - THẦY KINH CHẬM.
- KINH NGUYỆT ÍT.
- TUỔI HÔI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LÚC KINH KỲ.**

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

ĐỜI LÀ THẾ !



BỐ LÁO
phụ trách

GẦY NẠNG

Tuần báo Nạng Thép số 19 ra ngày 4-9-70, lại bị tịch thu vì bài « Con chó giữ nhà » cũng của Thọ Hoạn. Lần này thì báo phải tự ý đóng cửa, nghĩa là tự tử.

Từ khi phong trào TPB nổi dậy, anh em báo Đời đã xung phong giúp đỡ anh em một tiếng nói với chính quyền, với quần chúng.

Suốt 19 số báo vừa qua, mặc dù một số anh em TPB thiếu suy xét nên đã có nhiều hành động va chạm tới quyền lợi của đồng bào nên đã tự tạo lấy cơ hội tốt cho các hình thức đàn áp, tờ báo vẫn có thể kiên hành là đã thực sự cố gắng vạch rõ điều hay lẽ phải cho anh em và không hổ thẹn với chính mình.

Tuy nhiên, một phong trào ở ạt, chỉ mới manh nha trong vài tháng, lại bị bao nhiêu thế lực đàn áp, hàng ngũ TPB bị rã rời là một chuyện hiển nhiên.

Bây giờ thì những ai trước kia đã hết lời ca tụng, lợi dụng TPB làm chiêu bài để bịp bợm, để kiếm phiếu vào Thượng Viện đều rút hết, cảm hết.

« Thốt có hôi tanh rười rối đến Xanh không mặt mũi kiến bò chi ? »

Thế thái nhân tình là thế đó ! Tâm lý chung phần nhiều đều phù thịnh chứ mấy ai chịu phò suy ?

Khi phong trào TPB mới lên, báo Nạng Thép bán chạy hơn tôm tươi. Đến bây giờ thì nội dung cũng không kém,

CÂU CHUYỆN SỐ 35

« Người một mắt »

Tôi dự định thỉnh thoảng viết cho báo Đời chỉ để được cảm thấy gần gũi anh Chu Tử. Mục Ngược Đời lại là mục tôi thích. Quả là ngược đời, một tay « Cờm » lại viết cho báo Đời. Nhưng tôi cho là ngược đời hơn nữa sự kiện một tờ báo có lập trường Quốc gia vững chắc đã được chứng minh qua thời gian dài ròng rã không được những người có trách nhiệm điều khiển công cuộc chống Cộng tại miền Nam VN này giúp đỡ, đầu chỉ về phương diện tinh thần. Thật vậy, tại Bộ Thông tin đã có ai dám viết một cách tách bạch về cảm nghĩ của mình đối với khối Ấn Quang như qua bài « Con ngựa gỗ Ấn Quang và thành Troie Nam VN » ? Nếu Bộ Thông tin chưa giúp đỡ Chu Tử vì một thành kiến nào đó của bất cứ « Ai » (tôi trình trọng viết chữ Ai hoa giữa hai dấu ngoặc kép) thì tại sao những bày tôi lương đồng của Bộ không quả cảm như Uyên Thao, để phá vỡ thành kiến ấy. Uyên Thao ăn cái giải gì mà làm cái việc « trứng chọi đá » trong lúc các cấp của Bộ Thông tin đã từng hưởng ơn mưa móc lại chẳng có đủ can đảm lập một phiếu trình cho ra hồn giải tỏa mọi thắc mắc. Ngược Đời thật !

Có lẽ các ngài quan lớn Bộ Thông tin trách Chu Tử đã có ngôn từ khá hách với vị Nguyên Thủ Quốc Gia. Nếu Chu Tử chịu

đánh mất cá tính mình thì tiếng nói chống Cộng của cả nhóm chỉ có giá trị một nửa — mà chống Cộng là quốc sách, là đường sống của cả dân tộc và Tổng Thống cũng như các cấp lãnh đạo khác không cần đến sự cung kính của mọi công dân để chiến thắng CS. Các ngài có thể viện các lý do khác — tôi biết rõ các ngài muốn gì, tôi biết rõ những lý do ấy, tôi không mở xẻ ở đây cũng như không bao giờ hé miệng vì bí mật nghề nghiệp, nhưng tôi cá quyết rằng các ngài đã sai lầm lớn.

Giáo sư Lữ Hồ, người phụ trách mục NGƯỢC ĐỜI là một Phật tử thuần thành, đã lên tiếng trong dịp lễ Vu Lan xin ân xá cho các loại phạm. Nhưng Giáo sư nói rõ « ngoại trừ phạm CS ». Tại sao ông ta lại phải minh bạch đến tai hại cho ông ta như thế trong lúc ông ta không có một tác sát trong tay. Ông ta có thể viết một cách mơ màng được lắm chứ. Đối với thái độ ấy, lập trường ấy, những người đang có trách nhiệm xây dựng tư tưởng và lý thuyết chống Cộng cho miền Nam VN đã đáp lễ như thế nào ? Hẳn là GS Lữ Hồ không cần một sự đáp lễ nhưng điều chúng ta muốn nói là hành động phải có những bày tôi lương đồng của Quốc gia, bằng cao lộ hậu, mà thiếu dứt khoát, có thái độ khôn lỏi, thiếu dẫn thân mà còn múa miệng khua môi.

Một đảng HUỖNG THỤ mà không

TIẾNG THỜ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐỀ NÉN

DẤN THÂN và một đảng DẤN THÂN đề chẳng được cái giải gì : Ngược đời thật !

Gần đây, phong trào đấu tranh của Thương phế binh bùng nổ, lúc ban đầu với thiện cảm của tất cả mọi người nhất là của giới quân nhân. Dù vì lý do hay hoàn cảnh nào, một khi đã chấp nhận chiến đấu, không có người lính nào lại chẳng nghĩ đến một ngày tàn phế. Những người đã bị thương tích nghĩ rằng phong trào này được phát động cho chính quyền lợi của mình và những người chưa bị thương tích cũng nghĩ rằng ai biết được chữ ngờ và cuộc tranh đấu này bảo đảm quyền lợi của mình ở mai sau. TT Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu cũng chấp nhận cuộc tranh đấu là chính đáng và cố gắng nâng đỡ săn sóc Thương phế binh không hậu ý. Nhưng khi cuộc tranh đấu mất chính nghĩa với những hành động thô bỉ, cướp giật, tống tiền thì những kẻ có trách nhiệm ngăn chặn đã trốn trách nhiệm thật kỹ.

TT đã ban hành những mệnh lệnh rõ rệt để văn hồi an ninh và trật tự công cộng, nhưng nhiều ông Tỉnh, Thị, Hồ Trưởng và các loại ông lớn khác đã trở thành khôn lỏi né tránh mọi sự va chạm bằng nhiều cách. Họ đã được đời dạy khôn quá kỹ và phương châm của nhiều ngài quan lớn là « Sống chết mặc bay » (xin nói rõ chữ bay của họ chỉ Thương phế binh, dân chúng và cả Tổng Thống Thiệu nữa). Chuẩn tướng Trần văn Hai đã phải thét rằng « Một thái độ chính trị can đảm rất cần thiết ». Tình trạng hỗn độn vẫn kéo dài và Ông Hai đã phải chịu thua bọn chồn cáo ấy. Cuối cùng Chuẩn tướng Hai chỉ có nước kêu trời và mong nơi Thượng Đế : « Xin ơn trên cho những người có trách nhiệm cai trị được có đủ liêm sỉ để bớt tham vọng mà nhìn thấy bốn phận » là câu nói hàng ngày của ông Tổng Giám Đốc CSQG-VNCH.

Chẳng đâu xa xôi, ngay tại Saigon khu chung cư Minh Mạng, ngày 3-9-70, đã xảy ra một vụ điển hình. Một nhóm phế binh cướp súng và xe của đoàn Tuần Cảnh hỗn hợp rồi xử dụng súng cướp được gây hấn bắn, bừa bãi gây xáo trộn trầm trọng đến an ninh và trật tự công cộng. Dân chúng bằng bè nhau đi tản cư lang thang lánh tránh. Quang cảnh hỗn độn với vẻ mặt kinh hoàng của đoàn người chạy « giặc » vừa trẻ vừa già làm phần uất mọi người. Cảnh Sát Quốc Gia phản ứng tức khắc bằng cách phong tỏa và cô lập bọn người lộng hành mượn danh nghĩa phế binh. Phản ứng sơ khởi ấy hẳn nhiên phải được tiếp theo bằng những hành động tích cực và quyết liệt hơn... nhưng linh ngao ngán chờ đợi.. dân ngao ngán chờ đợi.. hai cơ quan có trách nhiệm là Tòa Tổng Trấn và Tòa Đô Chánh vẫn mập mờ nửa tỉnh nửa mơ không có đường lối dứt khoát. Nhiều quan to có đến tận nơi nhưng họ đến chỉ đến để tỏ sự « hiện diện qui bầu » hầu tăng thêm phần long trọng cho sự bỏ nhà bỏ cửa ra đi chạy giặc, tay xách nách mang, của người dân khổ nạn. Quan to quan nhỏ đã « lặn kỹ » dưới nhiều hình thức.

Tối hôm ấy, vì muốn cho tình hình không trở thành trầm trọng, Cảnh sát đã phải ngăn chặn không cho phế binh cư ngụ tại những nơi khác kéo về chung cư Minh Mạng. Một số Thương phế binh độ 54 người bị Cảnh Sát Quốc gia tạm giữ để được tạm giao cho cơ quan quân sự là đơn vị được giao phó trách nhiệm đối phó với bọn này. Không nơi nào dám nhận, Tòa Tổng Trấn cũng làm ngơ và đoàn người tản cư càng ngày càng đông tủa ra đường, trong khi súng cứ nổ từng chập và ai oán... cảm hơn tăng cao.

(Xem tiếp trang 48)

nhưng được đảng chân, ép đảng đầu, những kẻ hôm trước ca tụng TPB, hôm nay lại a dua theo cường quyền mà chửi bới các « anh hùng liệt sĩ » (?) thậm tệ.

Lời của các anh em TPB thật lớn. Chính vì một số anh em đã để cái lợi trước mắt mà để trên hạnh phúc lâu dài mà để cho phong trào phải gánh thêm lao đao, khổ nhục. Hãy tự trách mình trước, hãy tự kiểm trước để tiến bộ.

Dù sao, tờ Nạng Thép tự đóng cửa cũng là một thiệt thòi quá lớn đối với anh em. Một tổn thất lớn cho tình chung thủy dân tộc.

Bây giờ thì anh em sáng mắt ra rồi đấy nhé !

Có lẽ chính quyền đã tự cho là có lý khi thấy phong trào TPB thổi nạt và ra tay đúng lúc. Đó là một sai lầm. Trước đây, nhiều lần Thọ Hoạn đã nói rằng, TPB là người của nhà nước. Dù dui, què, mù, sút họ cũng được hưởng nhiều quyền lợi theo quy chế nhà nước. Nay thừa lúc này, nhà nước chỉ nên thi hành các biện pháp vừa phải, thích hợp để ngăn chặn những kẻ đầu cơ chứ không nên đi quá hơn nữa. Cho dù, quần chúng có oán than TPB thật đấy ! Nhưng nếu nhà nước làm quá tay thì lòng thương người lại nghiêng về kẻ bị dày dạn. Và khi đó, cái uy tín đứng lên của nhà nước lại sụp xuống như cái uy tín của TPB trước kia.

Chưa bao giờ tờ Nạng Thép xúi anh em làm loạn thì mới mất những người bạn của TPB vẫn là bạn Thương Phế Binh.

Hơn nhau ở chỗ « tình chung thủy » mà thôi ! Phải không bạn ?

THỌ HOẠN

HÃY XEM THỂ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27

truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI



Đại úy quận trưởng vội vàng chấp thuận ngay :

— Trường nhiều chó mấy chục ngàn bạc thì tôi có thể lo ngay được, nhưng còn vụ kia thì xin ông vui lòng cho tôi để thu thả ít hôm, khi đăng báo rồi tôi sẽ gọi ông. Minh anh em với nhau, mình làm ăn còn lâu dài phải không ông ?

Gã thông tin viên tỉnh lẻ không ngờ thằng cha Quận trưởng lại chấp thuận ngon lành như vậy. Nhưng gã không có để lộ nét vui ra mặt, gã tăng hăng ho nhìn vợ vẫn ra khu nhà bị cháy, gã mỉm cười :

— Dầu sao tôi cũng có lời khen Đại úy, Đại úy tài ba thiệt, phái đoàn nghe súng nổ đêm rồi đồng về Sài Gòn không còn mạng nào hết trơn, ớn chó, không ớn sao được...

Ông Đại úy quận trưởng cười khi khi, ông thân mật khoác vai gã thông tin viên tỉnh lẻ :

— Rồi bây giờ mình đi nhậu nhẹt gì lại rai để anh còn lên Sài Gòn cho kịp chuyến xe chiều nay.

Gã thông tin viên tỉnh lẻ biết ý Đại úy quận trưởng muốn coi bài tường thuật, gã đi theo Đại úy quận trưởng về quận đường, gã trưởng chỉ thông tin lúp xúp chạy theo sau.

Anh chàng tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ coi xong bài tường thuật, nah ta ngẩng lên mỉm cười :

— Xôm trồ nhỉ, nhưng không qua mắt nổi tôi đâu anh à, tôi hỏi thiệt anh anh áp phe với thằng cha Đại úy quận trưởng này được bao nhiêu tiền mà bốc thơm chả dữ vậy ?

Nhà thông tin viên tỉnh lẻ Văn Giải gãi đầu gãi tai :

— Dạ em có bao giờ dám qua mặt đàn anh, áp phe lại rai thôi, đàn anh mà giúp cho em vụ này thì cháu cũng có miếng ăn manh áo, hơn nữa đàn em không bao giờ dám quên ơn đàn anh, đàn em biết thân biết phận, có ăn thì phải có nhả, dạ em biết như vậy.

Anh chàng tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ gõ gõ cái bút nguyên tử xuống bàn, anh ta ngoảnh mặt lên :

— Chú cũng biết điều đấy chứ, nếu khôn ngoan thì cứ thú thật, dầu sao thì tôi cũng đã thấy chú biết nể anh nể em.

Gã thông tin viên tỉnh lẻ lại lật lật xấp bài, đặt một tay lên trên :

— Trên nguyên tắc thì chuyện này coi như xong xuôi, nhưng còn phần giá cả thì mình cần

phải tính toán với nhau cho thiệt xong phẳng. Chuyện này là chuyện bí mật của hai đứa mình, đừng cho thằng nào biết hết trơn, nếu chỉ một thằng biết thôi là mình hư «giơ» hết, tôi cũng cần nói với anh rằng thằng chủ nhiệm tờ báo này là một thằng đại lưu manh, một tay tở lưu manh, qua mặt chả không phải chuyện dễ. Hân ăn «giơ» với tôi trong những việc làm ăn này, tờ báo bán nhiều, cần để làm áp phe, tổng tiền, nói thiệt với anh tôi làm tờ báo này có có đồng lương mẹ nào hết, chỉ kiếm nhằng trong những vụ này thôi, theo tôi đánh hơi thấy thì vụ này chú phải đóp bạc triệu chứ không phải chuyện chơi đâu. Tờ Đại Á đang chơi thằng cha quận trưởng này sát vắn, vậy mà chú làm bài đồ đôn đôn cho thằng cha quận trưởng thì chú đâu có ngu ngơ gì mà không đóp bạc triệu của chả, phải vậy không ?

Gã thông tin viên tỉnh lẻ toát mồ hôi vì không ngờ thằng cha này đoán trúng quá, nhưng hân lấy lại được bình tĩnh ngay, hân mồm năm miệng mười :

— Chết em rồi, đàn anh nói như vậy thì buộc chết cho đàn em tội qua mặt đàn anh, tội cho em quá, em xin thề, em mà có lấy được số tiền đó thì ngày mai em về dưới đó cho mìn Việt Cộng ăn em giữa đường đi, em không nhìn thấy mặt vợ ba con em, đàn anh nói vậy thì cho đàn em được xin phép đàn anh em đi, em đi liền tức thì, em không dám đứng trước mặt đàn anh nữa,

Gã thông tin viên tỉnh lẻ đưa tay với lấy bài tường thuật, nhưng gã tổng thư ký đã nắm tay lại :

— Này chú định đi đâu vậy ?

— Thưa rằng em không dám nhờ đàn anh đăng tải bài này nữa, em nhờ thằng cha Văn Bứa đăng cho em vậy, thằng cha đó có nói với em nếu áp phe gì cứ mang đến báo hân...

Gã thông tin viên tỉnh lẻ nghe nhắc đến tên Văn Bứa gã hơi ngán, dù sao thì ngón nghề của gã cũng không thể nào bằng được Văn Bứa là vua đóp bần trong làng báo này, bao nhiêu nó cũng đóp hết, gã không từ một món gì. Món áp phe này mà thằng Văn Giải mang đến thằng Văn Bứa thằng Văn Bứa chắc chắn vô liền. Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ vội nắm lại :

— Anh làm gì mà như giạt kinh phong vậy, mình từng làm ăn với nhau lâu dài, chú còn nhớ vụ thằng cha hội đồng xã không, chú đánh nó ra bạc rồi chú lĩnh một đường tôi có nổi năng gì đâu, tôi là thằng sống có cái tính, nhất là cái tính với anh em, chú thử nghĩ coi không tôi cấp cho chú cái thẻ nhà báo thì có chó cấp cho chú. Chú không biết điều chút nào hết trơn, thôi bây giờ không nói lời thôi gì hết, hai đứa mình vào vom đong thoóc rồi bàn.

Gã thông tin viên mừng hùm trong bụng, gã biết thằng cha tổng thư ký này chịu đền rồi, hân mới chỉ múa lên một đường quyền đẹp mắt xoang vậy mà hân đã bắn loạn tâm hồn, gã thông tin viên tỉnh lẻ nghĩ thầm : cũng làm là bố thí cho

mười ngàn đồng bạc sai chơi, nhưng không báo giờ ta lại thí cho hân tới số tiền thơm tho đó, ta còn xét lại.

Gã thông tin viên tỉnh lẻ vui vẻ liền, gã cười to :

— Dạ được, chuyện gì chó chuyện đong thoóc em xin chịu liền, nhưng chuyện kia mình chưa bàn xong, hãy bàn đi đã, vì bài cần phải lên khuôn trong ngày hôm nay, kẻo như phát hành ngay chiều hôm nay, sáng ngày mai ông quận được đọc bài ông quận sẽ chi tiền sớm, anh em mình vung vít với nhau.

Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ đưa tay che miệng ngáp một phát, nước mắt nước mũi chảy ra trên khuôn mặt xanh bóng dớt thoóc.

— Được rồi, xong rồi, nói gì nói hoài vậy.

Nhưng gã thông tin viên tỉnh lẻ thừa khôn ngoan để hành thằng cha tổng thư ký này :

— Khoan anh, mình đi đâu mà vội, chuyện làm ăn mình nên tính cho xong xuôi, rồi chiều nay anh muốn năm đong đến mấy giờ thì đong, thoóc hạng nhất, em xin bao đàn anh một bữa no say.

Gã tổng thư ký ngáp xái cả quay hàm vì cơn nghiện kéo đến, gã gật :

— Tao đã nói là xong rồi mà, mày cần nhần hoài, dù mẹ người ta nghiện mà làm ăn cái mẹ gì. Cha tao bây giờ có đội mồ sống dậy tao cũng mặc cha tao luôn, bây giờ mày nói gì thì nói phứt đi.

— Bây giờ anh cho sắp chữ ngay.

— Tao còn ba cột đề lại, tao đã sắp đặt cả rồi.

— Nhưng không chắc, biết đâu thằng cha chủ nhiệm không về, nó biết ra nó hất mẹ đi thì thấy mẹ.

— Tao bảo đảm với mày.

— Chút xíu mà, đàn anh nên nghe lời đàn em, khi thằng cha chủ nhiệm có biết thì chuyện cũng đã rồi.

Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ giảng luôn bài tường thuật trên tay nhà thông tin viên tỉnh lẻ Văn Giải :

CÁO LỖI

Vi lý do kỹ thuật, truyện dài B.D.N.B. của Cung Tích Biền tạm gác lại một kỳ. Chân thành cáo lỗi cùng bạn đọc.

ĐỜI

— Thôi đưa đây, mày nói nhiều quá, không có đoạn nào phải sửa chữa chớ.

Gã thông tin viên tỉnh lẻ Văn Giải vui vẻ :

— Dạ không, em cũng đã đặt tíu luôn rồi, anh muốn sửa cái tíu thì sửa đi.

— Tao đểch cần sửa.

Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ bèn cầm bài tường thuật đưa xuống nhà xếp chữ, một lát sau gã chạy lên :

— Thôi đi, hít xong ít bi tao mới tỉnh táo nói chuyện với mày được, dù mẹ nhè lúc người ta...

Hai người ra đường kiểm xe, mãi lúc sau mới kiểm được chiếc xe taxi trống. Đường kẹt, gã tổng thư ký luôn miệng cần nhân :

— Tiên sư nhà nó chớ, không còn một viên sai nhai đỡ, chán bỏ mẹ.

Nhưng chiếc xe taxi cũng lết được tới địa điểm tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ muốn. Nhà tổng thư ký vào nhà, leo lên lầu, cởi ngay áo ra nằm gối đầu trên cái lon Guigoz, gã đón lấy đọc tâu như một đứa con nít đói sữa, gã hít liên tiếp năm bi mới thấy tỉnh táo người, bấy giờ gã mới hỏi tới thẳng cha thông tin viên tỉnh lẻ :

— Thế nào chú, bây giờ chúng ta có thể bắt đầu câu chuyện.

Gã thông tin viên tỉnh lẻ cũng đã hít được hai bi :

— À, cái đó theo như anh nói thì xong rồi, Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ gât ngượng lên :

— Xong là xong thế mẹ nào được, bộ mày tưởng mày giải được ông sao, nói cho mày biết, hồi này ông đang đối thuốc, ông nhận đại cho xong, nhưng thật ra thì chưa xong gì hết, ông cũng nói cho cho mày biết rằng mặc dầu ông cho xếp chữ rồi đó, nhưng ông nắm đây ông điều khiển tờ báo, đừng tưởng ông kẹt đâu.

Gã móc trong túi quần ra các cục vi-dít :

— Mày biết cái này là cái gì không, đó là cái cục vi-dít, Tây nó gọi vậy và ta cũng gọi vậy, ông có cái bút pác-ke, ông biên hai ba chữ vào đó thôi, ông ra lệnh cho đục tin đó đi, đưa cho thằng nhỏ ở nhà này phóng xê Honda về tòa báo, đưa cho thằng xếp tipô là yên chuyện, ông đểch kẹt, nếu mày nghĩ ông kẹt thì mày có một sự sai lầm lớn đó con, đừng có đại đột vậy nghe...

Nói xong gã cười một phát, nhà thông tin viên tỉnh lẻ ngán bỏ mẹ, gã không dám coi thường thằng cáo già này nữa, gã xuống nước :

— Trời ơi đàn anh nói chỉ những lời cay đắng đó chớ, mình anh em với nhau.

— Sư mày, ông lạ đểch gì những thằng như mày, khi nào không còn đường nữa thì nói đến chuyện anh em, ông đểch có anh em với ai hết trơn, thằng nào điếu với ông thì ông điếu lại, thằng nào giờ thói lưu manh với ông thì coi chừng ông đập cho tan cửa nát nhà ra ấy chớ, Mày chơi gác ông đâu được, mày chỉ là một thằng thông tin viên quèn, còn ông đây là đại ký giả kia mà, mày qua mặt sao lại ông chớ. Ông nói cho mày biết, mày vào trông rồi con ă, tao còn nhiều võ lăm, thằng đại lưu manh là thằng chủ nhiệm tao còn ngán tao nữa là cái thá mày.

(CÒN TIẾP)



ĐỜI

ĐỜI

LỮ HỒ

GIẾT TRẺ CON

Nhân chủ đề Thiếu nhi và chiến tranh mùa Trung thu, tướng cũng cần suy nghĩ một chút để tìm nguyên do vì sao người lớn có học bấy giờ lại thường có hành động tráo trở. Theo Ngược Đời thì tâm địa phản bội để hèn đó đã bắt nguồn từ những bài học luân lý người xưa đã dạy cho trẻ con. Ở đây Ngược Đời chỉ đan cử 2 bài tiêu biểu.

Bài thứ nhất : HOA SEN

« Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng
Nhụy vàng bông trắng lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn ».

Trước hết, hoa sen là loài hoa tinh khiết, cao thượng nhất. Nhà Nho gọi « quân tử chi hoa », nhà Phật đề cao như một biểu tượng. Và, Phật giáo Bắc Tông mỗi khi vẽ tượng Phật đều diễn tả « như lai sắc tướng » ngự trên liên đài. Các tượng Phật Nam Tông không thấy vẽ đức Phật ngồi trên hoa sen bao giờ. Ở trong hồ có nhiều thứ hoa : hoa súng, hoa bèo, hoa lục bình, hoa cỏ... nhưng chẳng có loại nào đẹp và quý giá bằng hoa sen. Vẻ đẹp ấy lại được điểm tô bằng những mỹ từ điệp ngữ, đảo ngữ của bút pháp :

Lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng
Nhụy vàng bông trắng lá xanh

Đẹp tuyệt ! Và tất nhiên khi dạy con, ai cũng mong cho con mình trở thành Hoa quân tử.

Tuy nhiên, câu chốt của bài thơ là một sự thật vô đạo mà Ngược Đời không thể chấp nhận được. Thử hỏi, hoa sen từ đâu chui lên. Có phải ở đầm bùn như dưới đáy hồ không ? Khi phở hương, khoe sắc trên mặt hồ thì gốc hoa bám vào đâu mà sống ? Có phải là lớp bùn như ở đáy hồ không ? Bùn đẻ ra sen, bùn nuôi dưỡng sen, thế mà sen khi đã đẹp rồi lại nở mở miệng mắng rằng : « Gần bùn

mà chẳng hôi tanh mùi bùn » ! Dạy cho con câu đó, có phải là dạy cho chúng cái thói vong ân bội nghĩa, ăn cháo đá bát không ? Ai đời, dân đề ra trí thức, nuôi dạy trí thức, rồi khi có quyền cao chức trọng, trí thức lại quay đầu lại mắng dân : « Gần mày mà chẳng hôi tanh mùi mày ». Ai chả biết dân là thói vì dốt nát và nghèo ! Xin hãy đổi lại cho đúng rồi dạy trẻ con :

« Trong đầm gì đẹp bằng sen

Lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng

Nhụy vàng bông trắng lá xanh

Nhờ bùn thì phải chịu tanh với bùn » !

Có thể thì tác phong của ông trí thức mới khá lên được.

Bài thứ hai : CÂY SÈN VÀ CÂY LAU

Sau khi chán nản cái học cụ « đồ ta » một số ông « đồ tây » lại rước thơ ngụ ngôn của La Fontaine làm giáo điều. Trong bài « cây sên và cây lau », ông tây này bảo cây sên to lớn, kiêu hãnh đứng giữa trời xanh che cời cây lau phất phơ, ẻo lả bên bờ suối. Nào ngờ một trận cuồng phong thổi tới ; cây sên trốc gốc và nhờ mềm mại, biết xoay theo chiều gió cây lau sống dai. Khi giảng bài, nhà giáo, phụ huynh thường khuyên con em : « Con ơi ! Trờ ơi ! nên làm cây lau nhé. » !!!

Khó chịu thật. Phải bỏ cái quan niệm tời bại đó mà khuyên con hãy tập làm cây sên. Muốn làm cây sên thì phải trau dồi cho tài cao, đức trọng để rồi cứ việc hiên ngang mà cưỡi với trời cao, bề rộng, núi hiểm sông dài. Hãy tự mình nỗ lực thành vĩ nhân ; lập thành nghiệp lớn. Rồi sau đó, cuồng phong có làm cho gãy đổ cũng không sao.

« Thà một phút huy hoàng rồi chợt tối
Còn hơn là le lói suốt trăm năm ».

Tập làm chỉ cái thói chui rúc, ẻo lả của bụi rạ mình bên bờ suối. Suốt đời chỉ đợi gió thổi chiều nào theo chiều ấy. Trông nó bần thiêu, dễ tiện làm sao ? Mong sống lâu một cách hèn hạ như thế, vô tích sự như thế thì sống làm chi cho uổng cơm áo của quần sinh ? Cái đại của cây sên là cái đại của quân tử chỉ khí bất khuất. Cái khôn uốn éo của cây lau là cái khôn lươn cúi, xu thời của bọn tiểu nhân.

Mong rằng, quý vị nhìn trắng, ăn bánh, uống nước trà nghĩ lại chuyện này xem sao ? Và cũng đừng trách tụi báo Đời tại sao cứ đưa nhau đứng thẳng băng để chờ cuồng phong thổi tới.

Nhiều bạn hỏi tôi hiệu F.B.I về bài Thiên đường tội ác lấy ở đâu mà thêm thế ? Xin trả lời : Tác giả đánh cắp của bạn N.V trên báo T.S. Xin có lời mừng anh N.V.

L.H

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU CỘNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤY SINH (TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES)

SINH TỐ B12

Triệu bệnh:

- BAN NÓNG-BAN CỦA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO-SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LIẾT-VẾT ĐAU
- SÙNG MŨ-LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

CÓ GÓI THUỐC BỘT RIÊNG CHO TRẺ EM

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾP CỐ HÌNH TRÁI TIM

MUA ĐỂ DANG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

K.M.S. 84 N-BYT-QCDP

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Tòa soạn đã quyết định mở thêm mục «TÂM SỰ BẠN ĐỜI». Trong khuôn khổ mục này, chúng tôi sẽ trích đăng hết thảy ý kiến của bạn đọc gửi về tòa soạn hoặc nhận định về nội dung của tờ báo để giúp tòa soạn loại dần các khuyết điểm hoặc phát biểu về mọi vấn đề thời sự. Mục đích của việc trích đăng này là nhằm phổ biến mọi ý kiến của độc giả thường vẫn bị bỏ quên hầu tạo dịp trao đổi không những giữa tòa soạn với độc giả mà còn giữa các độc giả nữa. Chúng tôi xin nhấn mạnh rằng để phản ánh trung thực tâm sự của bạn, mục này sẽ trích đăng nguyên văn mọi ý kiến, dù đó là ý kiến trái nghịch hoặc công kích chính tòa soạn.

Còn gì nữa đâu?

KBC 4528 ngày 15-8-70

Bác CHU TỬ,

Tôi là một người đọc báo rất tài tử, nghĩa là gặp đâu đọc đó.

Từ lâu lắm, từ cái hồi nhân được giấy gọi nhập ngũ đến nay, trải qua 2 đời lính, nhập, rồi ra, rồi tái. Tôi không một phần nản, không một ưu phiền, coi như đó là nghiệp dĩ, coi như đó là bất hạnh chung cho thế hệ, biết mình lạc loài mà không tìm được hướng về, không tìm được một nương tựa, phó thác đời mình cho rủi may, con gì đau đớn hơn? Tui nhục hơn? phải không Bác. Hằng ngày đọc báo, hằng tuần đọc báo, đầu tuần cũng nghe toàn luận điệu chia rẽ, phân hóa, tiểu đoàn kết, trung đoàn kết, đại đoàn kết mặc dù ai cũng hô hào. Nhưng đó có phải là sự thật? Đó có phải là tình trạng xứ mình, hay đó chỉ là ảo tưởng, chỉ là thủ đoạn lừa bịp nhau, những người lính như tôi,

như bạn bè tôi đều hết muốn TIN TƯỞNG, hết muốn TRÔNG CẬY vào ai.

Trong gia đình, ngoài xã hội, từ những đoàn chính trị, đến báo chí, giáo dục, tôn giáo chỉ chờ có dịp là bôi bẩn nhau. Ai cũng nói thương dân yêu nước, nhưng luận điệu của họ còn chửi cha dân tộc, chửi cha tổ quốc này.

Chính trị, đã đành là phải lừa bịp, thủ đoạn, yếm trá, nhưng phải nào thôi, tại sao không yếm trá với CS, tại sao lại mưu cầu địa vị mà đâm dao vào nhau? Tại sao hứa hẹn một đường làm một nẻo. Tại sao? Tại sao?

Tôn giáo? Tôn giáo là cái chi chi? Thiên đường đâu? Địa ngục đâu? Vị tha đâu? Bác ái đâu? Tại sao lại lừa lọc, lại tranh giành? Tôn giáo là vậy đó mà cũng bắt chúng tôi chiến đấu phục vụ ư?

Mà cái nghề báo của quý Bác cũng tệ, một rừng báo ngày may ra chúng tôi chỉ đọc được một bài thiết tha về linh, còn toàn là giọng điệu đâm bịp thóc, thọc bịp gạo, chửi xỏ, chửi xiên nhau. Không có lấy một tờ báo chống Cộng cho ra hồn. Toàn là giọng điệu trắng trẻo, tráo tráo. Điều tra thì điều tra những điều vô bổ, tố tham nhũng thì tố vu vơ.

Đào cải lương này, kếp xi nê nọ có ích gì cho chúng tôi đâu? Ở một miền heo hút này, bỏ ra 17 đồng mua 1 tờ báo để thấy người ta chửi cha mình, đâm đập lên công lao mình thì còn chi tức bực? Tại sao Bác? Một người làm báo, biết làm báo mà ích kỷ, mà đứng ngoài cái HỘI ĐỒNG BÁO CHÍ, không dẫn thần, không bênh vực, không đòi hỏi cho chính ĐỆ TỬ QUYỀN không đòi hỏi cho Độc Giả? Bác đừng viện lý do này, lý lẽ khác mà nguy hiểm cho thế cao ngạo của Bác. Chúng tôi, những người lính mà một mai hoa bình chắc chắn sẽ bị sa thải, sẽ lều bều thất nghiệp trông cậy vào Bác và những người bạn làm báo của Bác, những người bạn có tinh thần trách nhiệm. Những người bạn mà chúng tôi tin cậy. Có thể nói tiếng nói của chúng tôi. Bác đừng làm cho những kỳ vọng đó bị sứt mẻ, gãy đổ.

Thủ thật chúng tôi chán nản, chúng tôi sợ bỏ rơi, chúng ta

không có một Đài Loan lữ gi dụng thân trong thế LIÊN HIỆP. chúng tôi thật thất vọng lang cho tương lai chúng tôi, bấp bênh, lạc lõng. Báo chí có khi làm chúng tôi hoảng hốt, hoài nghi?

Bác!

Một mai? Một khi có gì xảy ra cho đất nước này thì bất hạnh chỉ dành riêng cho những người nằm xuống, những kẻ què cụt, những người chiến đấu phục vụ như chúng tôi mà thôi phải không Bác? Thư bắt tận ngôn.

NGUYỄN THÁI HOÀNG

(Kiến Phong)

TL.— Bạn trách CT nhất định đứng ngoài HĐBC để giữ nguyên cái vẻ cao ngạo cá nhân thì tôi nghiệp quá. Vì như bạn đã biết, suốt hơn hai năm nay, CT đã biết bao nhiêu lần hăm dọa lao vào cái nghiệp dĩ báo chí của mình, nhưng nào có được. Người ta đã viện đủ mọi lý do để không cho CT được chủ trương một tờ nhật báo nào cả. Cái thời thế nó chán phèo như thế đó bạn ạ. Rất thông cảm tâm trạng một môi chán chường của các bạn vì chính mình cũng đã tê người vì tâm trạng đó. Nhưng đầu sao thì mỗi người đều đã có mặt và sẽ vẫn phải có mặt cho tròn cái phận của mình, phải không bạn?

Rất buồn vì Phật giáo bị bêu xấu

HUẾ, 28 tháng 8 năm 1970

Kính thưa ông,

Là 1 tác giả Đời của ông, không dám nói là trung thành lắm, nhưng tuần báo Đời không thiếu đối với tôi.

Tôi rất buồn trong mấy số Đời gần đây: Quí ông đã kích quá nhiều về Phật giáo Ấn Quang. Là 1 tờ báo thông tin cho quần chúng, cần phải có sự vô tư và ngay thẳng, không vì chuyện 1 cá nhân mà đem bêu xấu 1 Tôn giáo, để làm hãnh diện 1 tờ báo! Xin ông stop đi là vừa. Nếu còn, tôi e rằng Đời ở Huế không ai đọc!

Đó là mấy lời có ý xây dựng thô sơ, xin ông đừng hiểu lầm tôi hận Đời.

Rất hy vọng ở nơi ông.

Trân trọng kính chào ông và chúc quý báo sống lâu.

LÊ VĂN PHƯƠNG
(Huế)

TL.— Nỗi buồn của ông cũng là nỗi buồn của tòa soạn. Nhưng chúng tôi không thể làm khác hơn được khi không muốn trông thấy hàng ngũ Phật giáo sa lầy xuống hố sâu đồ ếch. Vì chắc ông cũng đồng ý với chúng tôi rằng kẻ bêu xấu Phật giáo không phải là nhà báo mà chính là những kẻ đang buôn kính bán Phật, lợi dụng cửa chùa để làm những việc bỉ ổi. Sở dĩ phải vạch mặt chỉ tên bọn người đó, vì chúng tôi không thể chấp nhận một tình trạng mặc họ thao túng lương gạt đám đông tin đồ thuần khiết. Nếu có xảy ra tình trạng như ông nói, chúng tôi cũng không phải chấp nhận vì lương tâm không cho phép chúng tôi tiếp tay với một nhóm người xảo trá bưng bít những chuyện xấu xa. Chúng tôi rất thông cảm thiện ý của ông và hy vọng ông đã hiểu không vì hiềm khích với một cá nhân nào mà chúng tôi làm như vậy.

Hòa Bình tức khác có được không?

Hội An 21.7.70.

Kính anh Trần Đức Uyển,

Trong hiện tại, người ta nói quá nhiều về Hòa Bình, nhiều người còn « lý tưởng » hơn, muốn HB ngay tức khắc. Tôi là lính, tôi cũng rất muốn HB nhưng thật với anh, tôi lại rất sợ cái HB ngay tức khắc đó.

Chiến tranh là một thảm họa. Cái thảm họa càng to lớn và khốn nạn hơn nữa khi người ta đã nhân danh chiến tranh để đòi hỏi mọi thứ, để làm mọi thứ và rồi chẳng làm được một thứ gì.

Hòa bình, mọi thứ nhân danh sẽ sụp đổ, và nếu không thiết định nổi một tư tưởng, ít ra là ngay từ bây giờ những đòi hỏi cũng sẽ sụp đổ không còn gì cả: chỉ là một sự trống rỗng từ trên xuống dưới từ trong ra ngoài. Chưa có một tí chuẩn bị gì cả. Và, trong cái hỗn loạn hỗn mang này HB tức khắc, tôi nghĩ chỉ là từ chối một thảm họa nay để nhận một thảm họa khác, mà chưa biết sự thảm họa mới này nó rộng lớn trong tâm mức thế nào.

PHAN LẠC THAO

HỘP THƯ TÒA SOẠN

● **HÀ VĂN CHI (C. Thơ):** Đời không bao giờ chủ trương đã kích cá nhân, chắc ông đã thấy. Sở dĩ những bài trên xuất hiện chỉ vì tòa soạn nghĩ rằng không thể im lặng mãi cho những phần tử đầu cơ chính trị mạo nhận là người tranh đấu để lường gạt đồng bào. Xin cảm ơn sự góp ý của ông.

● **MAI QUANG (Đà Lạt):** Đã nhận đủ cả hai lá thư, không xuất hiện đều trên Thơ Đời vì quá bận. Như ông đã biết. Đành chịu lỗi vậy. Có lẽ đầu đến nói nào mà nghĩ vậy. Nhưng nếu ông gửi cho Thơ Vịt Tiềm của TV thì sẽ rộng đất hơn. Thế nào cũng có lúc ghé quán «Yêu Văn Nghệ».

● **HẠC VŨ (Huế):** Đọc lại Đời số 47 sẽ biết BT là ai. Bài còn phải đọc và nếu đăng được, còn phải chờ nữa. Kể thì lâu thực, nhưng biết làm sao đây. Thân.

● **TRẦN BÁCH THY (Saigon):** Hiện Đời đang chuẩn bị tăng trang và mở rộng thêm phần văn nghệ. Bạn có thể thấy một số ý kiến của của bạn sẽ được thực hiện trong một tương lai gần đây.

● **TRẦN HỮU THU (Ban mê thuật):** Chờ gặp được tác giả loạt bài đó sẽ tin cho bạn ngay.

Tòa soạn vừa nhận thư và bài của các bạn có tên sau: Nguyễn duy Tân (KBC 4311), Ng văn Thanh (Sg). Lộc Vũ (KBC 4461), Lê hoa Nien (KBC 4506), Trương t. Thùy (Sg), Từ nguyên Ý (Sg), Mạnh Học (Sg), Tôn ngọc Thịnh (Sg), Ng văn Hồng (Tháp Chàm), Trương văn Dũng (KBC 6033), Ng thiên Bằng

(Trà Vinh), Cổ Hoàng (KBC 6349), Hạc Vũ (Huế), Ng văn Tươi (Hậu Nghĩa), Trần bách Thụy (Sg), Mộng Tú (AP-Sg), Ng văn Thiện (B. Hòa), Văn nhật Đông (KBC 3011), Vi Lô (Tam Kỳ), CKế Phương (An Giang), Nhật Đan (KBC 3435), Ng ngọc Trâm (Phan Thiết), Uyên châu Vũ (), Mai Toàn (Đà Nẵng), Hoàng thúc Sen (Khánh Hòa), HDN (Sg), Trần đình Chinh (Chim Trời Nam), Yên Bằng (Sg). Xin các bạn chờ tin trong các số sau.

● Các thi bản sau đây đã được lần lượt chọn đăng trong trang thơ của Đời:

● **Quán Thu (T. H. Thương),** Lục bát viết dưới vườn khuya (TTĐ Thảo), Hát (N. Đan) Tỉnh Nhớ (TH Thoại), Trôi ngoài cõi mớ (T.H. Thoại), Đơn sơ, Hoài niệm, Tạm bợ (H.M. Hải), Ngựa Hồng (H.M. Mị), Nỗi nhớ nàng, Tỉnh chưa tỏ sau lưng thành nội, Lại nhớ (H. Ngân), Lục bát cho Loan (H. Vũ Ý), Đêm mơ (Đ. Nguyễn), cho 1 người ra đi, Trở về, Gửi cho những bàn tay ngoài (Ái Khanh), Bài thơ cho một người con gái, Trong tình yêu mới chớm, Tòai, Vô Đê, Bao giờ. Đêm một mình (T.H. Nghiễm), Tỉnh hồ (Đ.T. Niệm), Đoàn người (K. Sương), Bài thơ cho Tường sau lần ra đi (P.N. Hồ), Niềm đau thân phận (H.N. Hưng), Nguồn (P.H. Phương), Ngày tháng trên tay, Mưa rơi trên tóc (P.T. Độ), Ưu tư (M.H.V. Linh), Ngậm ngùi, Thu xa (Ly Trân), Xa vắng chim hồng, Điều ru cho người tình, Đỉnh Buồn (Văn nhật Đông).



Tuổi thơ và tù đày

(Tiếp theo trang 22)

trộm là một hành vi phạm pháp, nhưng chúng tôi lại nghĩ tình thương không phải là một tội phạm. Vì thế bản án có tính cách dung hòa, tòa xác nhận tội phạm của em nhưng giao lại cho gia đình. Đó là một biện pháp không để lại ấn tích gì Tòa không thể tha bổng vì em thiếu nhi nhận có lấy, nhưng lại không chịu trả.

ĐÔI : Thưa ông Chánh án, « kẻ trộm cây đàn » bao nhiêu tuổi ?

Ô. THÔNG : Mười lăm, mười bảy tuổi thôi.

ĐÔI : Còn « nàng My Nương » có ra hầu tòa với tư cách nhân chứng không ?

Ô. THÔNG : (Cười) Cô ta không ra tòa, nhưng theo lời khai, cô có nghe tiếng đàn và cả tiếng hát của anh chàng kia. Tòa án Thiếu nhi còn nhiều cốt chuyện nữa. Mỗi vụ là một cốt chuyện.

ĐÔI : Luật 11/58 thiết lập Tòa án Thiếu nhi đã ban hành cách đây hơn 10 năm. Đến nay, số thiếu nhi phạm pháp gia tăng, hoàn cảnh xã hội đã thay đổi, quan niệm trừng phạt cũng tiến bộ hơn. Ông Chánh án có cho rằng cần có một luật thiếu nhi mới, thích thời hơn ?

Hồi ký của một người..

Tiếp theo trang 37

Thiếu Tướng sang Hương Cảng thăm tôi như thể là quý hóa rồi không nên trở lại lễ nghi thời cổ.»

Cụ Hoàng kéo ghế mời tướng Năm Lửa ngồi. Dứt đề, e lễ hồi lâu, tướng Năm Lửa khép nép ngồi xuống và bắt đầu nói về lý do cuộc thăm viếng của mình.

« Tàu Hoàng Đế, em đại diện cho tín đồ Phật giáo Hòa Hảo sang đây có ý mang hết lực lượng của Phật giáo Hòa Hảo đứng sau lưng Hoàng Đế ủng hộ giải pháp Bảo Đại để chống cộng, cứu dân, cứu nước, cứu đạo. Em mong Hoàng Đế chấp thuận cho ».

Cụ Hoàng hai mắt sáng ngời,

Ô. THÔNG : Vâng, trong xã hội chiến tranh hiện tại, muốn bảo vệ thiếu nhi như hiệu phải có luật bổ túc cho luật hình, hay một luật đặc biệt nào khác. Luật 11/58 và luật hình hiện hành đều được soạn trong thời bình. Nhưng chúng tôi nghĩ điều quan trọng hơn là làm thế nào cho các Trung tâm Giáo hóa có thể cải thiện đời sống của các em thiếu nhi phạm pháp.

ĐÔI : Chúng tôi xin được hỏi một câu chốt : Kiểm điểm lại 10 năm hoạt động của Tòa án Thiếu nhi, ông Chánh án có cho rằng tòa án này để góp phần giải quyết một vấn đề xã hội khó khăn ?

Ô. THÔNG : Đối với Tòa án Thiếu nhi, luật đã ban hành từ hơn 10 năm nay, nhưng chỉ mới như bước đệm chân tại chỗ, chưa tiến được gì.

Tôi nhớ là trong phiên họp của Hiệp Hội các Thẩm Phán Thiếu nhi Quốc tế tại Genève, các vị thẩm phán các nước rất lưu ý về tình trạng thiếu nhi phạm pháp ở Việt Nam, và tỏ ra cảm động khi biết các thiếu nhi VN rất bơ vơ trong một xã hội chiến tranh. Nói chung, số phận thiếu nhi VN rất đáng thương cảm. Chúng tôi mong mỗi rằng các cơ quan đoàn thể và ngay các bậc cha mẹ lưu tâm đến các thiếu nhi nhiều hơn.

đứng dậy, nói với một động cơ về xúc động :

«Thiếu Tướng khi trở về VN nói lại với các giáo hữu, tín đồ Phật giáo Hòa Hảo là tôi rất cảm ơn và rất tán thành lòng yêu nước của tất cả các anh em chị em. Tôi chỉ mong mỗi giải pháp quốc gia của chúng ta sẽ mang lại độc lập hòa bình tự do, cho tổ quốc và dân tộc. Chúng ta là con dân nước Việt, chúng ta đều có trách nhiệm tranh đấu, hy sinh cho quê hương, chúng ta được cường thịnh và dòng bào chúng ta tránh khỏi ách nô lệ của một chủ nghĩa ngoại lai».

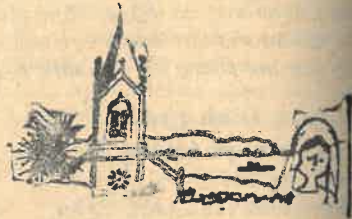
Nói đoạn, Cụ Hoàng trao cho tướng Năm Lửa chiếc đồng hồ vàng có mấy chữ : Bảo Đại tặng.

Đáng chú ý là khi tướng Năm Lửa đàm thoại với Cụ Hoàng, tướng Năm Lửa đều xưng em, chứ không xưng tôi như mọi người.

CÂU CHUYỆN SỐ 35

(tiếp theo trang 41)

Tổng Thống trở thành cái bóng sung đón nhận hết những lời trách cứ, những lời trách cứ ấy nặng dần vưon cao và phổ quát trong dân chúng thành những lời nguyện rủa. Có người biết rõ tấm lòng và thiện chí của Tổng Thống đối với hiện tình muốn có một lời biện hộ nhưng hẳn là lời họ chưa kịp thốt đã tắt trong cổ vì thái độ NGƯỜI ĐÔI của cấp thừa hành được chỉ định để gánh trách nhiệm nhưng trốn trách nhiệm. Buồn cười hơn, khi an ninh được vãn hồi, chúng điện thoại ở Phủ Thủ Tướng và Phủ Tổng Thống liên tiếp reo lên từng hồi và qua đường giây điện thoại họ đã hát cho Tổng Thống và Thủ Tướng nghe những bài ca hùng tráng nói lên ý chí cương quyết phục vụ quê hương và chế độ.



Đồng bào chân gần.

Những phần tử tâm huyết sẽ thối chí, nép mình vào vị trí «trăm lạng» hoặc có thể trở thành loại sâu bọ tham nhũng.

Chẳng lẽ đất nước này chỉ hy vọng ở một phép lạ mà thôi sao ? Hay Đời Là Thế ?

NGƯỜI MỘT MẮT

NHÂN CHỊ HOÀI

Tôi đã đọc thư của chị cho tòa soạn nghe. Anh em rất cảm động và hứa sẽ thực hiện đề nghị đó.

Hôm nào, chị gọi, đảng đỡ buồn sẽ kéo tới phá nha anh chị một bữa cho đỡ buồn.

Chị đừng trách Ng. Định. Hẳn lo việc Hội cũng đã mệt. Mọi việc đều do tôi cả.

THỢ HOÀN

Có những trung tâm bụi đời

(TIẾP THEO TRANG 25)

hội viên một khoảng thời gian tự do, muốn làm gì thì làm : đi học, giữ xe, đánh giày, bán báo... từ 7 giờ sáng cho tới 11 giờ 30 khuya. Đúng giờ này, dù đang làm việc gì, ở bất cứ nơi nào, các hội viên của trung tâm cũng phải về trình diện «anh Điệp». Qua 11 giờ 30, nếu thấy thiếu, anh Điệp sẽ ghi tên rồi cho người hoặc đích thân đi kiểm, xem đương sự vắng mặt, có phải vì đương nằm ở trong các bót cảnh sát không. Hay là đương sự đang la cà tại những nơi ăn chơi, hút sách.

Trong giờ hành nghề tự do, Trung Tâm Bụi Đời vẫn tìm cách kiểm soát hành vi của các hội viên. Nếu hội viên nào tỏ ra có những hành động bất hảo như giết đồ, ăn cắp, đập lộn, trung tâm sẽ áp dụng « kỷ luật sắt » khi đương sự trở về tổ ấm. Để tiện bề theo dõi, trung tâm đã phân chia các hội viên thành những tổ năm người và để các em tự kiểm soát hành vi lẫn nhau.

Đối với những em chưa có việc làm, hoặc không thích đi làm, trung tâm cũng sẵn sàng chứa chấp sau khi đương sự hứa tuân hành nghiêm chỉnh những nội qui mà trung tâm đưa ra. Vào đây, các em thuộc dân « bụi đời » không hề sợ đời vì hàng ngày trung tâm sẽ phát phiếu ăn cơm xã hội hai lần. Trung tâm cũng có cả giường, nệm, drap trắng, khăn hoàng để các em làm nơi ngủ nghỉ. Sau những phút đi hoang. Một vài người đã nhận xét : « Chỗ tắm rửa, phòng vệ sinh của trung tâm hiện nay có thể nói còn sang hơn những nơi tắm rửa, vệ sinh của nhiều gia đình thuộc dân lao động. Điềm làm cho nhiều người thăm viếng trung tâm ngạc nhiên là các em không hề nghĩ những phương tiện này là «của chùa» nên xài một cách phi phạm như thể vừa xài vừa phá. Trái lại, tất cả giường chiếu, chỗ tắm rửa, phòng vệ sinh của các em đều sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp.

(CÒN NỮA)



Tính sô đời

(TIẾP THEO TRANG 13)

Thẩm quyền của ai ?

Vụ Hà thúc Nhơn trong tuần qua lại tiến sâu thêm vào một khúc tâm tối mới sau những cố gắng làm sáng tỏ vấn đề của chính quyền địa phương. Đại tá đầu tỉnh Khánh Hòa đã cho rằng Hà Thúc Nhơn chết vì một khẩu lệnh của tướng Ngô Du trong khi tướng Ngô Du nói không có chuyện đó. Một tờ báo còn cho biết Đại tá đầu tỉnh Khánh Hòa đã tuyên bố ông sẵn sàng khai hết vụ Hà thúc Nhơn nếu được cam đoan bảo đảm về tính mạng. Liên hệ trong vụ này, Thiếu tá Đặng Mai đã bị tổng giam và Trung tá Y sĩ Trưởng Quân Y Viện Nguyễn Huệ đã bị cách chức. Tuy nhiên, trước dư luận, tất cả các biện pháp trên vẫn chưa được coi là đúng mức. Đặc biệt hơn nữa là Giám Sát Viện đã từ chối những tay vào vụ Hà thúc Nhơn với lập luận vụ này thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh Tra Quân đội. Người ta được biết rằng Tổng Thanh Tra Quân đội hiện nay chính là tướng Lữ Lan.

PHONG NGŨA

Gẻ chốc, lở loét, gãi tới đâu ẩn lan tới đó
Không phải thoa phết sớ sài ngoài da mà hết
uống : **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phú Lâm-CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63

Mỗi người
một
bàn chải răng...



Nhưng chỉ dùng

**KEM
ĐÁNH RĂNG**

**Hynos
PHOSPHATÉ**



Với
Hynos
PHOSPHATÉ

MYNOS PHOSPHATÉ

mang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong

những nướu răng lành mạnh,

một hơi thở thanh khiết,

nếu quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

*đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều*



MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT



Kẹo Bơ Multi- Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết



CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

